

Đom đóm quê nhà

Tản Văn

NGUYỄN AN BÌNH

*Đom đóm
quê nhà*

Tản Văn

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN
2024

ĐI QUA MÙA GIÓ

*Gió rạo rức một nỗi niềm không
sao tả xiết. Đêm nằm trong nhà mà
tưởng như đang nằm dưới bóng
trăng giữa một đất trời cao rộng mà
nghe tiếng gió dào dạt chạy dài theo
từng vạt cỏ tranh, giồng cát lạnh lẽo,
cổ hít hà mùi hương của bụi cúc đại
loáng thoáng đầu đó, tiếng con cúm
núm u hoài, dòng sông phía trước mờ
hồ như tan chảy, cái ánh sáng nhạt
nhòa của những vì sao trên trời kia
tự nhiên chợt biến đâu mất...*

Chờ mãi cũng không thấy nó quay về. Nhủ với lòng thôi không chờ nữa, thao thả làm chi với con người bội bạc đi không nhớ đường về, giống như kẻ qua sông không hẹn ngày trở lại và cái bến cũ chỉ còn biết mốc meo chùng chình trong mưa nắng. Thì một ngày nắng mới, bỗng dưng nghe tiếng lá se se ngoài bãi, nắng nhàn nhạt khác hơn mọi khi, mùi bùn non dậy lên từ cửa sông làm ngầy ngật cái khứu giác rất ư là mẫn cảm với thời tiết của một cô gái lỡ thì, mặt sông không gợn một chút sóng, trời trong xanh ngấn ngắt thì nó lại len lén dấm dúi quay về không một lời báo tin, hẹn hò với người chờ đợi nó đến mòn mỏi xao xác. Nếu có hỏi thì chắc gì nó trả lời hay nhiều khi chỉ nghiêm sắc mặt, giọng nói hanh hao lạ lẫm: Chờ tôi chi vậy, tôi có hẹn thề gì với mấy người đâu không biết, đời phải biết thông dong tự tại chớ, nần nợ chi mấy lời hẹn hò nhỏ mọn ấy rồi bận lòng cả đời sao, tui đâu có ngu. Trời ạ nếu nó trả lời như thế thì biết tính làm sao thôi đành im lặng mà lòng buồn hiu hắt. Cũng lạ, chờ đợi chi bây giờ nó về

lại buồn. Phải chăng cái buồn trở nên thâm căn cố đế khi lòng mình đã đánh mất niềm tin, mà niềm tin xuất phát từ đâu, chỉ là một lời nói thôi mà, tin chi mà tin dữ vậy không biết bây giờ lại buồn, lãng xẹt hôn. Nó sắp sải qua sông, lúc thì mon men thì thăm, thông thả trên mấy ngọn cây bần trái vừa căng tròn xanh miết, lúc thì ào ạt làm mấy bụi cỏ ven sông se sắt lại, cái xanh mơn mớn của đám rau muống trước nhà co cụm lại giống như chúng đang nghiêng đầu vào nhau tự hỏi: Cái gì làm cho mình cảm thấy lạnh lẽo trống trải cô đơn vậy cả. Đúng rồi, mùa gió, mùa gió chướng đây mà. Cái mùi quen thuộc mà chỉ những ai mẫn cảm, khắc khoải chờ mong mới nhận ra thôi.

Mùa gió làm cho vạt cải vàng bên sông hoa trở một màu vàng đẹp rực rỡ. Cả một cánh đồng hoa vàng típ tắp chạy dài trên những mảnh đất ven sông màu mỡ phù sa đẹp đến nao lòng, cái mùa ong bướm không biết từ đâu lũ là lũ lượt kéo nhau về hàng đàn hàng đống, mơn man ve vuốt bốn cột trên từng nụ hoa cải non vàng óng

ả vừa mới trở để hút lấy hút để cái mật ngọt say đắm cho thỏa lòng thỏa dạ, cái mùa mà mấy cái đám cưới chạy tết rước dâu qua sông không chờ đợi hoa cải trở ngồng, cũng có thể là cái mùa làm bao cô thiếu nữ háo hức nghĩ về một chàng trai sẽ đến với mình như một chàng bạch mã hoàng tử trong chuyện cổ tích, nhưng đời có mấy ai nắm bắt được ước mơ của mình một cách trọn vẹn kia chứ hay mãi hoài cũng chỉ là giấc mơ thầm kín e ấp rồi cũng như đám hoa cải ven sông một ngày nào đó cũng tàn úa hiu hắt mà thôi.

Cái mùa có một người đi xa, chỉ để lại cái nhìn đắm đuối làm chết lòng người ở lại, cái mùa có một bàn tay vẫy vẫy của ai đó khi xuống chuyển đồ chiều cuối ngày trôi lên thành phố rồi mãi mãi không còn thấy bóng thấy hình bắt người khác phải tổn thương không biết lấy thuốc thang gì chữa cho khỏi. Mẹ bảo con gái có thì, mình biết vậy, nhưng đâu phải muốn là được đâu chớ. Người lớn thì mong mỗi, lo lắng cho cái hoa trong vườn nhà, cái trái trên cây, hay

hủ mắt treo đầu giường gì đó không khéo chín nẫu chín rụng mà bản thân đương sự lại cảm thấy dửng dưng vô cảm. Có kỳ lạ không kia?

Hà lại nhớ mới hôm qua thôi nhỏ Linh viết thư về than thở: Tao nhớ mầy quá, nhớ cái gió lừng lững về quét ngang sông, làm mùi bùn non ngóc lên dậy trời dậy đất. Nhớ mấy trái bần ổi chín rụng lộp bộp xuống sông trôi lấp la lấp lửng trên con rạch quê mình. Nhớ chao chát vị chua chua nồng nàn của nó chấm với muối ớt mà thêm chảy nước miếng quá mầy ơi. Con nhỏ thiệt ngộ, thời đại nào rồi mà còn viết thư với từ, bây giờ chỉ cần bấm bấm vài cái, lấy tay quẹt quẹt là tha hồ nói, tha hồ tâm sự từ chuyện trên trời thiên hà vũ trụ bao la, từ cái phi thuyền thám hiểm sao hỏa trên đường trở về trái đất nổ tung trong bầu khí quyển, rồi chuyện ông Trum nào đó bên Mỹ tuyên bố tấn công I-răng, I-rắc, thêm chiến tranh thương mại với ông Trung Quốc nhà sát bên cạnh mình, đến nước biển dâng làm tràn ngập đồng bằng dăm ba chục năm nữa hay hơn thế, rồi tới chuyện thẳng chồng hủ hèm của

nó, say xỉn chun vô mừng mùi men nồng nực, kéo cưa đòi làm chuyện này chuyện nọ. Cầy cục mãi mới đập cho hẵn bay thẳng xuống sàn ngủ mà miệng còn lảm nhảm đòi yêu. Thêm lũ con lóc cóc đòi áo mới, cặp đẹp, cho ngày tựu trường. Nói chung tất tần tật với cái cục sắt thông minh nó muốn nói gì thì nói, muốn kể gì thì kể tha hồ, nghiêm chỉnh cũng được, bông phèng cũng được lời nói đến tai mình nhanh như tia điện chớp, bày đặt viết thư viết từ làm chi mắc mệt. Mà đọc thư của nó coi vậy cũng làm mình rưng rưng chớ bộ, cũng làm mình khốn khổ thương cảm không ít. Ai biểu ham vui sớm ăn cơm trước kẻo làm chi không biết. Chưa học hết phổ thông đã dùng đoàn đòi lấy chồng. Mà không lấy sớm nào có được đâu, cái bụng nó sắp bành trướng khỏi cái áo dài trắng tinh tươm thẳng thớm rồi còn gì. Lại để sòn sòn năm một, một thẳng cu và một cái hĩm. Giờ mặc sức mà lo, than thở cái gì không biết.

Mùa gió còn làm Hà nhớ thằng Tửng - con ông Năm Nghĩa - bạn học thời cấp 3 cùng xóm,

hôm đám giỗ ông nội nó, gặp lại nhau ở bến đò qua sông, mừng quá rít lấy vai nó kêu lên: Ôi cha sao lúc này ông phát tướng quá vậy không biết. Từng cười rồn rảng: Người ta nói: Sang nhờ bạn, mập nhờ vợ mà, không phát tướng mới là lạ. Hà đã chỉnh trang lại hăc: Ông xạo vừa thôi, người ta nói: Giàu đổi bạn sang đổi vợ, mà ông có dám đổi không? Nó cũng cắc cớ: Đổi ai? Hà ngang phè: đổi tui nè được hôn? Hăc phá lên cười: Phải hồi đó bà chịu tui rước bà về dinh rồi. Hà đâm bực bội: Sao ngày xưa ông không bỏ lá thư tình thương mến thương vào học bàn của tui cho tui nhờ. Từng hít hà: Tui mà lọt vô cửa đó là bà rêu rao từ đầu ngõ tới cuối đường, từ đầu hành lang này đến đầu hành lang khác của trường, cái đầu của tui đội chuối khô bỏ xứ đi mất rồi còn đâu. Thì ông đừng để tên ai biết. Từng cũng không vừa: Không để tên rủi bà thương thiệt thì biết đâu mà tìm. Ừ hén. Nghĩ Từng nói thế cũng đúng. Cũng phải, hồi đó mình là con quỷ sứ, là chúa nghịch ngợm. Quấy phá trêu đùa chọc ghẹo trái tim rỉ máu của mấy

thằng bạn đi theo sau để hít hà cái hương bồ kết từ mái tóc dài của mình xuôi theo chiều gió biết đâu tự nhiên mình thương bắt tử một trong số đó thì sao? Rồi nó bẻ ngang: Còn bà tới bây giờ sao không để ai rước đi cho rồi, mùa gió về buồn hiu buồn hắt làm sao chịu nổi.

Từng lại nhắc đến mùa gió, tiếng gió lại dội về như tiếng sóng vỗ vào lồng ngực Hà âm âm một cảm giác hờn dỗi, mơ hồ. Gió rạo rức một nỗi niềm không sao tả xiết. Đêm nằm trong nhà mà tưởng như đang nằm dưới bóng trăng giữa một đất trời cao rộng mà nghe tiếng gió dào dạt chạy dài theo từng vạt cỏ tranh, giồng cát lạnh lẽo, cổ hít hà mùi hương của bụi cúc đại loáng thoáng đâu đó, tiếng con cúm núp u hoài, dòng sông phía trước mơ hồ như tan chảy, cái ánh sáng nhạt nhòa của những vì sao trên trời kia tự nhiên chột biến đâu mất. Trong mọi cái ngổn ngang bề bộn đó, Hà nghe hình như có tiếng chân ai rón rén đến gần và tôi bật khóc một cách hả hê như chưa từng được khóc bao giờ./.

ĐOM ĐÓM QUÊ NHÀ

*Xin đừng để hình ảnh những con đom
đóm chỉ còn là những hoài niệm trong
ký ức tuổi thơ của thế hệ chúng tôi,
những người đã bước qua lứa tuổi heo
may chỉ chờ những cơn gió mạnh mang
ký ức ấy ra đi để rồi bọn trẻ khi nhắc
tới loài côn trùng này ngơ ngác chỉ còn
được nhìn thấy trong tranh ảnh coi đó
là con vật trong truyện cổ tích thần tiên
nào đó mà thôi.*

Quê tôi có một câu ca dao mà hồi nhỏ tôi thường nghe mẹ ngâm nga khi ru em tôi ngủ những buổi trưa hè oi ả đến giờ tôi vẫn còn nhớ: “Bần gie đom đóm lập lòe. Thấy em nhỏ xíu anh ve để dành”. Ve để dành là ve làm sao, mấy cha thả chài sao mà ỡm ờ không biết. Còn có một câu ca dao khác nữa: “Bần gie đom đóm sáng ngời. Lỡ duyên tại bậu trách trời sao nên” nghe sao buồn hiu buồn hắt vậ đó. Điều này cho thấy mấy con đom đóm xuất hiện từ nảo từ nao và trở thành một hình ảnh quen thuộc của cư dân vùng sông nước.

Quê tôi là một vùng đất miền Tây bên dòng sông Hậu, nơi có nhiều cây trái, ruộng vườn quanh năm xanh tốt nhờ phù sa bao đời nay đắp bồi. Làm sao quên được những con đường làng râm mát mỗi ngày đến trường, những chiếc cầu tre quen thuộc mỗi ngày mẹ đi chợ sáng và những kỷ niệm ấu thơ một thời nhỏ dại. Mùa hè tuổi thơ của tôi và các bạn cùng trang lứa sống trong niềm vui bất tận của những trò chơi con nít: vui đùa trên sông nước,

chạy tổng ngồng tắm mưa, đánh đáo, chơi nhà chòi, chọi gà và nhất là đuổi bắt đom đóm làm quà cho mấy cô bạn nhỏ tóc đuôi gà. Bọn con gái rất thích ngắm nghía ngắm soi chúng nhưng lại sợ đụng tay vào nên tụi con trai đành ra tay... nghĩa hiệp vậy.

Mùa hè là mùa đom đóm trưởng thành mà lì. Cơ man từng đàn đom đóm trong vườn, trên nhánh cây bần, cây ổi, trên những chạc dây leo mọc gie ra bờ sông mé nước.

Tuổi thơ chúng ta chắc ai cũng có một thời gắn liền với loài bọ mang tên đom đóm. Loài côn trùng này có một thứ ánh sáng lập lờ kỳ diệu phát ra trong đêm tối mà bất cứ đứa trẻ con nào cũng cảm thấy tò mò và thích thú. Có thể lần đầu tiên bọn trẻ con thấy đom đóm vừa bay vừa chớp sáng khi đi xem hát ở đình về khuya chắc hẳn thế nào nhiều đứa nhát gan tưởng là ma nhát sợ chạy vắt giò lên cổ nhưng khi đã biết rồi đứng trước cảnh dưới một bầu trời đêm có một thứ ánh sáng nhấp nháy di động liên hồi như thế người ta tưởng mình

sống trong một thế giới thần tiên mộng ảo nào đó, hay đang chiêm ngưỡng một bức tranh tuyệt mỹ được vẽ bằng một thứ bột lân tinh tạo thành một thứ ánh sáng vàng óng hay xanh lơ ma mị.

Bọn đom đóm bay rượt đuổi nhau vẽ thành những đường ánh sáng kỳ lạ, lấp lóa trên những cành cây, bụi cỏ tạo thành một thế giới vô cùng ảo diệu, thần tiên. Sự phát sáng ở loài đom đóm là một điều kỳ diệu của thiên nhiên mà không phải bất cứ ai có thể lý giải được nhất là với bọn trẻ con chúng tôi thời đó.

Sau này lớn lên một chút tôi mới biết cơ thể đom đóm phát sáng được là nhờ hợp chất có tên luciferin trong một quá trình phản ứng hóa học vô cùng phức tạp trong cơ thể con côn trùng này. Chính điều kỳ diệu này đã biến thế giới bình thường của ta thành một chốn thiên đường. Có người nói Chúa đã gửi đom đóm xuống trái đất cho con người và những sinh vật khác có thể chiêm ngưỡng. Tôi nghĩ thơ cũng nghĩ như thế.

Bọn trẻ chúng tôi thường thích bắt đom đóm để chơi. Bắt chúng bỏ vào trong bất cứ vật dụng nào mình có sẵn: các hộp diêm, hộp nhựa hay lọ thủy tinh đựng thuốc mà các bệnh viện thải đi. Vòng đời của đom đóm hơi ngắn chỉ vỏn vẹn một hai tuần mà thôi. Đom đóm để trứng ở trong đất, trứng nở thành sâu rồi hóa nhộng. Nhộng nở thành đom đóm bay lập lòe với làn ánh sáng mỏng lung huyền ảo. Mùa hè là thời kỳ mà đom đóm trưởng thành. Đom đóm phát sáng là đom đóm cái, đom đóm đực lại không phát sáng, nhờ đặc điểm này mà con đực dễ dàng nhận ra người bạn tình của mình để ve vãn. Trong mùa giao phối, sau cơn động tình, con cái đã xoi tái con đực không thương tiếc, giống như loài ngựa trời, sau cơn say tình ái, nàng ngựa trời đã quơ càn lên như một lưỡi dao bén ngọt phập một cái đầu anh bạn tình rơi xuống đất rồi ung dung chén một cách ngon lành.

Khi xa nhà lên thành phố học, hình ảnh đom đóm tưởng lùi dần vào ký ức thì nó lại

Đom Đóm Quê Nhà

sống dậy từ bài hát Đom Đóm của Phượng
Linh qua tiếng hát của nữ hoàng sầu muộn
Giao Linh:

*Ngày xa xưa chơi trò đi trốn nhau
Cho em đi tìm gọi anh đom đóm ơi
Anh khéo nên em thường hay giận hờn
Một lần anh thua em trèo lên trên ngọn khế
Nào ngờ mưu kế đem đom đóm
anh cài lên tóc em
Từ đêm đen lập lòe đom đóm bay
Em anh đây rồi nên vẫn khen anh tài ghê...*

Ở đất nước mình sau mấy thập kỷ chiến
tranh, bom đạn, chất độc hóa học đã hủy hoại
môi trường sống rất nhiều, ngày nay tốc độ đô
thị hóa như những bước chân phi mã càng làm
thu hẹp mảnh ruộng thửa vườn, các dòng sông
ô nhiễm từ những khu công nghiệp thải ra,
những khu vườn đom đóm bị thu hẹp lại và có
nguy cơ biến mất. Trong khi loài côn trùng này
ở Nhật được người dân yêu mến.

Hình ảnh đom đóm với ánh sáng huyền ảo trong đêm tối nhấp nháy như những đốm lửa lập lòe làm họ liên tưởng đến pháo hoa Senkou hanabi, cũng là biểu tượng của mùa hè Nhật Bản. Được ngắm nhìn đom đóm là một trong những kỷ niệm đẹp không thể quên trong quãng đời thơ ấu của bọn trẻ xứ sở hoa anh đào này. Vậy mà có thời kỳ bọn trẻ con không còn được ngắm những con côn trùng phát sáng kỳ lạ này. Nguyên nhân bắt nguồn từ nhiều thảm họa suốt một thời gian dài trong cuộc phát triển thần kỳ (1950-1970) của nền kinh tế Nhật Bản: ô nhiễm môi trường trầm trọng, môi trường sống Satoyama bị bỏ hoang cộng thêm thói quen sinh hoạt của con người đã làm cho số lượng đom đóm giảm đi đáng kể. Người Nhật đã nhận thức được điều này và bắt đầu khôi phục lại những vùng đom đóm sinh sống: khôi phục lại môi trường sống Satoyama, giữ gìn môi trường tự nhiên sạch. Bảo vệ nguồn nước, cải tạo sông ngòi, nuôi dưỡng ý thức bảo vệ đom đóm trong trẻ em, tổ chức lễ hội ngắm đom đóm trên khắp

cả nước ở những khu vực ven sông hay cánh đồng, khuôn viên công viên để người dân có thể dễ dàng ngắm đom đóm từ đó ý thức bảo vệ môi trường được nâng cao.

Nhắc đến đom đóm tôi liên tưởng đến một câu chuyện rất cảm động mà khi đọc xong vẫn ám ảnh tôi mãi: Đó là truyện ngắn có tên Hotaru no Haka(Mộ đom đóm) của nhà văn Nhật Akiyuki Nosaka(1930-2015). Chuyện kể về gia đình cậu bé Seita và cô em gái Setsuko thời chiến tranh thế giới thứ hai. Lúc ấy cuộc chiến đang trong giai đoạn vô cùng ác liệt. Cuộc sống của hai đứa trẻ và mẹ chúng trôi đi trong khắc khoải chờ đợi ngày trở về của người chồng người cha ngoài mặt trận. Nhưng điều bất hạnh đã ập xuống khi người mẹ đột ngột qua đời sau một trận không kích của quân đội Mỹ. Hai anh em phải sống nhờ vả vào những người họ hàng nghèo khổ và thường xuyên bị họ đánh mắng.

Nỗi uất ức ngày một chất chồng khiến Seita quyết định mang em gái mình vào sâu trong hang núi sống. Đói khổ ngày một trầm trọng

hơn. Trong hoàn cảnh thiếu thốn mọi bề thậm chí nỗi cô đơn bị bỏ lại giữa rừng khi Seita đi tìm thức ăn, Setsuko đã tạo cho riêng mình một thế giới tưởng tượng bằng những hình vẽ nguệch ngoạc đám tang con đom đóm, những hình ảnh tưởng như ngô nghê nhưng hóa ra lại dự báo về một tương lai đầy bi kịch.

Một ngày kia khi Seita tìm kiếm thức ăn về thì Setsuko đã thiếp ngủ và không bao giờ tỉnh dậy nữa.

Xin đừng để những con côn trùng đáng yêu ấy thành những ngôi mộ đom đóm trên cánh đồng ký ức trong mỗi con người chúng ta như những bức vẽ ngô nghê đến tội nghiệp của cô bé Setsuko đáng thương trong lúc cô đơn nhất chỉ với một mơ ước giản dị sống trong vòng tay yêu thương của những người thân mà hãy để chúng được tự do cùng thiên nhiên ngân lên những nốt nhạc tuyệt vời với những sắc màu huyền ảo trong bầu trời đêm lộng gió.

Xin đừng để hình ảnh những con đom đóm chỉ còn là những hoài niệm trong ký ức tuổi thơ

của thế hệ chúng tôi, những người đã bước qua lứa tuổi heo may chỉ chờ những cơn gió mạnh mang ký ức ấy ra đi để rồi bọn trẻ khi nhắc tới loài côn trùng này ngơ ngác chỉ còn được nhìn thấy trong tranh ảnh coi đó là con vật trong truyện cổ tích thần tiên nào đó mà thôi./.

CÓ MỘT MÙA THANH TRÀ NGÀY ẤY...

Nếu có dịp về miền Tây, hy vọng du khách sẽ không quên món đặc sản của vùng sông nước này. Với ưu thế màu sắc, mùi vị, nhiều người cho rằng, kể cả chưa nhìn thấy hay chưa được thưởng thức trái thanh trà thì chỉ “Nghe thôi đã thấy lòng mình dịu mát”...

Cho đến bây giờ tôi vẫn chưa quên tiếng kêu thảng thốt đầy vẻ ngạc nhiên và thích thú của anh bạn nhà văn Quảng Ngãi vào chơi khi tôi chở anh đi tham quan cầu Cần Thơ, từ đường dẫn bên phía Cần Thơ chạy dài qua phía thị xã Bình Minh thuộc địa phận tỉnh Vĩnh Long có những sạp hàng treo lủng lẳng từng chùm trái căng mọng vàng ươm trong thật ngon miệng và thích mắt. Anh chỉ tay và hỏi tôi quả gì. Tôi cười: Trái thanh trà đó bạn ơi. Sự ngạc nhiên của bạn làm tôi mới sức nhớ đã vào tháng tư rồi, đây là mùa thanh trà rộ chín. Tôi dừng lại một sạp quán bên đường. Nói là sạp cho có vẻ sang vậy thôi, đó chỉ là chỗ bán tạm bợ được che bằng bất cứ vật liệu gì mà người bán có sẵn ở nhà của mình, chủ yếu là mấy cái nọc tre đóng ngang dọc rồi treo trên đó những chùm thanh trà cốt làm sao đập vào mắt khách bộ hành chạy xe ngang qua và có thể tránh mưa tránh nắng chút đỉnh vậy thôi. Anh hỏi giá bán và cân ngay một chùm thanh trà treo lủng lẳng trên cây ngang. Nhón vội một quả đưa vào miệng. Tôi thấy anh hơi nhăn mặt vì vị

chua của nó nhưng sau đó là vẻ hớn hử như vừa khám phá ra một điều gì lạ lắm mà mình chưa từng được thấy, được nghe được nếm thử.

Anh bạn văn chương của tôi ngạc nhiên cũng phải vì loại trái thanh trà là đặc sản của miền Tây Nam Bộ mà không phải nơi nào cũng trồng được. Hỏi những người cổ cựu trồng loại cây này thì thanh trà là giống cây hoang dại mọc nhiều ở vùng Bảy Núi-An Giang và vùng giáp biên Campuchia, người dân ở đây lên chơi thấy giống cây lạ trái đẹp đem về trồng thử, không biết phải là hợp thổ nhưỡng hay không mà phát triển rất tốt lại rất sai trái, ở vùng đất mới thanh trà có vị ngọt lại bớt chua và thơm ngon hơn khi được trồng ở đất rừng hơn nữa giá bán lại không kém phần hấp dẫn, cây trồng ít tốn công chăm sóc nên cứ thế mà phát triển rộng ra. Ngon ăn nhất là vào những ngày Tết Nguyên đán. Lúc ấy thanh trà có bao nhiêu cũng bán hết, mà giá rất cao vậy mà cũng không có đủ hàng để cung cấp cho thị trường.

Hiện nay thanh trà được trồng tập trung nhiều nhất ở xã Đông Thành thị xã Bình Minh

tỉnh Vĩnh Long. Diện tích trồng thanh trà đã chiếm hơn một nửa xã kéo dài từ ấp Đông Hưng đến ấp Đông Hòa và Mỹ Hòa nhưng tập trung nhiều nhất ở ấp Đông Hưng 2. Vào mùa thu hoạch, người ta treo bán trái cây đặc sản này dài theo quốc lộ 54, từ ấp Phù Ly (thị xã Bình Minh) đến khỏi thị trấn Trà Ôn (Trà Ôn, Vĩnh Long) và dọc theo đường dẫn cầu Cần Thơ sang cả địa bàn thành phố Cần Thơ nữa. Sáng sớm cũng như chiều tối, hai bên đường lúc nào các sạp hàng cũng treo lủng lẳng những chùm trái thanh trà như mời gọi, hút hồn khách qua đường. Khách vãng lai xe chạy qua rồi mà đầu còn ngoái lại tấm tắc: Trái gì mà vàng ươm trông ngon lành thế kia.

Thanh Trà rất dễ trồng, bằng kỹ thuật chiết nhánh và chăm sóc cẩn thận chỉ từ 2 tới 3 năm là có thể cho trái, còn nếu được trồng bằng hạt thời gian kết trái có thể gấp đôi hoặc gấp ba. Có ghé vào một nhà vườn trồng thanh trà mới thấy hết vẻ đẹp mát mắt của nó: Những hàng cây được trồng ngay hàng thẳng lối dọc theo các bờ mương

đã lên liếp lấp xấp nước, chen lẫn với màu xanh thẫm của lá cây dày đặc là những chùm quả thanh trà vàng ươm lủng lẳng trên cành là thấy thú vị và mát mắt vô cùng. Du khách tới đây sẽ phải “mỏi mắt” nhìn ngắm những cây thanh trà cao hàng 5-6m và cũng “mỏi tay” chụp hình những chùm trái thanh trà vàng ươm chín mọng lắc lẻo trên các cành cây xanh sậm lá, tất nhiên cũng rất “mỏi miệng” khi thưởng thức vị chua ngọt của những trái thanh trà còn tươi rói trên cành.

Người nông dân ở đây đã đúc kết một kinh nghiệm như thế này: “Không có trồng cây gì sướng hơn là trồng thanh trà. Nhánh chiết ghim xuống ba năm thì đã có trái chiếng. Từ khi cây trở bông đến khi thu hoạch chỉ có 3 tháng thôi. Mỗi ngày chỉ tưới sương sương một lần là xong, chẳng cần phân bón thuốc trừ sâu gì cả.(nghe nói mắc ham). Tuy nhiên có một điều đáng ngại là lúc cây trở bông mà gặp lúc mưa hay sương muối thì bao nhiêu công sức cũng đổ đi, bông sẽ rụng hết hay không đậu quả được, đặc biệt cây càng già thì càng sai trái.

Cây thanh trà trông giống như cây xoài, trái tương tự quả chanh, vỏ màu xanh, chín có màu vàng cam bóng láng, cơm mềm vị chua ngọt rất hấp dẫn mọi người – nhất là trẻ con. Thời vụ trái chín vào khoảng tháng giêng đến cuối tháng 3 âm lịch. Thanh trà có 2 loại: Thanh trà ngọt trái dài, vỏ dày, cứng, có lớp phấn trắng phủ bên ngoài, trái chín có màu vàng nhạt, còn thanh trà chua trái tròn, vỏ mỏng, chín có màu vàng sậm, mềm dễ dập. Thanh trà khi chín được nhà vườn thu hái rất cẩn thận, thường đi kèm cả lá cho đẹp. Sau khi chọn lựa, phân loại, trái thanh trà được đóng thùng đưa đi các nơi tiêu thụ, trong đó có cả thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Bắc.

Thưởng thức thanh trà cũng có năm đường bảy lối đấy nhé: Thông thường các bạn trẻ tuổi teen hay các cô em bà chị ưa chuộng nhất là xơi trái thanh trà chín với muối ớt: Việc đầu tiên là đặt trái thanh trà vào lòng hai bàn tay, vò cho mềm đều, lột vỏ chấm vào chén muối ớt. Vị chua ngọt, mùi thơm đặc trưng của thanh trà hòa quyện với vị mặn, cay của muối ớt tạo cho ta

cái cảm giác lâng lâng và những cái hít hà vì cay nồng lên tận mũi vô cùng thú vị.

Nếu chúng ta có thời gian hơn và nhất là với những người lớn tuổi có cách thưởng thức khác: bỏ thanh trà chín vào rổ rửa sạch, dùng dao bén gọt bỏ vỏ, bỏ hột lấy phần thịt, cho vào ly thêm đường và tí muối cho hương vị đậm đà, lấy muống cà phê dầm cho cơm thanh trà nhừ ra hòa với đường, rồi cho thêm chút nước khuấy cho tan cuối cùng là bỏ nước đá đã đập nhỏ vào là đã có được một thức uống giải nhiệt giữa cái nóng hanh hao của mùa hè thật là tuyệt vời.

Người ta còn dùng thanh trà làm gia vị chế biến các món ăn. Vị chua thanh của trái thanh trà có thể nói hơn hẳn vị chua của các loại cây trái khác, nếu dùng nó để làm các món ăn sẽ khiến cho thịt cá như được ướp trong một mùi chua thơm dịu nhất là nước lẩu của nó, húp một cái là “đã thần hồn” luôn. Trái thanh trà sống hay chín hươm là thứ gia vị tuyệt hảo để nấu một nồi canh chua với cá lóc, tép, bông lau, hoặc sắt nhỏ kho cá thì phải nói là tuyệt cú mèo.

Hoặc muốn để lâu hơn, người ta có thể chế biến thành mứt ăn dần. Cách thực hành cũng dễ dàng thôi tuy có hơi nhọc công một chút: Chọn mua vài ký thanh trà chua chín, nhớ lựa những trái cứng thịt, màu sáng không dập, rửa sạch, gọt vỏ, bỏ hạt, cắt thành từng miếng nhỏ. Sau đó cho cơm thanh trà vào thau cùng với đường cát trắng theo tỉ lệ: một ký cơm thanh trà với nửa ký đường cát trắng trộn đều cho hòa tan. Cuối cùng cho hỗn hợp vào nồi, đặt lên bếp với ngọn lửa riu riu cho đến khi hỗn hợp cô lại sền sệt, nhắc xuống để nguội và cho vào keo ăn dần. Muốn để lâu ta chỉ cần cho vào ngăn lạnh là được.

Nếu có dịp về miền Tây, hy vọng du khách sẽ không quên món đặc sản của vùng sông nước này. Với ưu thế màu sắc, mùi vị, nhiều người cho rằng, kể cả chưa nhìn thấy hay chưa được thưởng thức trái thanh trà thì chỉ “Nghe thôi đã thấy lòng mình dịu mát” thì còn chờ gì nữa mà không sẵn lòng ghé thăm những vườn trái thanh trà vàng ươm cái nắng phương Nam của một mùa hè rực rỡ sắp đến các bạn nhé./.

MÙA TRÂM TÍM BIẾC MÔI HỒNG

*Trong trí nhớ còn đầy ắp những kỷ
niệm ấu thơ hay một mối tình ngây thơ
ngọt ngào dưới gốc trâm già nào ai biết
được nhưng chắc chắn cái thuở tình
nguyện leo lên cây hái từng chùm trâm
chín mọng thả xuống cho cô bạn gái
cùng lớp là không thể nào quên được
màu môi hồng tím biếc của người mình
thương thì không thể nào
quên được...*

Có một ngày đầu mùa hạ đất trời vẩn vù, bầu trời xám ngắt trút xuống cơn mưa đầu mùa bất chợt sau những tia chớp ngoằn ngoèo từ tận phía trời xa. Mùi đất oi nồng hăng hắc bốc lên hẩn làm cho ai đó có cái cảm giác bứt rứt khó chịu, nhưng cảm giác đó cũng sẽ qua đi nhanh chóng nhường cho sự thăng hoa, háo hức hứng lấy sự mát lạnh trong lành mà cơn mưa mang lại. Mặt đất như mềm nhão đi và những chồi con mơn mớn xanh mướt mà của cỏ cây bắt đầu nổi loạn dưới mặt đất chực chờ trỗi dậy. Mấy cây trám cần cỗi mọc dọc theo hai bên con đường trong làng cũng không ngoại lệ, dáng vẻ già nua khô khốc như ông già hom hem ngủ gà ngủ gật dưới cái nắng cháy da cháy thịt của mùa hè cũng vội vàng tỉnh giấc. Tàn lá xanh bám đầy bụi bặm cũng lao xao bắt đầu mướt rướt và đâu đó ta nghe như có tiếng lách tách khê khàng của những chồi hoa tẻ nhánh sau bao ngày thất thỏm dồn nén. Chỉ qua một vài ngày ta thấy như thay da đổi thịt, cả một chòm cây cơ man nào là những chùm hoa trắng trắng hoặc phớt hồng

ẻo lả, căng phồng như trái banh lắc lư trong gió. Mùa trâm bắt đầu bằng những cơn mưa đầu mùa như thế đó.

Theo thời gian những chùm trái non xanh ròn, bắt đầu đỏ hỏn rồi lại chuyển sang màu tím lịm. Bọn trẻ con hấp háy con mắt nhìn lên. Những chùm trái đen bóng no tròn mọng nước, tỏa hương thơm dịu dịu, ăn vào sẽ thấy cái vị chua chua chát chát lại giòn ngọt như thấm vào tận trong tim phổi vậy. Trái càng đen càng ngọt lại thêm thanh mát làm sao tụi học trò chúng tôi không thích kia chứ. Trâm chín thu hút các loài chim, chồn, sóc lũ lượt kéo về ăn trái, buổi sáng ra sân thấy trái rụng đầy, bị ăn nham nhở mà tiếc hùi hụi. Bọn “trẻ trâu” thời ấy ngoài giờ học, ra đồng thả bò chăn trâu là chạy ủa đi tìm những cây trâm ngon ngọt đầy cơm hạt nhỏ mà hái, miệng đưa nào đưa nấy tím ngấn ngắt, nhìn nhau cười ha hả một cách hồn nhiên.

Lại nhớ có con bé nào đó nhỏ xíu nhìn lên thèm rõ dãi, giậm giậm đôi chân bé tí, mè nheo với thằng anh trai cũng ồm nhom ồm nhách cỏi

trần trụi trụi, đòi anh cõng mình lên hái trâm. Thằng anh thương em cũng ẻ ặt cõng em leo lên. Hái chưa được mấy trái, ăn chưa được đã thèm, ông già nghe ồn ào chạy ra nhíp nhíp cây roi dưới đất làm cả hai quíu giò quíu cẳng chịu trận trên cây. Ông nội thấy vậy rầy: Bậy làm tội nhỏ sợ không khéo tuột tay té lòi bản họng ai đền cho bậy đây. Rồi ông còn bày cho thằng anh hai cách dùng tro bếp đuổi bọn kiến vàng để khỏi bị chúng cắn, còn ba thì lật đặt ra sau vườn đốn cây trúc thiệt dài làm cái lồng cho hai anh em hái sợ con leo trèo lỡ nhớ tay thì khốn.

Còn gì vui hơn khi trâm vào mùa chín rộ, cành nào cũng chi chít những trái oằn nhánh, trời mưa nhiều làm trái rụng nhót gốc, ba tiếc bèn lấy mền căng gốc, lắc cành trái rụng bỏ vào một rổ đầy để hai anh em đem theo ngồi cạnh mẹ bán chuối nấu và hấp nướng ở bến đò lấy tiền bỏ ống heo chờ năm học mới mua tập sách đi học. Ông tôi lại lụi hụi lấy hộp sữa Ông Thọ đục đục khoét khoét thành cái lon đựng trâm, mẹ rọc thêm lá chuối tươi xé thành từng tấm

nhỏ cho con gói trâm bán. Vui quá được theo mẹ ra bến đồ chơi lại được bán trâm có tiền mua sách thì còn gì thích bằng. Sẽ trâm vậy mà bán nhanh hết quá chừng, không biết tại bán được nhiều hay do anh em vừa bán vừa ăn kia chứ, mẹ mắng yêu hai đứa ăn riết hết vốn còn gì.

Cái ma lực của mùi trâm chín thì khỏi cần bàn cãi. Có thằng bé mẹ dặn mua đậu và đường về nấu chè ăn chơi. Đi mới được một khúc đã quên bém lời mẹ dặn vì cái mùi của trâm đã dậy theo từng bước chân hấp dẫn quá đi mất. Tiếng gọi nhau í ới, chòeng ghẹo nhau làm thằng bé đi như chạy. Trưa trờ trưa trất còn ngồi rung đùi nhai trâm phun phèo phèo hột xuống đất, từ xa nghe tiếng mẹ gọi: đậu và đường của mẹ đâu. Nó trả lời trót quớt: Đậu, đường gì mẹ? Cái mông da thịt mỏng te, cây roi mây tét tới đâu là tê tái tới đó. Tội bạn rủ là đi liền quên mất trận đòn còn đỏ hỏn trên da trên thịt vừa mới được mẹ tặng hôm qua.

Mấy đứa con gái thì thôi khỏi phải nói, buổi trưa vắng người cầm nón lá len lén đứng dưới

gốc cây cúi xuống nhặt lấy nhặt để phúi phúi bỏ vào miệng ăn rất ngon lành. Có ai trong bọn con gái được đưa con trai cùng lớp ga lăng leo tuốt lên cây hái từng chùm trái chín mọng thả xuống lấy nón hứng tha hồ muốn bao nhiêu có bấy nhiêu. Cầm từng trái trái chấm vào chén muối ớt bỏ vào miệng. Cái môi hồng mỏng rớt chẳng mấy chốc tím rịm không che giấu ai được, thằng con trai nào nhìn thấy mà không thương nghĩ cũng ngộ. Lại còn giấu giấu đút đút đem vào trong lớp bỏ vào học bàn, len lén nhón bỏ từng trái vào miệng khi thầy cô quay lên bảng chép bài rồi nhìn nhau tủm tỉm cười, bọn con trai che môi le lưỡi chòng ghẹo thì “makenô”.

Từ những vùng quê xa lắc lơ, từ những đồi núi chập chùng miền biên viễn, trái theo người xuôi về đồng bằng, vào thành phố, để cho một cô gái, một chàng trai đang bù đầu bù cổ với công việc, trong cái nắng oi ả của thành phố hay cơn mưa ào ạt, vội vội vàng vàng chạy ngang qua cái rổ đựng đầy những trái trái chín tím lịm vun cao của người bán hàng rong ở một góc đường

Nguyễn Thị Minh Khai hay Điện Biên Phủ gì đó phải bắt chợt ngoái đầu lại rồi lui xe đến sề trâm mà trâm trờ hỏi người bán xem trâm này lấy từ đâu về hay bâng quơ nói một câu lãng xẹt: Đã đến mùa trâm rồi sao ta, rồi mua lấy một vài ký đem về nhà trọ chia sẻ cùng bạn bè và khoe quà quê của tao đó để rồi thấy con mắt chợt cay xè, nhớ đến quay quắt cái quê nhà ở đâu đó xa lắm mà từ lâu không trở về. Trong trí nhớ còn đầy ắp những kỷ niệm ấu thơ hay một mối tình ngây thơ ngọt ngào dưới gốc trâm già nào ai biết được nhưng chắc chắn cái thuở tình nguyện leo lên cây hái từng chùm trâm chín mọng thả xuống cho cô bạn gái cùng lớp là không thể nào quên được màu môi hồng tím biếc của người mình thương thì không thể nào quên được./.

ĐI QUA NHỮNG MÙA LAU TRẮNG

*Hoa trắng tinh khôi khi mới nở rồi
chuyển màu vàng sẫm khi sắp tàn, báo
hiệu vòng đời của hoa lau sắp kết thúc
thì vòng đời khác của hoa lại tiếp tục.
Hãy để gió cuốn đi mang theo mầm
sống mới cho cuộc đời này...*

Đêm qua, ngồi xem ti vi, nghe cô ca sĩ hát tình khúc “Chiếc lá thu phai” của nhạc sĩ Trịnh Công Sơn mà thấy bồn chồn trong lòng. Tôi đã nghe nhiều ca sĩ hát bài này dù nam hay nữ, già hay trẻ, giọng bổng hay trầm lần nào cũng đau đầu nổi niền vì cái ca từ: “...Chiều hôm thức dậy. Ngồi ôm tóc dài. Chập chờn lau trắng trong tay...”. Gia tài âm nhạc của Trịnh Công Sơn rất đồ sộ, ngoài những ca khúc viết về chiến tranh hầu như còn lại là các tình khúc, khơi gợi bao điều trắc ẩn, nỗi nhớ không rời và cuộc hạnh ngộ phù du mịt mù trong tâm tưởng. Ý thức về thời gian và không gian ở đó không hề tồn tại. Ca khúc không quá buồn nhưng lại làm cho ta có cảm giác hụt hẫng như vừa đánh mất thứ gì đó mà suốt cuộc hành trình chốn trần gian chắc gì gặp lại được.

Hình như tôi đang trôi giữa những mùa lau trắng, lau trắng của những ngày xa xưa, trong hiện tại và đang dần trôi dần về tương lai, thấy bước chân mình đi qua nhiều vùng đất của quê hương đầy bóng dáng của cỏ lau, tiềm thức

nằm trong ký ức đâu đó lại được dịp bùng lên: Những vạt lau trắng bên triền đồi của Thung Khe miền Tây Bắc đang vẫy gọi đàn bò bước chậm chạp về chuồng khi buổi chiều buông. Hay những khóm lau thưa thớt chỉ chực chờ bật gốc trên những dốc đá tai mèo của Đồng Văn Mèo Vạc. Hoa lau cứ hồn nhiên, mạnh mẽ mọc đầy chân núi, lưng đèo. Lau mọc ngút ngàn trên những bãi bờ của hai con sông lớn Thu Bồn và Vu Gia, dưới chân cầu sắt Cẩm Kim, Bà Mau xứ Quảng, lau trắng chập chờn trên con đường xuyên Á Cà Mau Kiên Giang, Lau trắng ở Cần Giờ Vàm Sát, đường Võ Văn Kiệt lên sân bay Cần Thơ... Ở đâu hoa lau cũng mềm mại như cánh tay người thiếu nữ chào đón tình nhân từ phương xa trở về.

Phải chăng ngàn lau kia cái trắng dịu dàng trên tóc bà, tóc mẹ, dấu thời gian có qua đi ngàn lau cũng sẽ biến thành mây trời trong tâm tưởng của những người con xa quê và qua bão giông trên những vạt đất bãi bờ lại bung nở những bông lau trắng xóa đến nao lòng.

Có một anh bạn ở Quảng Bình đã reo lên khi được người thân ở quê nhà gửi cho bức ảnh cánh đồng lau vừa chụp được vì thấy nó là thấy sự hồi sinh của quê hương sau mùa bão lũ: “...Nhìn thấy hình bông lau đại, tôi bừng tỉnh, một niềm vui ủa về khôn tả. Vậy là từ đây, thiên tai sẽ hết vây khốn miền Trung, kết thúc một mùa mưa bão dồn dập chưa từng có trong lịch sử”, còn với nhà văn Hoài Hương là cái cảm giác mới mẻ như mới vừa nhấp một ly cocktail đầy hương vị: “Tôi đã ngợp trong sắc trắng bênh bồng như mây như gió cuối thu của những vạt hoa cỏ lau ở bãi giữa sông Hồng. Đứng trên cầu Long Biên hơn trăm tuổi, nhìn xuống, cả không gian ngợp sắc trắng hoa cỏ lau, như một tấm thảm mềm mại uốn lượn dập dờn ngút mắt”. Trong tản văn “Những con mắt trên đèo” của Nguyễn Xuân Hoàng cho ta một cái nhìn đồng cảm về tâm trạng bất an của anh khi gặp cả một rừng lau trên đèo Hải Vân: “...Và bất ngờ từ một khúc cua tay áo hiểm trở, hiện ra những vạt cỏ lau nở dài lấp lóa dưới nắng, khắc khoải

như tay người đưa tiễn. Cả một rừng lau khiến lòng người bối rối, ngơ ngác không biết ngọn lau nào là tay mẹ tiễn đưa”. Một cảm giác lạ lẫm của anh bạn trẻ ở Tiền Giang cũng không phải là điều làm cho ta quá ngạc nhiên: “Buổi sáng trong lành, tôi chạy xe len lỏi trên những con hẻm trong lòng thành phố Mỹ Tho. Tôi chợt sững người khi trông thấy trước mặt, giữa khu đất trống một đám cỏ lau phát phơ trắng. Những bông cỏ lau đung đưa trước gió, hương về đám mây trắng lửng lơ giữa trời. Tôi dừng xe ngắm đám cỏ lau và chợt trào lên niềm xúc cảm ngỡ như vừa gặp lại một người bạn quen từ xa mới đến. Cỏ lau trắng rung rinh trước gió như đang cúi đầu chào tôi.”

Hoa Lau còn là nỗi niềm thắt thỏm lấy chồng xa của người con gái Quảng Trị khi ngắm những chòm hoa lau lác đác úa tàn, trong sự nhớ nhung da diết của các cô các cậu học sinh nhà quê lần đầu tiên xa nhà lên thành phố học. Hoa lau còn được “check-in” trong bức ảnh phóng to đặt trang trọng ở sảnh cưới của đôi

tình nhân hẹn chung về một nhà, điệu đàn trong cái nhón chân ngã nghiêng với chòm hoa lau trên tay của cô nàng tuổi teen nào đó...

Hoa trắng tinh khôi khi mới nở rồi chuyển màu vàng sẫm khi sắp tàn, báo hiệu vòng đời của hoa lau sắp kết thúc thì vòng đời khác của hoa lại tiếp tục. Hãy để gió cuốn đi mang theo mầm sống mới cho cuộc đời này. Đầu mùa mưa tới mấy hạt cỏ bé mọn sẽ nảy mầm và những thân cành cứng cáp ấy sẽ trở những bông hoa trắng xóa tinh khôi ấy cho những mùa sau, diễm nhiên đối mặt với thời gian, giữ được nét hồn hậu thuần khiết. Thủy chung với bãi bờ hoang vắng, những triền đồi chân núi lô nhô sỏi đá reo vui cùng nắng sớm mưa chiều./.

Sài Gòn, 18/9/2023

NÀNG TIÊN DUNG CỦA ĐẤT NƯỚC PHÙ TẠNG

*... Nhưng suy đi nghĩ lại từ cổ chí kim
có được mấy nàng công chúa cành
vàng lá ngọc đi theo tiếng gọi tình yêu
như nàng công chúa Tiên Dung của
ta và nàng Mako của xứ Mặt trời mọc
không nhỉ?*

Mấy ngày cuối tháng 10 năm 2021 trên mạng xã hội các nước rộ lên tin tức nàng công chúa Mako của xứ sở Mặt trời mọc làm lễ thành hôn cùng hôn phu Kei Komuro một tiến sĩ luật nhưng xuất thân từ tầng lớp bình dân với nhiều ý kiến trái chiều nhau làm khuấy đảo dư luận không ít khiến nhiều người chao đảo chóng mặt. Chuyện có gì mà ầm ĩ thế vậy?

Công chúa Mako là cháu gái của Nhật hoàng Naruhito, con của thân vương Fumihito cũng là em trai của Nhật hoàng Naruhito. Do Nhật hoàng và hoàng hậu không có con trai nên Fumihito đang xếp đầu tiên trong danh sách kế vị ngai vàng. Cô và bạn trai gặp nhau lần đầu tiên vào năm 2012 khi cả hai là sinh viên trường đại học Cơ đốc giáo quốc tế ở Kyoto, cả hai đã đính hôn không chính thức vào tháng 9-2017 và ngày 20/10/2021 thực hiện lễ cưới sau khi tạm hoãn nhiều lần sau những lùm xùm xung quanh chuyện tiền bạc bên gia đình chàng trai và phong cách của chú rể khiến cho nàng mệt mỏi. Cũng trong ngày này Mako đã rời dinh thự của gia đình chuyển về sống trong

một căn hộ chung cư ở Tokyo trước khi chuyển tới New York nơi hôn phu Komuro đang làm việc. Do kết hôn với thường dân, công chúa Mako đã từ bỏ tước vị của mình và có tên họ mới là Mako Komuro theo luật hoàng gia. Những khó khăn về tài chính và việc làm chưa lấy gì là ổn định là những thử thách mà cặp đôi này sẽ đối mặt trong tương lai khi không có sự hỗ trợ nào từ phía hoàng gia Nhật.

Trong hoàng gia Nhật Bản, việc công chúa lấy chồng thường dân không phải là sự kiện bất thường đầu tiên, trước Mako có rất nhiều công chúa trong hoàng tộc đã chọn lựa con đường tình yêu đầy chông gai này, có người đã vượt qua nhưng cũng có người phải vấp ngã sống cuối đời trong nỗi cô đơn buồn tẻ. Công chúa Mako là người phụ nữ thứ 9 trong hoàng gia Nhật cưới một thường dân kể từ khi luật hoàng gia mới có hiệu lực sau chiến tranh thế giới lần thứ hai kết thúc. Lấy một thường dân tức là cô phải từ bỏ mọi quyền lợi của một nàng công chúa nhất là khi cô tuyên bố không nhận hồi môn,

một số tiền rất lớn đáng lý ra cô được hưởng khi lấy chồng để tránh những điều tai tiếng dị nghị không đáng có ảnh hưởng đến cuộc hôn nhân của cô về sau. Can đảm và quyết đoán đó là tính cách của một nàng công chúa thời hiện đại mà không phải ai cũng làm được.

Nhưng chuyện công chúa càn vàng lá ngọc lấy thường dân đâu chỉ diễn ra ở đất nước Phù tang mà làm cho báo chí tốn nhiều giấy mực lên thế, họ có biết ở đất nước Văn Lang ta từ bốn ngàn năm về trước cũng đã từng có nàng công chúa Tiên Dung lấy anh chàng đánh cá Chử Đồng Tử nghèo đến nỗi không có được một cái khố che thân hay không nhỉ? Theo truyền thuyết vào đời Hùng Vương thứ ba có một người con gái nhan sắc xinh đẹp tuyệt trần tên Tiên Dung. Nàng rất đẹp nên gia đình nhiều lạc hầu, lạc tướng ngấp nghé tới nhưng nàng lại không ưng ai chỉ ham thích phong cảnh xinh đẹp và thường ngao du đây đó. Được vua cha nuông chiều, mỗi năm vào độ xuân về nàng thường rong thuyền du ngoạn đó đây, đôi lúc mê cảnh đẹp quên về.

Một hôm thuyền của nàng dừng lại ở làng Chử xá, Tiên Dung lên chơi trên bãi, thấy cảnh thanh tú, sai người hầu quây màn ở bãi lau để tắm ngay chỗ Chử Đồng Tử che mình trong cát vì sợ. Khi nàng Tiên Dung xối nước tắm, cát trôi lộ ra thân thể trần truồng của Chử Đồng Tử, nàng ngạc nhiên hỏi chuyện, cho rằng đó là duyên tiền định nên lấy Chử Đồng Tử làm chồng. Điều này làm cho vua Hùng nổi trận lôi đình và “tùm mắt” nàng công chúa mà mình yêu quý. Sau đôi vợ chồng thành thần trở thành Tứ bất tử trong dân gian nước Việt.

Nhắc chuyện xảy ra bên xứ Phù Tang để nhớ đến chuyện cũ của Việt Nam xưa, để thấy chuyện thiên hạ mới xảy ra thì nước mình đã có từ xa lắc xa lơ từ kiếp nào. Nhưng suy đi nghĩ lại, từ cổ chí kim có được mấy nàng công chúa cảnh vàng lá ngọc đi theo tiếng gọi tình yêu như nàng công chúa Tiên Dung của ta và nàng Mako của xứ Mặt trời mọc không nhỉ? Đôi lúc thấy nước ta cũng có những điều hay ho mà người ta phải học tập mà cảm thấy thú vị.

NHỚ MÙA DÂU HẠ CHÂU

*Ngồi trên ghe cô gái chèo ra chợ, tiếng
mái chèo khua nhẹ trong dòng nước
hòa lẫn trong không khí phảng phất
mùi dâu chín thơm nhẹ làm tôi và anh
bạn bỗng nhìn nhau. Cả hai chúng tôi
đều chợt nhớ đến người bạn gái học
chung cấp 3 năm xưa quê ở Phong
Điền, không biết còn ở đây hay lưu lạc
phương nào.*

Pạn tôi, sau nhiều năm sống ở nước ngoài bây giờ mới có điều kiện về thăm Việt Nam. Hồi còn ở quê học chung tôi và nó thân nhau nhất, chẳng là tôi và nó đều có máu văn nghệ thích làm thơ thần, thường gửi bài đăng báo ở Sài Gòn. Mỗi lần có bài đăng thích lắm, mua báo về cắt dán vào một cuốn sổ lâu lâu lật ra xem. Lên đại học tôi thi vào sư phạm còn nó học luật. Sau giải phóng nó và gia đình theo ghe đánh cá của người cô vượt biên ra nước ngoài rồi định cư ở Mỹ. Mất liên lạc nhiều năm, tôi cũng đổi chỗ ở mấy lần từ khi đi dạy rồi lập gia đình, vậy mà tháng vừa rồi không biết nó lần ra số điện thoại của tôi từ đâu điện cho tôi hay tháng sau sẽ về Việt Nam. Gặp nhau mừng đến phát khóc.

Những ngày ở Cần Thơ đi lòng vòng thăm viếng những người bạn cũ, thầy cô, tổ chức vài buổi tiệc tùng chiêu đãi bạn bè, thân bằng quyến thuộc. Chẳng có gì vui chơi, bạn lại đâm ra buồn, định làm một chuyến du lịch ra Bắc theo tour của các công ty du lịch tổ chức thường

xuyên mỗi tháng một vài lần, tôi nói với bạn mùa này là mùa dâu Hạ Châu vào vụ, thôi thì vào Phong Điền trước ghé làng du lịch sinh thái Mỹ Khánh vui chơi một chút, sau thăm chợ nổi rồi tham quan vườn trái cây Phong Điền luôn thể. Bạn có vẻ thích thú lắm. Tôi hỏi bạn thích đi đường sông hay đường bộ. Đường sông thì ra bến Ninh Kiều có tàu của công ty du lịch đưa đi, vì là tàu nhỏ phải bao trọn gói mới được, lộ trình của tàu du lịch sẽ theo nhánh sông Cần Thơ qua chợ nổi Cái Răng, tới làng du lịch sinh thái Mỹ Khánh rồi đến chợ nổi Phong Điền, vườn trái cây, tàu sẽ chờ, hẹn giờ ra tàu sẽ đón về, còn đường bộ thì chỉ cần một chiếc honda là a lê hấp “ngựa phi đường xa” ngay. Bạn thích đi đường bộ vì cho rằng tự do hơn, muốn dừng chân lúc nào cũng được lại chủ động về thời gian lúc về, tôi cũng đồng ý với quan điểm của bạn, thế là cả hai đèo nhau trên chiếc honda chạy theo đường quốc lộ 1, tới gần dốc cầu Cái Răng tẻ xuống đường hương lộ chạy cặp theo sông Cần Thơ về Phong Điền.

Hơn chục năm nay, khi phong trào du lịch khắp nơi phát triển thu hút khách khắp nơi đến tham quan địa phương, làng du lịch sinh thái Mỹ Khánh Cần Thơ cũng hình thành. Nơi đây cung cấp cho khách du lịch những món ăn đặc sản của vùng sông nước Nam bộ, những cuộc thăm thú vườn trái cây mùa nào thức ấy, thưởng thức vọng cổ đờn ca tài tử, ăn uống cắm trại dã ngoại... Tuy có phát triển nhưng chưa thật sự thu hút sự trở lại của du khách nhất là du khách nước ngoài. Tôi và bạn đi loanh quanh đôi chút, ngồi kê hai ly cà phê, ngắm du khách ra vào tham quan một hồi rồi lại lên xe chạy vào Phong Điền.

Huyện Phong Điền từ lâu nổi tiếng với khu chợ nổi, không biết nó hình thành từ bao giờ, muốn bán thức gì người ta cứ treo sản phẩm đó lên một cây tre cao gọi là cây bẹo (có lẽ xuất phát từ chữ bẹo hình bẹo dạng đó chăng?) mà chẳng cần rao mời gì cả, khách chỉ cần nhìn vào những vật treo trên cây bẹo là biết ghe xuồng đó bán thức gì. Hàng hóa không chỉ là sản vật địa phương mà nó có nguồn gốc tứ xứ từ mật

ong, ba khía, chiếu ở Cà Mau Năm Căn, rùa rắn ở Ngã Bảy Phụng Hiệp, đường thốt nốt, mắm lóc ở Châu Đốc, thậm chí bồn chậu, đồ gốm, trái cây miệt Lái Thiêu, Bình Dương cũng về đây góp mặt trong đó có một loại trái cây mà sau này trở nên nổi tiếng cắm rễ ở xứ này đó là dâu Hạ Châu. Ngày xưa khi còn đi học những ngày cuối tuần chúng tôi thường đèo nhau trên chiếc xe đạp, hai đứa một chiếc, vào đây chơi vì có nhà người bạn gái học cùng lớp. Thuở ấy lên cấp 3 học sinh trường huyện phải lên thành phố học nên lớp chúng tôi gần như có mặt đầy đủ học sinh các huyện từ Thốt Nốt, Ô Môn, Phụng Hiệp, Phong Điền... Trong chợ ở khu vực bán trái cây vào đúng vụ dâu Hạ Châu đang thu hoạch trái nên chúng tôi dễ dàng nhìn thấy sạp hàng nào cũng treo những chùm dâu lủng liếng trắng ngà mọng nước hay bày trên những sạp nia chồng chất trông rất hấp dẫn. Thấy chúng tôi sấp lại gần quầy hàng cô chủ sạp còn trẻ xem cũng rất có duyên vội chào hỏi và lấy một chùm dâu cho chúng tôi nếm thử. Trái dâu Hạ Châu to

như trứng gà tre, khi chín trái dâu có màu xanh lợt hoặc ngả sang màu trắng ngà vàng tươi, vỏ mỏng hơn loại dâu da bình thường, chùm trái hơi thưa nhưng múi dâu ăn vào có vị ngọt thanh hơi chua nhẹ dễ kích thích vị giác của người thưởng thức. Tôi cũng thường ăn nên không lấy gì làm ngạc nhiên, chỉ có thằng bạn tôi xa quê hương mấy chục năm nên khi đưa chùm dâu cho nó ăn thử, nó hơi nhăn mặt ngần ngại, tôi nghĩ chắc nó nhớ loại dâu da trái xanh, vỏ dày cui ăn chua lè ngày xưa thường bán ở cổng trường lúc còn đi học ấy mà. Tôi bảo nó: ăn thử đi xem sao. Bạn lấy một trái, lột vỏ đưa múi dâu vào miệng cắn nhẹ, vị ngọt thanh, có mùi thơm, hơi chua nhẹ làm bạn cảm thấy dễ chịu, thích thú. Bạn nhìn tôi mỉm cười, gật nhẹ đầu tỏ ý bảo được đấy. Tôi nhờ cô chủ hàng cân cho hai ký. Trả tiền xong tôi hỏi cô xem có vườn dâu nào có thể đến tham quan được không, Cô chủ hàng nhìn chúng tôi tươi nét mặt:

- Hai anh muốn thăm vườn dâu à? Vậy đến vườn nhà em đi. Em cũng định về nhà lấy hàng

đem ra bán, hai anh theo em đi, ba mẹ em hiểu khách lắm, nhiều khách đến tham quan vườn dâu nhà em lắm, đừng ngại.

Thấy sự nhiệt tình của cô gái, hai chúng tôi gật đầu đồng ý. Cô gái kêu người em trai đến trông hàng, cầm nón lá đi xuống bến sông, tôi và bạn đi theo. Cô gái chèo xem ra rất thành thực, vừa chèo cô vừa nói:

- Vườn nhà em không xa lắm đâu, vào con rạch chỗ cây cầu Phong Điền khoảng hai cây số là tới hà.

Trên đường về nhà, biết chúng tôi là người ở xa tới, cô gái vui vẻ bắt chuyện nói về giống dâu Hạ Châu. Nghe kể lại người có công gây dựng giống dâu này ở Phong Điền là cha ông Lê Quang Bảy. Thuở ấy khoảng năm 1960-1962 gì đó, cha ông Bảy trong một lần đi chợ nổi gặp một ghe thương hồ chở loại dâu ở tận miệt Lái Thiêu, Bình Dương xuống bán. Thấy lạ cha ông nếm thử thấy ngon khác hẳn với giống dâu chua địa phương nên mua về để gây giống. Sau nhiều lần trồng, tuyển lựa, cha ông đã chọn được một

cây đầu dòng cho trái thơm ngon, năng suất cao, rồi nhân giống phát triển cho đến ngày nay. Vườn dâu nhà cô cũng lấy từ giống của cây đầu dòng đó.

Anh bạn tôi hơi thắc mắc:

- Sao gọi là dâu Hạ Châu? giống như cây du nhập từ Trung Quốc quá vậy?

Cô gái cười trả lời:

- Không phải giống của Trung Quốc đâu. Em nghe ba em nói trước kia loại dâu này có tên là dâu miền dưới, nhưng từ khi loại dâu này được thị trường chấp nhận và ưa chuộng, để quảng bá cho sản phẩm có một thương hiệu trên thị trường, khoảng năm 2000, các nhà khoa học ở Viện cây ăn quả miền Nam về đây được ăn trái dâu này thấy ngon đề nghị đặt cho nó cái tên để phân biệt với giống dâu khác, nên gia đình ông Bảy lấy cái tên Hạ Châu đặt cho nó. Tên này có ý nghĩa là giống dâu được trồng ở miền hạ châu thổ sông Cửu Long đó.

Bạn tôi à ra vẻ hiểu. Mãi nói chuyện đến nhà hời nào không hay. Cô gái tắt ghe vào bến, cầm

mái chèo và cột dây ghe vào cái cọc cho nó đừng trôi, mời chúng tôi lên bờ, vừa đi vừa nói lớn:

- Ba mẹ ơi, có khách đến tham quan vườn nhà mình nè.

Đón tiếp chúng tôi là một lão nông dáng vẻ nhanh nhẹn, hoạt bát. Ông mời chúng tôi vào nhà uống nước, nhưng thấy ý chúng tôi háo hức muốn tham quan vườn dâu luôn nên ông vui vẻ dẫn chúng tôi ra vườn luôn. Dâu đang mùa cho trái chín rộ, cả một vườn dâu là một màu vàng rực, mát mắt trông rất dễ chịu. Từng chùm dâu trĩu từ gốc tới ngọn, ở cả những nhánh cành, chỗ nào cũng là dâu. Dâu được trồng trên những bờ liếp theo hàng, thẳng tắp. Vừa dẫn chúng tôi đi tham quan vườn dâu, chú Sáu Hậu-ba của cô gái- vừa giải thích cho chúng tôi nghe một số đặc tính của giống dâu Hạ Châu:

- Các chú biết không giống dâu này là loại cây đơn tính, cây đực và cây cái riêng biệt, nên lúc trước cứ trồng mười cây cái phải trồng xen một cây đực thì tỉ lệ đậu trái mới cao, nhà vườn phải mất một số diện tích, tốn công chăm sóc

cây được mà chẳng thu nhập được gì. Ngày nay nhờ kinh nghiệm tụi tôi có thể ghép cành của cây dâu được lên trên một nhánh của cây dâu cái mà vẫn cho năng suất cao, không phải tốn đất để trồng cây dâu được, giảm chi phí và công sức chăm sóc nhiều lắm.

- Thế lúc nào nó cho trái hả chú?

- Dâu Hạ Châu có thể cho trái ba vụ một năm: vụ nghịch mùa chín vào tháng 5 âm lịch, vụ mùa chín vào tháng 8 âm lịch, vụ muộn chín vào tháng 11 âm lịch. Các chú vào chơi đúng vào vụ mùa của nó đấy. Dâu Hạ Châu trồng chừng 5 năm thì cho trái. Đặc biệt là càng lâu năm, cây càng cao lớn, cho càng nhiều trái, mùi vị càng thêm thơm ngọt, đậm đà, nên tụi tôi thường gọi cây dâu Hạ Châu là loại cây không biết già.

Nói đến đây chú Sáu Hậu cười với vẻ thích thú, ngừng một lát chú nói tiếp:

- Dâu Hạ Châu có mùi vị đặc trưng riêng của nó: ngọt thanh, chua nhẹ và có mùi thơm dịu. Quả dâu khi chín thường có màu vàng nhạt hay trắng ngà, vỏ mỏng không dày như giống dâu

da cũ. Buồng trái dài, hơi thừa quả to sáng trắng đẹp. Nếu trúng mùa một chùm trái sai có thể nặng cả ký, còn thường thường khoảng 3 hay 400 gam thôi.

Chúng tôi trở vô nhà cũng vừa đúng lúc cô con gái chú Sáu Hậu sắp xếp xong mấy giỏ dâu Hạ Châu xuống ghe. Chúng tôi xin phép theo ghe của cô gái về luôn cho tiện đường. Chú Sáu Hậu thân tình mời chúng tôi ở lại dùng cơm rồi cho người đưa về sau. Cô gái cũng đề nghị chúng tôi ở lại cho cha cô vui, nhưng chúng tôi cảm thấy bất tiện đành kiếm lời từ chối ra về.

Ngồi trên ghe cô gái chèo ra chợ, tiếng mái chèo khua nhẹ trong dòng nước hòa lẫn trong không khí phảng phất mùi dâu chín thơm nhẹ làm tôi và anh bạn bỗng nhìn nhau. Cả hai chúng tôi đều chợt nhớ đến người bạn gái học chung cấp 3 năm xưa quê ở Phong Điền, không biết còn ở đây hay lưu lạc phương nào.

Mùa dâu Hạ Châu, 2016

Ở RỪNG QUỐC GIA CÁT TIÊN

*Qua đợt mưa rào vẻ đẹp của rừng Nam
Cát Tiên rực rỡ hơn bao giờ hết, một
đàn bướm bay ngang làm rừng nguyên
sinh rực rỡ tạo thành bức tranh đầy
màu sắc vô cùng lãng mạn. Xe chạy một
đoạn chúng tôi nghe trên đầu một tiếng
kêu quéc xẹt ngang trời, chúng tôi kịp
nhận một cánh chim nâu bay ngang và
mất tăm trong tán lá xanh của cây dầu
to lớn bên đường...*

Chúng tôi đến vườn quốc gia Cát Tiên cách đây khoảng 8 năm trong đoàn du khảo của một Hội Nhà Văn ở miền Tây. Đó là một khu rừng nguyên sinh còn sót lại sau chiến tranh của miền Đông Nam Bộ cho đến nay trải dài trên các tỉnh: Đồng Nai, Lâm Đồng, Bình Phước. Rừng Cát Tiên hấp dẫn và lôi cuốn bước chân chúng tôi đến nơi này không chỉ là cái đẹp của rừng nguyên sinh đa dạng sinh học mà còn lưu giữ các di tích lịch sử trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ.

Đoàn chúng tôi đến bến phà vào rừng Nam Cát Tiên thì trời đổ mưa. Cơn mưa khá lớn nên khi xuống xe ai nấy đều chạy nhanh vào một quán nhỏ gần đó để tránh mưa và chờ phà qua sông. Cơn mưa mùa này thường bất ngờ và không dự báo trước. Khi vào rừng phải đem theo áo mưa và thuốc mỡ - thoa khi bị vắt hay côn trùng gây hại tấn công - có bán nơi chỗ dừng chân. Đây là đoạn sông Đồng Nai có bề ngang nhỏ so với những đoạn sông khác nhưng mùa mưa nước chảy khá mạnh và đục đỏ phù sa. Qua phà đi

bộ một đoàn ngắn tới khu bộ của khu bảo tồn nhận phòng đã check-in trước. Buổi chiều tự do đi bộ tham quan những điểm gần nhà nghỉ nơi chúng tôi ngủ qua đêm. Buổi sáng một ngày mới bắt đầu bằng những tiếng hót líu lo của các loài chim trên các cây rừng như một bản đồng ca bất tận. Xe khu bộ chờ sẵn chúng tôi điểm tâm xong là lên đường ngay.

Qua đợt mưa rào, vẻ đẹp của rừng Nam Cát Tiên rực rỡ hơn bao giờ hết, một đàn bướm bay ngang làm rừng nguyên sinh rực rỡ tạo thành bức tranh đầy màu sắc vô cùng lãng mạn. Xe chạy một đoạn chúng tôi nghe trên đầu một tiếng kêu quéc xẹt ngang trời, chúng tôi kịp nhận một cánh chim nâu bay ngang và mất tăm trong tán lá xanh của cây dầu to lớn bên đường: Chim bìm bịp đó mà. Chiếc xe thả tôi và mọi người xuống một mảng rừng rậm rạp, lá còn đọng những giọt mưa trong veo ẩm ướt. Từ đó chúng tôi theo dấu chân của bạn hướng dẫn viên đi sâu vào rừng.

Len lỏi qua các vạt rừng rậm rạp, càng vào sâu càng có cảm giác rừng thâm u huyền bí hơn.

Kìa cây si trăm thân hơn bốn trăm năm có bộ rễ to chia thành nhiều nhánh mọc giữa dòng suối trong veo, các cây thuộc họ bằng lăng với nhiều hình thù độc đáo, cây thiên tuế hình dáng tuyệt đẹp với tuổi đời trên 400 năm, đặc biệt cây Tung đại thụ hơn 700 tuổi, có bộ rễ to nổi trên mặt đất kéo dài hàng chục mét, thân cây đồ sộ đến 15 người ôm không xuể, lần đầu tiên thấy chùm trái của dây mây ...

Có lẽ thú vị nhất của chuyến đi là soi thú đêm. Khoảng sáu giờ chiều chiếc xe ban sáng dừng trước khu nghỉ dưỡng. Để soi thú đêm đèn của xe được bố trí khác xe bình thường. Đèn được gắn dưới gầm trước và sau xe, anh hướng dẫn viên giải thích để xe chạy đến gần hơn mà không làm các loài thú bất ngờ và sợ hãi. Điều này làm chúng tôi liên tưởng mình đang di chuyển trên chiếc xe quân sự trên Trường Sơn thời chống Mỹ làm chúng tôi thích thú vô cùng. Điểm soi thú là một trảng cỏ lớn rộng, các loài thú thường đi kiếm ăn ban đêm. Mùa mưa nên trảng cỏ phát triển mạnh mẽ, hương đêm tĩnh lặng chúng tôi

có thể nghe được bước chân kiếm ăn của các loài thú lớn móng guốc như nai, mễn, thích nhất là bắt gặp gia đình nhím đang rủ nhau đi ăn, mắt các loài thú thường phản quang ánh đèn. Người dẫn viên – anh Lê Đức Khánh – giải thích, tùy theo không gian và thời điểm chúng ta may mắn còn bắt gặp nhiều loài thú khác như bò tót, con min, hổ mang chúa, trăn gấm... Sau này khi có dịp trở lại lần nữa chúng tôi biết nơi này có xây dựng lữ quán Kơ nia dành cho khách soi thú ban đêm, có cây kơ nia thật lớn còn gọi là cây cày làm điểm nhấn.

Các tổ chức bảo tồn thế giới công nhận rừng Cát Tiên là khu dự trữ sinh quyển thế giới, khu đất ngập nước có tầm quan trọng quốc tế Ramsay, chính phủ Việt Nam cũng xếp hạng là khu di tích quốc gia xếp hạng đặc biệt và là điểm đến lý tưởng du khách gặp được nhiều loại động vật quý hiếm. Đặc biệt rừng Cát Tiên còn lưu giữ các di tích lịch sử đáng trân trọng, Trung tâm sinh thái văn hóa lịch sử chiến khu Đ, vùng căn cứ địa nổi tiếng chiến khu Đ thời chống Mỹ...

*

Trở lại rừng Cát Tiên những năm gần đây chúng tôi nhận ra những thay đổi đầy thú vị, rừng như xanh rộng hơn nhờ chủ rừng có được cái tâm lẫn có tầm. Gặp lại bạn Lê Quốc Vy, hướng dẫn viên rừng Nam Cát Tiên nhiều năm trước tay bắt mặt mừng. Bạn không còn nét thư sinh ngày nào mới vào nghề, đen đúa hơn, phong trần hơn nhưng vẫn nhiệt tình sôi nổi như ngày nào đôi khi có chút trầm tư khi nhắc tới việc bảo tồn và phát triển du lịch bảo tồn trong tương lai, xe cộ đưa đón mới hơn, con đường đến các điểm du lịch tráng mới và mở rộng thêm, thêm loại hình mượn xe đạp để cá nhân hay tập thể tự khám phá. Vườn còn nhiều địa điểm đẹp đang chờ ta khám phá như: thác Trồi, thác Bến Cự, thác Dựng, thác Mỏ Vẹt, thác Nơkrót...

Năm 2021, cán bộ khu bảo tồn khám phá hang dơi nằm sâu trong rừng Cát Tiên và đang có kế hoạch đưa vào phục vụ du lịch trong thời gian tới, khu vực đến Bàu Sấu thuận lợi hơn

nhờ làm thêm con đường dài bằng gỗ dẫn đến sát bầu. Rừng Cát Tiên luôn là địa điểm du lịch lý tưởng cho những ai yêu thiên nhiên muốn khám phá.

Chúng ta có quyền tự hào về một “Miền Đông Gian Lao Mà Anh Dũng”/.

THƯƠNG NGÀY MƯA VỀ

...Một mình lang thang ngồi trong quán cà phê nhỏ, nghe mưa, chợt thèm cuộn mình trong chăn ấm rồi ngủ thiếp đi. Thương quá nhưng ngày mưa về, có lúc nào đó mưa sẽ ngúi ngoai trong lòng người trời sẽ hừng nắng thôi mà, đúng không?

1.

Một ngày mới bắt đầu bằng cơn mưa đầu mùa. Đột ngột và nồng nàn mùi đất. Làm dịu đất trời, không rả rích lê thê, ào một cái rồi đi. Đêm sau trở lại khi ta đang say giấc ngủ rồi những ngày tiếp theo liên tiếp mưa dầm dề hồi hả, có lúc triền miên. Nhiều khi ta tự hỏi nước trên trời ở đâu tuôn xuống nhiều thế.

Tuổi thơ ta là những cơn mưa mùa hạ kéo theo những trò chơi thú vui nhiều kỷ niệm, cùng bạn gấp thuyền giấy thả trôi theo dòng nước mưa đang cuộn chảy, tồng ngồng tắm mưa một cách hồn nhiên. Sau cơn mưa đầu mùa ta xách thúng rổ chạy lúp xúp theo anh theo chị ra đồng bắt mấy con lóc con rô bụng mang đầy trứng lật lè ngược nước lên đồng vượt cạn, đêm tối bày ếch gọi tình, tiếng kêu tố cáo đang ở đâu để ta dễ dàng tóm lấy, rồi nhả mặt vớ trái cà na xanh mướt đầu mưa tê lưỡi. Những ngày đi học té nhủi vì đường trơn lầy lội, say đắm nhìn bảy sắc cầu vồng huyền ảo hiện ra sau mưa trong đầu

hiện lên những ước mơ hão huyền viễn vông.
Tất cả như mới vừa đâu đây thôi mà.

2.

Mưa rỉ rả kéo dài trong tiếng thở dài âu lo của mẹ - sao mưa lắm thế, ngày mai chợ búa thế nào đây, bằng dáng vẻ co ro của cha vì nhà dột nóc, tất bật đội áo mưa ra đồng tìm con cua cái cá cho bữa ăn chiều. Bữa cơm gia đình quây quần bên nhau trong những ngày mưa, tuy đơn giản lại êm đềm hạnh phúc biết bao, câu chuyện thần tiên cổ tích mẹ kể cho nghe trong ngày mưa làm sao quên được. Để lo được đủ đầy cho mấy đứa con đang tuổi lớn, cha mẹ đã vất vả lo toan đủ điều. Ta đôi khi vô tâm ngủ thiếp đi trong tiếng rao u hoài thất thỏm của cô hàng rong đêm mưa, ai tàu hủ nóng hông... ông.

3.

Cái tuổi mới lớn chợt thấy mến cô bạn cùng trường cùng lớp, lại rút rè bằng những bước chân xa xa theo một bóng hồng trên đường về “Em tan

trường về đường mưa nho nhỏ. Ôm nghiêng tập vở tóc dài tà áo vờn bay” để rồi lúc chợt nhận ra người con gái ấy không thuộc về mình thì đã muộn màng: “Xưa tan trường về anh theo Ngọ về. Nay trên đường này đời như sóng nổi. Xóa bỏ vết người chân người tìm nhau tìm nhau” (Ngày xưa Hoàng Thị-thơ Phạm Thiên Thư).

Ta có kịp nhận ra những hạt mưa trong veo như thủy tinh của người con gái ta yêu khi phạm phải sai lầm để rồi những ngày sau đó ta không còn tìm lại trên con đường ta đi, vết buồn ấy khăn qua năm tháng thẩn thờ với ước mơ đại khờ của tuổi mới lớn “Thà như giọt mưa vỡ trên tượng đá. Thà như giọt mưa khô trên tượng đá. Có còn hơn không có còn hơn không... (Lời buồn tình-thơ Nguyễn Tất Nhiên)”. Sự tham lam, nổi khao khát khi được yêu có làm ta si mê điên dại không nhỉ? “Tháng sáu trời mưa, trời mưa không ngớt. Trời không mưa anh cũng lạy trời mưa. Anh lạy trời mưa phong tỏa đường về. Và đêm nay xin cứ dài vô tận (Tháng sáu trời mưa-thơ Nguyên Sa).

4.

Người ta bảo mưa là tiếng lòng, là nỗi chênch chao của ai đó đang đi tìm hoài niệm. Những vạt mưa sương tạt qua miền thương nhớ làm nỗi nhớ như dài rộng thêm nhưng chắc gì rửa trôi vướng mắc, muộn phiền lắng đọng trong lòng người, hình như có một cánh chim nào đó đang chấp chới bay qua màn mưa trôi về miền ký ức nhớ thương đã từ lâu lui vào dĩ vãng, bãi bồi ven sông cũng mờ nhòe trong màn sương. Có ai tự hỏi mình đã đi qua bao mùa mưa trong đời, hạnh phúc bình yên hay chỉ là tháng ngày “Yêu nhau trong lo âu” (Dạ khúc cho tình nhân-nhạc Lê Uyên Phương) để rồi “Giấc mơ xưa khăn phủ vành sô. Có yêu nhau ngọt ngào tìm nhau. Chết bên nhau thật là hồn nhiên”.

Tôi không biết trong cơn mưa những tâm hồn đồng cảm có tìm đến nhau không. Làm bạn với mưa tại sao không nhỉ? Nhà thơ người Mỹ Langston Hughes có viết: “Hãy để mưa hôn bạn. Hãy để mưa rơi trên đầu bạn và hãy để mưa

hát cho bạn nghe một khúc hát ru.”, mưa sẽ là người bạn đồng hành với ta, thủy chung không hề phản bội, biết lắng nghe và thấu cảm với ta những nỗi vui buồn của cuộc đời. Ta chợt nhận ra mưa cũng có một tâm hồn nhưng luôn trầm mặc lặng lẽ đi bên đời giúp ta tìm sự tĩnh lặng trong trái tim đôi lần vụn vỡ.

Một mình lang thang ngồi trong quán cà phê nhỏ, nghe mưa, chợt thêm cuộn mình trong chăn ấm rồi ngủ thiếp đi. Thương quá nhưng ngày mưa về, có lúc nào đó mưa sẽ nguôi ngoai trong lòng người trời sẽ hứng nắng thôi mà, đúng không?

5.

Đêm nay, mưa lại về. Tôi người lữ khách năm nào trong quán vắng lại ngồi nghe mưa. Mưa lại về nhưng người bạn gái tóc hoàng kim thuở chung trường giờ đã rất xa không biết lưu lạc ở phương trời./.

BÌM BỊP KẺ SÁT THỦ GIẤU MẶT

*Nhìn kìa cặp mắt đỏ au liếc láo liêng,
cái đuôi vảnh lên lắc qua lắc lại lia lịa
phải chằng bìm bịp sợ làng chim có ai
nhìn thấy sẽ làm mất đi cái nghĩa khí
anh hùng của nó tồn công tạo lập từ
bấy lâu nay.*

Tôi đọc tập truyện ngắn “Chim Phương Nam” của Anh Ba – tên gọi nhà văn Trần Bảo Định một cách thân mật của chúng tôi mỗi khi cà phê cà pháo cùng anh ở quán cà phê nhỏ đường Hoàng Sa – một cách thích thú, bụng bảo dạ, cha này giỏi thiệt, mấy cái truyện viết về chim tưởng thiệt mà giả, tưởng giả mà thiệt, đôi khi làm người đọc rơi vào cái ảo giác tự hỏi có thiệt không ta, cái này dóc tổ làm gì có... cách tung hứng úp úp mở mở, đôi khi làm tôi cũng đâm quạu. Từ cái truyện đầu tiên “Cánh chim thẳng chài” cho cái truyện cuối “Tản mạn... chim quỳên”, truyện nào Trần Bảo Định cũng cố sàng lọc một vài chi tiết đắt giá thêm thắt ở những góc độ khác nhau để nhấn nhá hầu chuyện cho người đọc “Mua vui cũng được một vài trống canh”, trong “Bìm bịp tiếng kêu thương” có mấy chi tiết ca ngợi loài bìm bịp nghĩa đảm chung tình đầy cảm xúc: “...đi đâu cũng có đôi có bạn. Không đi lẻ vợ chồng. Nước lớn vợ gọi, chồng kêu!”, anh hùng chống lại các ác – “bìm bịp khắc tinh lũ rắn, kể cả rắn cực độc. Lãnh địa của bìm

bịp, rắn không thể sống, kể cả sống sót! Mùi da thịt, mùi lông và phân của bìm bịp khiến rắn khớp đèn, mất hoàn toàn khả năng chiến đấu... thúc thủ quy hàng nằm chờ bìm bịp đến gấp mang về ổ làm thức ăn dự trữ nuôi con!”.

Có chứng kiến cảnh “long hổ tranh hùng” giữa cánh chim trời hùng dũng và vị chúa tể mặt đất thử xem. Con hổ mang chúa phùng mang trợn mắt dữ tợn thế kia mới đánh hơi thấy mùi khắc tinh của đối thủ đã... hết tinh thần chiến đấu tháo chạy nhưng nào có dễ trốn thoát cặp mắt và móng vuốt bén nhọn của bìm bịp, con chim “Thầy Chừa” dùng thế võ bí truyền của họ nhà bìm bịp giương đông kích tây để “thao túng tâm lý” kẻ địch cho mệt mỏi rồi mới kết thúc trận đánh. Như vậy trong mắt của họ nhà chim, bìm bịp trong đạo gia đình thì trọn tình trọn nghĩa, với kẻ địch “uy vũ bất năng khuất”, với kẻ mạnh thì biết phò nguy cứu khổ. Bìm bịp xứng đáng là vị anh hùng không hơn không kém vì lâu nay vô số họ nhà chim đã chết dưới mấy cái nanh nọc độc của loài rắn. Làng chim có những

kẻ hèn mọn đều muốn làm tổ gần gũi tổ bìm bịp để nương nhờ bóng tùng. Nếu có tổ chức đại hội bàn đào chắc hẳn bìm bịp được tôn xưng là vua của muôn loài. Phải đâu như tên Quân Tử Kiếm Nhạc Bất Quần trong đại hội “Hoa Sơn luận kiếm”, mặt ngoài tỏ khí phách anh hùng để mọi người nể phục nhưng bụng bồ dao găm dám cắt phăng “cái quý giá ngàn vàng” của mình luyện ma kíp tịch tà kiếm pháp tiêu diệt quần hùng tranh chức võ lâm minh chủ không minh bạch kia chứ.

Họ nhà chim đâu hay mình đang sống gần kẻ thủ ác. Vợ chồng trao trảo đã gây thơ và vô tình rơi vào tầm ngắm của tên sát thủ mà không hề hay biết. Khi thấy trao trảo trống và mái lần lượt bay đi tìm mồi về nuôi ba đứa con thơ dại mới ra đời vài ngày, bìm bịp từ trên tán cây cao rậm rạp gần đó bay là là quanh tổ trao trảo nhẹ nhàng đáp xuống, mấy con chim non nghe động tưởng mẹ kêu rít rít mở to cái miệng đòi ăn nhưng đánh hơi không phải mùi mẹ chúng vội im re cuốn vào nhau lo sợ.

Nhìn kìa cặp mắt đỏ au liếc láo liêng, cái đuôi vảnh lên lắc qua lắc lại lia lịa phải chẳng bìm bịp sợ làng chim có ai nhìn thấy sẽ làm mất đi cái nghĩa khí anh hùng của nó tồn công tạo lập từ bấy lâu nay. Nó bắt đầu thực hiện hành động xấu xa “trời không dung, đất không tha”. Bìm bịp mổ vào đầu, vào cổ con chim non đáng thương cho đến khi con vật không kêu nữa rồi cặp cổ tha về tổ của mình. Chỉ trong buổi sáng hôm ấy, tên sát thủ đã ra tay tàn độc với ba đứa con của người hàng xóm để tổ chức đại tiệc cho ba đứa con phạm ăn của mình. Có lẽ phạm nhiều tội ác với họ hàng lối xóm, nên bìm bịp luôn cảnh giác cao độ với kẻ thù, nó luôn làm tổ trên những tán cây cao rậm rạp kẻ thù không thể dòm ngó phát hiện, mỗi lần “bìm bịp tha mồi nuôi con không bao giờ bay thẳng đến ổ. Nó bay lủi vô bụi cây nguyệt trang phía trước và nó lạng lẽ bay ngỗ sau bụi cây nhằm đánh lừa đối phương. Đôi ba chập bay lủi như thế, bìm bịp mới về ổ nuôi con.”

*

Tổ cha cái quân ăn cướp, con chim Thầy Chùa đội lốt nhà sư bằng đôi cánh áo dà nâu sồng khoác lên đôi cánh dùng để... giết người vẩn nhơ như sống “ngoài vòng pháp luật”, đóng vai xuất sắc kẻ bàng quang hóng chuyện, chỉ tội cho cặp vợ chồng trao trả mấy ngày liền bay đảo lên vòng xuống quanh cái tổ, tiếng kêu đầy thốn thức đau thương: “Con tao đâu, con tao... đâu...âu” như muốn thấu trời xanh nỗi bất hạnh mất con. Nhưng ông trời xanh thì cao vời vợi không nghe thấy, còn đất thì xám xịt mặt mũi vì mỗi ngày mắt và tai chứng kiến quá nhiều chuyện thị phi nên cũng ngó lơ, chỉ có thằng chim hàng xóm khốn nạn đang đậu trên ngọn cây cao gần đó kêu lên mấy tiếng “Cu-ra-ua... Cua-ra-ua...” sao tôi nghe mĩa mai như lời thanh minh: “Tao... hông biết, hông... biết”.

Ông nhà văn Trần Bảo Định biết chuyện này không thì tôi không rõ./.

CÀ NA XANH MÓN QUÀ MÙA NƯỚC NỔI

*...Nổi nhớ cứ chông chênh mỗi lần nhìn
thấy những trái cà na căng tròn được
bày bán bên lề đường như buổi chiều
hôm nay vậy. Những trái cà na xanh
mùa nước nổi của tôi ơi, đã rụng theo
dòng nước trôi lạc về bến bờ xa lạ nào
rồi nhỉ?*

Chiều nào mỗi lần chạy ngang qua cái giao lộ này, tôi thường liếc ngang xem quầy bán trái cây bên lề đường có món gì mới. Quầy này thường bán hàng trái cây đồ từ miền Tây đổ về, những trái cây quen thuộc vùng sông nước như dâu, mận, thanh trà, bưởi, quýt... mà người xa quê như tôi luôn bắt gặp sự thân thương trong đó. Một màu xanh cà na vun đầy trên một sề tre. Mèn ơi! Cà na xanh của tôi đây mà, món ăn quê thời niên thiếu của tôi đây mà. Ghé lại mua một ít chiều nhắm nháp với muối ớt cho đỡ nhớ đỡ thương hương vị quê nhà. Thím bán hàng xuyết xoa, hàng mới đổ về đó thầy ơi.

Quê tôi cây cà na thường mọc hoang ít ai trồng vì trái không có giá trị kinh tế cao, nó thường mọc ven bờ bãi kênh rạch nên giữ đất và chắn sóng rất tốt vì thế người ta cũng chẳng chặt bỏ nó làm gì. Không kén đất nên xanh tốt quanh năm. Ngoại tôi kể rằng: Mùa cà na bắt đầu từ tháng bảy tháng tám âm lịch khi mùa nước nổi về. Nước lũ càng lớn thì cây cà na càng sai trái. Bông cà na còn nhỏ búp màu xanh nhạt

khi nở màu trắng rất đẹp. Khi nước từ thượng nguồn đổ về, trắng đồng, mùa nước nổi về cũng là mùa cà na rộ, từng chùm quả trĩu nặng căng tròn đong đưa theo từng cơn gió thổi. Trái có hình bầu dục lớn bằng đầu ngón tay, lúc non có màu xanh mướt, chín ngả sang vàng nhạt có vị chua hơi chát hấp dẫn đối với trẻ thơ một thời nghèo khó thiếu thốn quà bánh.

Tuổi thơ tôi lớn lên bên dòng kênh quê ngoại êm đềm, cha tôi là lưu dân xứ khác đến đây gặp mẹ rồi bén rễ ở lại. Ở dọc bờ kênh trước nhà ngoại không biết có từ đời nào một hàng cà na mọc xanh um mép nước. Mùa cà na rộ, bông nở trắng cả bến sông, chỉ một cơn gió nhẹ rụng cũng đủ rơi lả tả trôi theo dòng nước không biết về đâu. Tôi cũng như các bạn nhỏ ngày ấy, rất hiếu động, chơi giỡn nô đùa tắm táp một cách hồn nhiên. Làm sao quên được trong ký ức tuổi thơ ngày ấy, sau những trò chơi dân dã mệt ngoài, chúng tôi thường leo lên cây cà na mọc gie mương nước, rung cành cho trái rụng. Những trái cà na chín lộp bộp rơi xuống kênh

rồi hè nhau nhảy xuống chộp lấy căn ngập vào nó, vừa ăn vừa xuyết xoa vì cái chua cái chát của những quả cà na đầu mùa mang lại.

Đó là cái lối ăn bộp chộp cho vui, còn muốn hái cà na đúng cách phải dùng sào dài có lưới nhỏ để đựng hay nhờ người phụ bên dưới dùng màn căng bốn góc để hứng. Vì cà na có vị chua và chát nên khi ăn nên đập dập cho nước chua ra bớt rửa sạch chấm với muối ớt mới thật đúng điệu. Cà na là món quà lạ mà trẻ con thành thị thường được người lớn biếu mỗi khi về quê nên mới có câu: “Xứ đâu là xứ quê mùa. Về thăm quê ngoại được vừa cà na”. Bởi thế người ta nói cà na quen mà lạ, lạ mà quen là thế.

Đối với những ai thích ăn chua, cà na đập dập chấm muối ớt là lựa chọn hàng đầu, có mắm ruốc ớt càng ngon miệng hơn. Chỉ cần nhớ lại thôi là nước miếng tôi chỉ chực ứa ra vì vị chua cay mặn ngọt hòa lẫn vào nhau đã làm tê đầu lưỡi. Mùa cà na những người bán dạo trước cổng trường chế biến cà na thành những món ăn khoái khẩu đối với học trò chúng tôi,

đơn giản thì cà na nguyên trái hay đập dập chấm muối ớt, chịu khó một chút ngâm muối đường hay ngào rim đường, xỏ que như kiểu kẹo hồ lô mà ta thường thấy trong các phim Tàu. Món nào học trò tôi cũng thích, món nào học trò tôi cũng mê, chỉ sợ mình hôm đó bị...viêm màng túi mà thôi.

Một món ăn ngon người dân quê chế biến từ loại trái này, dùng cà na kho với cá rô, những ngày mưa dầm chỉ cần nồi cơm trắng thôi và ơ cá rô kho với cà na cũng vét sạch nồi cơm. Tôi nhớ ngoại tôi còn dùng nó chế biến thành rượu thuốc thành cách riêng của mình: Cà na khi hái về rửa sạch, phơi khô trong vòng hai ba ngày, sau đó rửa sạch lại một lần nữa rồi ngâm với rượu trắng cao độ. Ủ trong sáu tháng có thể đem ra dùng. Rượu có màu vàng nhạt, có vị ngọt, chua chát dịu nhẹ nên dễ uống. Ngoại nói theo đông y trong trái cà na giàu vitamin C cùng nhiều hoạt chất khác có lợi cho cơ thể chữa được các bệnh cảm lạnh, say rượu, kiết lỵ, viêm họng... rất có hiệu quả.

Tuổi thơ tôi lớn lên trên lưng còng của cha đôi tay sần của mẹ và tình thương của ngoại, có cả dáng dấp thân quen của hàng cà na trước bến nước quê nhà. Năm nay, nghe người nhà nhắn tin mùa nước nổi đến muộn hơn mọi năm đồng nghĩa với mùa cà na sẽ chậm thêm một chút. Nỗi nhớ cứ chông chênh mỗi lần nhìn thấy những trái cà na căng tròn được bày bán bên lề đường như buổi chiều hôm nay vậy. Những trái cà na xanh mùa nước nổi của tôi ơi, đã rụng theo dòng nước trôi lạc về bến bờ xa lạ nào rồi nhỉ?

NHỚ TRANH ĐÔNG HỒ NGÀY TẾT

*...Qua bao thăng trầm tranh Đông Hồ
không còn giữ được nét hoàng kim
một thời của nó, có một lúc tưởng đã
mai một đi, nhưng làng tranh vẫn giữ
được sự tồn tại, giữ lửa cho thế hệ mai
sau và luôn mang sức sống bền bỉ bởi
lòng yêu nghề và sự đam mê của người
làm tranh, đi cùng với ước nguyện của
những người luôn âm thầm đi tìm cái
đẹp trong dòng tranh của dân tộc.*

THẤY TRANH LÀ THẤY TẾT

Có người từng nói, thấy tranh Đông Hồ treo trong nhà là thấy tết. Quả đúng như vậy, thuở ấy vào những ngày giáp Tết Nguyên đán, cái tết cổ truyền của dân tộc, nghệ nhân làng tranh Đông Hồ tất bật tạo ra nhiều sản phẩm phục vụ tranh tết cho khách hàng. Từ lâu tranh Đông Hồ đã đi sâu vào tâm thức người Việt và trở thành thú vui tao nhã, một phong tục đẹp của người Việt xưa, nay nhất là ở các vùng đồng bằng Bắc bộ. Mỗi dịp tết về, các gia đình dù giàu hay nghèo, ngoài các đồ vật sắm sửa cần thiết trong gia đình như bánh mứt, thịt mỡ, dưa hành... không thể thiếu câu đối đỏ và cả những bức tranh tết. Những bức tranh dân gian mang màu sắc tươi rói làm không khí mấy ngày xuân thêm rộn rã ấm cúng vui vẻ. Ngoài việc tô điểm không gian đầm ấm trong gia đình, tranh dân gian Đông Hồ còn được chọn làm quà tặng gửi cho bạn bè, người thân vào dịp Tết nguyên đán, nội dung bức tranh được tặng sao cho phù hợp với hoàn cảnh tình cảm của người được tặng thể hiện thành tâm

“vạn sự như ý” cho một năm mới tốt lành. Bởi vậy người ta nói thấy tranh Đông Hồ là thấy tết là vậy, không phải chỉ bởi màu sắc rộn ràng mà còn bởi những nét vẽ gọi lên cái không khí tung bừng, rộn rã của ngày xuân qua các trò Đánh đu, Chọi Chim, Múa Rồng, Hái Dừa... Đọc lại bài thơ Chợ Tết của Đoàn Văn Cừ chúng ta như thấy lại không khí phiên chợ ngày tết hình như vẫn còn thấp thoáng đâu đây: “...Anh hàng tranh kiu kịt quây đôi bờ. Tìm đến chỗ đông người ngồi dờ bán... Lũ trẻ con mãi ngắm bức tranh gà. Quên cả chị bên đường đang đứng gọi...”

NGUỒN GỐC TRANH ĐÔNG HỒ

Trong các dòng tranh dân gian ở Việt Nam, tranh Đông Hồ thuộc dòng tranh in từ ván khắc gỗ do người dân làng Đông Hồ, xã Song Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh sáng tạo, sản xuất và phát triển thành làng nghề. Điều làm nên nét độc đáo của tranh dân gian Đông Hồ là nguyên liệu làm tranh. Tranh được in lên tờ giấy dó, loại giấy được sản xuất từ vỏ của những cây

dó theo quy trình thủ công được truyền lại qua nhiều thế hệ. Giấy dó có ưu điểm nổi bật nhất là độ bền theo thời gian, xốp, nhẹ, dễ bắt màu, không nhoè khi viết vẽ, ít bị mối mọt hay giòn gãy, ẩm nát. Sau đó được xử lý và quét lên bề mặt một lớp mỏng bột vỏ sò điệp (một loại sò có vỏ mỏng ở biển) được tán mỏng trộn với hồ. Nên người ta còn gọi với cái tên “Giấy Điệp”.

“Giấy Điệp” là một trong những nét tinh hoa làm nên cái “hồn” của dòng tranh dân gian Đông Hồ. Nghệ nhân quét lớp bột hồ sò điệp lên giấy dó bằng chổi lá thông gọi là “thét”, sau khi thét mặt giấy dó tạo nên màu nền bằng những đường vân dài, sáng trắng lấp lánh. Khi in các bản khắc tranh người thợ khéo léo đảm bảo đủ độ để màu bắt vân in và không làm bong điệp. Tranh in xong sẽ trở nên sáng trong và óng ánh.

MÀU SẮC TRONG TRANH ĐÔNG HỒ

Tranh Đông Hồ được làm nên từ 5 màu cơ bản trắng vàng xanh đỏ đen còn gọi là màu ngũ sắc, màu trắng từ bột nghiền vỏ con sò điệp,

màu đen từ than lá tre, rơm nếp hay than gỗ xoan được ngâm kỹ trong chum vại vài tháng rồi mới sử dụng, màu đỏ từ gỗ vang hay sỏi son trên núi, màu xanh màu của gỉ đồng hay lá chàm, loại lá người dân tộc thiểu số hay dùng để nhuộm quần áo, màu vàng từ sắc hoa hòe, hoa dành dành mà thành. Màu ngũ sắc được dùng ám chỉ ngũ hành nên trong tranh Đông Hồ ngũ sắc cũng được dùng với một phần ý nghĩa như vậy. Màu trong tranh Đông Hồ “thiên về lối dùng màu nguyên, mang tính đối lập”, vừa có cái đậm thắm của tự nhiên vừa thể hiện sự tươi tắn tự duy phồn thực trong dân gian Việt. Tuy chỉ sử dụng 5 gam màu nguyên nhưng trong tranh, các màu vẫn được đặt trong mối tương quan hợp lý sự hài hòa giữa đường nét và các mảng khối. Các chất màu thô này khi sử dụng được hòa với một ít bột nếp trước khi in để tạo ra một lớp hồ làm cho giấy tranh cứng hơn sau khi phơi khô.

Ván khắc in tranh có 2 loại: Ván in nét và ván in màu. Ván in nét thường làm bằng gỗ thị hoặc gỗ thừng mực. Các công đoạn in phần lớn đều

thực hiện thủ công qua bàn tay tài hoa của các nghệ nhân làng tranh Đông Hồ.

MƯỜI BỨC TRANH ĐÔNG HỒ NGÀY TẾT MANG NHIỀU Ý NGHĨA

Tranh Đông Hồ gồm có 7 loại chủ đề chính: Tranh thờ, tranh chúc tụng, tranh lịch sử, tranh truyện, tranh phương ngôn, tranh cảnh vật và tranh phản ánh sinh hoạt. Trong đó dòng tranh chúc tụng, tranh tết là dòng tranh được yêu chuộng nhất. Có 10 bức tranh Đông Hồ ngày tết mang nhiều ý nghĩa nhất.

Cặp tranh Đông Hồ Lễ Trí-Nhân Nghĩa nổi tiếng được nhiều người ưa thích, còn có tên gọi khác: “Gái sắc bể rùa xanh. Trai tài ôm cóc tía” mang ý nghĩa tốt đẹp, nếu tranh Lễ Trí mong con cái có sự lễ phép trí thông minh trong cách ứng xử với mọi người thì tranh Nhân Nghĩa cầu mong con cái học hành hiển đạt rạng danh tông đường.

Cặp tranh Đông Hồ Vinh Hoa-Phú Quý, mang ý nghĩa sâu sắc mục đích chúc tụng cầu

may cho gia đình có cuộc sống giàu sang, con cái tròn đầy. Tranh Vinh Hoa với hình ảnh bé trai ôm gà trống bên chậu cúc, biểu hiện sự mong mỏi sanh được con trai khỏe mạnh lớn lên thành đạt vinh hiển. Tranh Phú Quý vẽ một bé gái ôm con vịt bên bông hoa sen gợi hình ảnh trong trắng thanh cao, con vịt tuy nằm phủ phục nhưng vẫn ngẩng cao đầu biểu hiện niềm khao khát vượt lên trong cuộc sống.

Tranh Đông Hồ Lợn Đàn mang một ý nghĩa đẹp khác. Theo quan niệm xưa, lợn là con vật đẹp nhất, tượng trưng cho sự ấm no sung túc. Hình chiếc xoáy âm dương trên mình lợn thể hiện sự sinh sôi nảy nở. Treo tranh Lợn Đàn ngày tết với ước nguyện năm mới thịnh vượng, phát tài phát lộc, con cháu đầy đàn.

Cặp tranh Tiến Tài-Tiến Lộc: Trên mỗi bức tranh vẽ một vị thần, một tay nâng bức quần thư tượng trưng cho việc học hành, tay kia nâng biểu tượng thần quyền. Tranh Tiến Tài có chữ “Tài hăng nguyên chi” tượng trưng của như nước nguồn, tranh Tiến Lộc có chữ “Lộc vị

cao thẳng” ý lộc ngày một tăng. Hai bức tranh thể hiện mong ước được thần tài luôn phù trợ giúp đỡ của người xưa.

Tranh Đông Hồ Múa Lân: Từ xa xưa Múa Lân được biết đến là bộ môn nghệ thuật đường phố có nguồn gốc từ Trung Quốc, thường được biểu diễn trong các dịp lễ, Tết Nguyên đán, Trung thu... bởi hình ảnh con lân tượng trưng cho sự thịnh vượng, phát đạt.

Tranh Đông Hồ Lý Ngư Vọng Nguyệt thuộc tranh dân gian Hàng Trống, hình ảnh cá chép (hoặc đôi cá chép) đang quẫy mình dưới ánh trăng, biểu hiện cho lòng khát khao vươn tới sự hoàn mỹ, ý chí quyết tâm đạt đến mục tiêu, ngoài ra cá chép còn đại diện cho sự may mắn, tài lộc và thịnh vượng.

Tranh Đông Hồ Thiên Hạ Thái Bình với hình ảnh chim công, loài chim chung thủy, đang xòe bộ lông hình quạt trong rất uy quyền cho nên việc treo tranh có tác dụng xua đuổi ma quỷ, cầu mong cuộc sống bình an và mang đến tiền tài sự nghiệp thăng hoa.

THĂNG TRẦM CỦA TRANH DÂN GIAN ĐÔNG HỒ

Thời kỳ hưng thịnh nhất của làng tranh Đông Hồ từ cuối thế kỷ XIX đến năm 1944. Từ tháng tám đến tháng chạp, cả làng tất bật vào mùa tranh tết. Trong làng có 17 dòng họ thì cả 17 dòng họ đều làm tranh. Hàng nghìn hàng vạn bức tranh các loại đã được gửi đi bán, nhiều gia đình đã mua về trang hoàng nhà cửa cầu mong phú quý vinh hoa trong ngày tết.

Trải qua nhiều biến động của lịch sử và thời cuộc, làng tranh Đông Hồ cũng nổi trôi theo vận nước. Theo nghệ nhân Nguyễn Hữu Quả, từ sau năm 1990 khi hợp tác xã sản xuất tranh Đông Hồ bị giải thể, nhiều gia đình có truyền thống làm tranh đã chuyển sang nghề làm vàng mã hoặc nghề khác để mưu sinh ổn định cuộc sống gia đình

Năm 2019, tôi có dịp về Bắc Ninh, ghé thăm làng tranh Đông Hồ, tuy không còn cái không khí rộn ràng như lúc trước nhưng làng tranh Đông Hồ đã được khuyến khích tạo dựng thành một làng nghề truyền thống. Tuy chợ tranh ngày

tết không còn hiện diện nhưng thông thường đến tháng 12 âm lịch, khách phương xa thường đổ về Đông Hồ tham quan, mua tranh làm quà.

Qua bao thăng trầm Tranh Đông Hồ không còn giữ được nét hoàng kim một thời của nó, có một lúc tưởng đã mai một đi, nhưng làng tranh vẫn giữ được sự tồn tại, giữ lửa cho thế hệ mai sau và luôn mang sức sống bền bỉ bởi lòng yêu nghề và sự đam mê của người làm tranh, đi cùng với ước nguyện của những người luôn âm thầm đi tìm cái đẹp trong dòng tranh của dân tộc.

Tham khảo:

1- Tranh Đông Hồ - Thú vui tao nhã ngày Tết của người Việt của Phạm Tiệp (báo Công Thương)

2- Về Đông Hồ thưởng ngoạn hồn tranh tết của Lan Như - Anh Thư (báo Lao Động)

3- 10 bức tranh Đông Hồ ngày Tết đẹp, ý nghĩa-trang web Cafeland

4- Tết đến xuân về lấp lánh tranh Đông Hồ Giấy Diệp của Lam Ngọc

MÃ ĐÀ - VÙNG ĐẤT ĐẦY HUYỀN THOẠI

*“Mã Đà Sơn Cưóc” hiện ra với màu
xanh ngút ngàn, căng tràn sức sống.
Thảm thực vật nhiều tầng, những
tán cổ thụ bằng lăng, gỗ đỏ, dầu...
như mũi tên chọc thẳng lên nền trời
xanh biếc, đàn bướm đầy màu sắc bay
lượn nhơ bên con suối cạn...*

1.

MỘT CHUYẾN ĐI KHÁM PHÁ ĐẦY THÚ VỊ

Bạn rủ rê thậm chí giận dỗi nhiều lần về việc rủ tôi làm chuyến về nguồn với Mã Đà, lần nữa mãi cùng phải chịu ý bạn. Nhìn nét mặt hờn hờn náo nức của bạn tôi cũng vui lây.

Mã Đà cách thành phố Hồ Chí Minh khoảng 130 km về phía bắc, là một xã thuộc huyện Vĩnh Cửu tỉnh Đồng Nai, từng là chiến khu Đ, một trong những căn cứ cách mạng quan trọng nhất của miền Đông Nam Bộ trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. Thời điểm thích hợp nhất để khám phá Mã Đà từ khoảng tháng 6 đến tháng 10. Đây là khoảng thời gian thời tiết khá khô ráo, mát mẻ, ta thỏa thích khám phá những điều thú vị về miền sơn cước này.

Chúng tôi về Mã Đà vào một sớm đẹp trời, rừng Mã Đà bừng sáng lạ kỳ, đẹp lấp lánh với những vạt nắng vàng ươm xiên qua từng kẽ lá xóa tan lớp sương mù mỏng trong tiếng gió vi vu, tiếng chim rộn ràng. “Mã Đà Sơn Cước” hiện

ra với màu xanh ngút ngàn, căng tràn sức sống. Thảm thực vật nhiều tầng, những tán cổ thụ bằng lăng, gỗ đỏ, dầu... như mũi tên chọc thẳng lên nền trời xanh biếc, đàn bướm đầy màu sắc bay lượn nhõn nhơ bên con suối cạn... Lần đầu tiên bạn thấy lá trung quân chiến sĩ thường dùng lợp nhà vì tính khó bắt lửa, biết đến già làng Năm Nổi người Chơ Ro một lòng đi theo cách mạng, thưởng ngoạn các món ăn dân dã, tham quan di tích lịch sử, chuyển đi Mã Đà sẽ cho ta cảm giác trải nghiệm đầy thú vị.

2.

“MÃ ĐÀ SƠN CƯƠNG ANH HÙNG TẬN”

Đến với Mã Đà, tôi và bạn còn hiểu thêm câu truyền tụng chết người trong dân gian về vùng đất hoang sơ đầy bí hiểm của miền Đông Nam Bộ “Mã Đà sơn cương anh hùng tận”. Xưa Mã Đà là giang sơn của các bộ tộc ít người S'tiêng, Châu Mạ, nơi được xem là cõi “ma thiêng nước độc” với những ai mang tham vọng mạo hiểm

vào “miền đất chết” để làm giàu. Nơi có những dòng suối chảy xiết đầy hung hãn vào mùa lũ, nơi mằm sốt rét kinh niên và bất trị đã cướp đi sinh mạng của biết bao người khi lạc vào miền đất chết, nơi có những vạt rừng mênh mông huyền bí không dấu chân người, sào huyết các loài thú hoang dã dữ tợn... Mã Đà là cánh rừng gần như bất khả xâm phạm, con người trở nên nhỏ bé và bất lực trước thiên nhiên đầy hoang sơ và bí hiểm.

Nhưng biết đâu trong hai cuộc kháng chiến, Chiến sĩ ta đã lợi dụng cái hiểm trở đó thành lợi thế cách mạng, thổi phồng sự huyền bí của Mã Đà ngăn bước chân kẻ thù và những ai muốn tiến vào xâm nhập phải chùn bước và sợ hãi bảo vệ an toàn chiến khu Đ thì sao nhỉ?

3.

NGHĨA TRANG GIỮA RỪNG GIÀ

Đến Mã Đà, chúng tôi được anh Nguyễn Văn Trí, Trạm phó Trạm Kiểm lâm Trung ương Cục

hướng dẫn đến thắp hương khu nghĩa trang liệt sĩ Mã Đà. Khu nghĩa trang này rộng khoảng 2,5 ha. Trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, tại đây có Bệnh xá K72. Thương bệnh binh ở khu vực Chiến khu Đ đều đưa về đây điều trị. Những thương bệnh binh, trong đó nhiều người bị sốt rét ác tính không qua khỏi đều an táng tại nghĩa trang Mã Đà. Giọng anh trầm tư: “Dưới bóng cây đa cổ thụ này là đền thờ các anh hùng liệt sĩ đã hy sinh tại Mã Đà chiến khu Đ. Do phần lớn các liệt sĩ là người miền Bắc nên đền thờ được xây theo kiến trúc của Chùa Một Cột, hình ảnh tượng trưng cho quê hương của các liệt sĩ. Người dân ở đây còn gọi là nghĩa trang không bia mộ. Năm 2004 trong lúc trùng tu tôn tạo di tích căn cứ Trung ương cục miền Nam đã phát hiện tại đây có nhiều hài cốt liệt sĩ, sau khi xác minh tỉnh Đồng Nai đã cho xây dựng nghĩa trang liệt sĩ tại Mã Đà với phần lớn những ngôi mộ không tên. Có 70 ngôi mộ chỉ có 5 ngôi mộ có tên, hằng ngày được vệ sinh và hương khói.”

Bài thơ “Thăm viếng nghĩa trang liệt sĩ” của tác giả Hoa Hải Đường khắc trên phiến đá lớn viết về các anh như nói hộ nỗi lòng chúng tôi: *“Hàng bia dài lòng đau xót biết bao. Man mác nhớ về một thời máu lửa. Đất nước mạnh giàu các anh không còn nữa! Bước chân tôi chậm chậm chẳng muốn về! Các anh ơi! Nơi này cũng là quê. Hãy yên nghỉ giữa thắm màu hoa lá! Gió ngọt ngào hát ru anh ngủ. Đậm nghĩa tình từ khách đủ muôn phương.”*

4.

MÃ ĐÀ - VÙNG ĐẤT VỀ NGUỒN
ĐẦY HUYỀN THOẠI

Về nguồn với Mã Đà là ta về với một vùng đất chứa đầy huyền thoại nổi tiếng của Đồng Nai, cũng là điểm hẹn của du khách yêu thiên nhiên thích khám phá. Về Mã Đà để ngắm hồ Trị An xanh mát mênh mông, từ dòng thác dữ đã thành nguồn thủy điện dồi dào phục vụ nhân sinh. Về Mã Đà ta dâng hương ở bia

tưởng niệm đền thờ các anh hùng liệt sĩ, thăm các căn cứ lịch sử: Căn cứ Trung ương Cục trên đồi bằng lăng, địa đạo Suối Linh, căn cứ Khu ủy miền Đông Nam Bộ. Mã Đà trở thành “Địa chỉ đỏ” giáo dục truyền thống yêu nước ý chí chiến đấu kiên cường của các anh hùng liệt sĩ, các bậc lãnh đạo tiền bối, đồng bào một lòng đi theo cách mạng.

Trong tiếng xào xạc của cây rừng, tiếng suối róc rách từ xa, tai tôi bỗng nghe ngân nga khúc hát “Trị An âm vang mùa xuân” của nhạc sĩ Tôn Thất Lập viết năm nào:

*“Về lại chiến khu ghé qua Thường Lam hay
qua Lạc An*

*Một trời nước non Tân Uyên chờ ai, sương
bay Mã Đà*

*Dòng điện sáng lên cháy trong lòng ta xóa
bao nhọc nhằn*

*Lặng nghe nước reo âm vang mùa xuân ước
mơ rực sáng*

*Dòng điện thắp lên sáng cho tình em, sáng
cho ngày mai.”./.*

CANH SIM LO NGÀY CŨ

*Trong cái lạnh của những ngày mưa
dầm. Ngồi quây quần cùng gia đình
nhỏ nhưng rất ấm cúng của chú thím
Sáu, bên cạnh nồi cơm bốc khói thơm
phức, thưởng thức món canh sim lo
và tô cá hủn hủn kho tiêu thì còn gì
bằng. Bây giờ những ngày ấy hình
như đã xa lắm rồi.*

Hôm trước thấy cô bạn quen than thở qua tin nhắn: Hôm rày mưa hoài thềm canh sim lo quá ông ơi. Tôi khẽ bật cười: Cái cô này cũng biết ăn đúng lúc nhỉ? Nói thế chứ tôi cũng nhớ và thềm quay quắt không kém, nhớ những năm xưa khi mới ra trường nhận quyết định về dạy một trường trung học cơ sở miệt Hậu Giang (nay thuộc tỉnh Sóc Trăng) gần giáp với tỉnh Minh Hải (bây giờ là tỉnh Bạc Liêu và Cà Mau). Thôn xóm xung quanh đa phần đều là người Khmer, người Kinh thường sống tập trung ở thị tứ là chủ yếu. Thức ăn ngày ấy cũng còn thiếu thốn nhiều, nhất là những ngày mưa gió chợ búa eo sèo sinh lây nước đọng, bữa cơm chỉ gói ghém vào cây nhà lá vườn và mấy thực phẩm tích trữ có sẵn trong nhà vậy mà lại tạo nên nhiều món ăn đầy hương vị lại rất dân dã.

Ngày ấy tôi đi dạy xa nhà ở trọ ở nhà chú thím Sáu, một phụ huynh của trường rất yêu quý thầy cô giáo đi dạy xa nhà. Bữa cơm hằng ngày có gì ăn nấy nhưng không kém phần bổ dưỡng, đặc biệt là món canh sim lo nấu với mắt bò hóc

(loại thực phẩm đặc trưng của người Khmer Nam bộ chủ yếu được ủ bằng cá đồng) thím Sáu học được của người Khmer hàng xóm thật hấp dẫn, đôi khi không có mắt bò hóc thím Sáu thay bằng cơm mẻ cũng bá chấy không kém. Những ngày mưa to gió lớn khó kiếm thức ăn như thế thím Sáu trở tài đãi cả nhà bằng món canh sim lo thì phải biết hôm đó nồi cơm đến miếng cháy cũng không còn.

Theo nhiều người cho biết, canh sim lo là món ăn của người Khmer, được phiên âm từ tiếng dân tộc “som lo m’chu” - có nghĩa là canh chua, thành phần chủ yếu gồm có thịt, khô cá, hoa chuối hay rau tập tàng nấu với mắt bò hóc. Tùy theo nguyên liệu chính người ta gọi tên là sim lo măng, sim lo bầu, sim lo cá... Cái ngon của nồi canh sim lo có lẽ là sự phối hợp giữa cái béo ngậy của thịt, cái mặn mặn của khô cá, cái mùi đặc trưng của mắt bò hóc (hay cơm mẻ) và cái thanh mát của các loại rau sẵn có trong vườn nhà tạo nên hương vị đậm đà gần bó.

Nói gì thì nói, theo tôi canh sim lo nấu với bắp chuối hoặc rau tập tàng với khô cá rún là ngon nhất. Cá rún là loại cá biển da trơn, thịt nhiều ít xương nhất là khi được xẻ làm khô thì được để dành rất lâu, có thể nướng, chiên làm mồi đưa cay cho mấy ông lưu linh thì thôi khỏi nói. Cá rún có nhiều ở các vùng biển Bạc Liêu, Cà Mau gần nơi tôi dạy học. Ngày trước sau mỗi chuyến ra khơi, ngư dân có thể thu hoạch vài ba tấn cả nhưng nhiều năm sau này sản lượng thu hoạch ngày một kém đi cũng do nạn khai thác bừa bãi làm cho nguồn cá rún ngày càng cạn kiệt dần.

Cách chế biến canh sim lo cũng thật đơn giản không có gì cầu kỳ. Đầu tiên tôi thấy thím Sáu sơ chế hoa chuối trước (nếu không có sẵn hoa chuối thì tôi và thằng Hải con thím ra sau vườn hái rau tập tàng thay thế). Hoa chuối rửa sạch bào nhỏ hoặc cắt từng khúc dài độ 3cm cho dễ ăn là được, ngâm trong nước chanh pha loãng để không bị sẫm màu, thời gian khoảng 5 phút thì vớt ra rửa cho ráo nước. Còn khô cá

rún cũng ngâm trong nước khoảng 30 phút cho miếng khô mềm đi và nhả bớt vị mặn trong thịt, vớt ra cũng chặt từng miếng nhỏ. Nấu một nồi canh chỉ cần khoảng 200 đến 300 gam khô cá rún thôi và nhớ lựa loại khô có dính xương mới ngon – thím Sáu bảo thế. Đổ dầu vào chảo phi mỡ tỏi chiên vàng cá lên, cho vào nồi nước đang đun sôi có cho sẵn mắm bò hóc (hay cơm mẻ) đã lược sạch vừa đủ. Đun liu riu cho cá mềm ra. Cho ngò gai, ớt đỏ vào, nêm gia vị vừa ăn sau đó trút hoa chuối đã sơ chế vào, đun thêm khoảng dăm phút thì tắt bếp. Ngồi chấm bài phía nhà trên chỉ nghe mùi canh sim lo tỏa vị cũng đủ thấy cái bụng cồn cào sôi lên rồi.

Trong cái lạnh của những ngày mưa dầm, ngồi quây quần cùng gia đình nhỏ nhưng rất ấm cúng của chú thím Sáu, bên cạnh nồi cơm bốc khói thơm phức, thưởng thức món canh sim lo và tộ cá hủn hủn kho tiêu thì còn gì bằng. Bây giờ những ngày ấy hình như đã xa lắm rồi. Mấy năm sau tôi chuyển công tác về Cần Thơ, rồi sau đó theo con về Sài Gòn sống cho đến hôm nay.

Chú thím Sáu chắc cũng không còn nữa, thằng Hải cũng đề huề chuyện vợ con, không chừng đã có vài đứa cháu hú hi cho vui cửa vui nhà, cái hương vị đặc biệt của nồi canh sim lo ngày ấy tưởng đã phai nhạt trong ngăn nhỏ nhồi nào đó của bộ não đã bắt đầu chậm chạp lại được thổi bùng lên qua câu thở than của cô bạn gái, có lẽ giờ này trong cơn mưa dầm bay qua thành phố cô ngân nga câu ca dao của những ngày xưa cũ về nỗi nhớ buồn tênh của mình:

Xa em nhớ vị sim lo

Xa em nhớ khứa cá kho quê nghèo.

Sài Gòn, 11/9/2023

CHÚNG TA QUEN VÀ QUÊN NHAU TỪ FACEBOOK

*Tôi không biết em có đọc bài thơ Trúc
Đào của Nguyễn Tất Nhiên hay không,
trong đó có mấy câu thơ khá hay:
“Chiều nay ngang cổng nhà ai. Nhủ lòng
tôi chỉ nhìn cây trúc đào. Nhưng mà
không hiểu vì sao. Gặp người xưa lại
nhìn nhau mỉm cười”. Một ngày nào đó,
tình cờ tôi và em có gặp lại nhau trong
cuộc sống này, hãy nhìn nhau mỉm cười
trước khi đi ngang qua nhau, như thế
được không em?*

Phải nói thật lòng tôi xin cảm ơn thời đại công nghệ số 4.0 mà mình đang tồn tại. Cảm ơn ông Google. Cũng xin cảm ơn ông Mark, người sáng lập ra nền tảng Facebook nổi tiếng toàn cầu. Nói chung tôi cảm ơn tất cả những ai, người có công tạo dựng giao lộ thông tin chằng chịt trên khắp mọi nơi trên thế giới để tôi và mọi người nhận diện sự có mặt của mình và người khác trên quả địa cầu tròn tròn hình bầu dục nhưng dễ mang nhiều tâm chấn tổn thương, cũng vì cái trái đất hình tròn tròn chúng ta đang sống kia mà ngày xưa ông Galilê nào đó bị giáo hội kết án treo cổ vì dám cãi lời dạy của... Chúa: Chúa bảo trái đất hình vuông là phải hình vuông. Biết chưa. Cấm cãi.. Ôi chao! Sự thật bao giờ cũng là sự thật nhưng thử hỏi trong chúng ta, thử đếm được trên đầu ngón tay mà xem mấy người tin vào sự thật và ủng hộ sự thật khi cái giá treo cổ lơ lửng đang trên đầu mình. Đúng không nào?

Nhờ cái nền tảng facebook của ông Mark gây dựng nên, chúng ta hưởng chùa cái thành quả đó thì chúng ta phải biết ơn họ chứ. Ăn quả

nhớ kẻ trồng cây mà. Biết bao người nhờ cây cầu nối ấy mà quen nhau, tôi và em cũng không ngoại lệ. Không phải cái quen của những kẻ tìm đến nhau vì một lý do không rõ ràng nào đó, tôi và em tuy tình cờ nhưng lại rất tự nhiên. Em đọc được một bài thơ của tôi trên mạng xã hội, hình như phù hợp với tâm trạng hay hoàn cảnh của em lúc bấy giờ nên em gửi tin nhắn xin share lại và làm cái clip ngắn tặng tôi cho vui. Thấy người khách lạ có tình cảm đặc biệt với bài thơ mình tôi cũng qua trang em tìm hiểu và kết bạn với nhau. Biết em là một cô giáo đang dạy ở cao nguyên, yêu văn chương từ nhỏ và đã từng là học sinh giỏi văn thời còn đi học, thỉnh thoảng biết em có làm thơ, đôi lúc viết những bài tản văn ngắn đăng trên một vài tờ báo tôi rất vui vì có người bạn nhỏ dễ thương cùng sở thích yêu văn chương với mình. Em yêu màu tím nên thường mặc áo dài tím đi dạy, có mấy bài thơ viết về màu tím khá ấn tượng và nữ tính. Một lần tôi tham gia trại sáng tác của hội lên cao nguyên sáng tác, nhắn tin mời em cà phê. Em

nhận lời. Tôi chờ đợi được gặp em trong tâm trạng vô cùng hồi hộp háo hức. Lần đầu tiên gặp em ở một quán cà phê nhỏ xinh xắn bên cạnh nhà sáng tác, hôm đó em mặc áo chateau màu đỏ kết hợp với khăn phula trắng trông thật gọn gàng dễ thương, nhất là em còn giữ được mái tóc dài suông mềm xỏa xuống ngang lưng dù đang ở lứa tuổi 50 làm tôi ngạc nhiên. Tôi nhớ đến mối tình đầu của tôi với cô gái có mái tóc dài năm mươi tám, điều đó làm cho tôi trở nên lúng túng trước mặt em nhưng em giả đò không để ý tới.

Sau ngày đó khi tôi trở lại Sài Gòn, em và tôi thường xuyên gửi tin nhắn cho nhau, tôi viết nhiều bài thơ về cao nguyên nơi nàng dạy học với một tình cảm tha thiết, em biết tôi yêu em nhưng im lặng. Em đọc thơ tôi trong lặng lẽ, đôi khi phát hiện sai một vài lỗi chính tả gì đó em vào tin nhắn ngay báo cho tôi biết làm sao tôi không cảm động cho được. Em nói thật nhiều về hoàn cảnh gia đình không hạnh phúc của mình: chồng gian díu với người khác và em

đã nhiều lần tha thứ nhưng bây giờ em mệt mỏi quá, tiến thoái lưỡng nan không biết làm sao. Em hỏi ý kiến con thì nó bảo: Con lớn rồi có thể tự lo tương lai cho mình nên mẹ tự quyết định lấy hạnh phúc cuộc đời mẹ đừng phải hối hận về sau. Tôi cũng chỉ biết khuyên em như thế vì không làm gì khác được, tôi cũng có gia đình nhỏ của mình dù thật tôi rất yêu em nhưng chưa bao giờ thổ lộ cho em biết vì sợ có điều gì không phải có thể làm tổn thương đến em. Một ngày nọ em đề nghị hủy kết bạn vì có lời đồn không hay về em và tôi. Người nào đó nói họ bắt gặp em hẹn hò với tôi ở một nơi nào đó, mặc dù không còn yêu thương người chồng nữa nhưng em vẫn muốn giữ sự ràng buộc ấy vì con. Tôi hơi ngạc nhiên vì giữa tôi và em đôi lúc có gặp nhau ở cao nguyên hay Sài Gòn nhưng chỉ cà phê hỏi han và động viên nhau trong cuộc sống. Tôi biết em đang bị dư chấn nào đó trong tâm lý nên chỉ trả lời ngắn gọn: Em cứ làm việc gì em cho là đúng. Thế là chúng tôi chia tay và thời gian cứ thế trôi. Tôi lên cao nguyên vài lần sau đó nhưng

không hề nhắn tin cho em biết. Tôi biết em có xuống Sài Gòn thăm con và điều trị bệnh tim của mình nhưng tôi cũng không nhắn tin hỏi thăm. Gần hai năm chúng tôi không biết tin tức gì về nhau. Thôi thì hãy để cho vết thương ấy tự lành và hãy luôn giữ tình cảm tốt đẹp về nhau như thế em nhé. Tôi không biết em có đọc bài thơ Trúc Đào của Nguyễn Tất Nhiên hay không, trong đó có mấy câu thơ khá hay: “Chiều nay ngang cổng nhà ai. Nhủ lòng tôi chỉ nhìn cây trúc đào. Nhưng mà không hiểu vì sao. Gặp người xưa lại nhìn nhau mỉm cười”. Một ngày nào đó, tình cờ tôi và em có gặp lại nhau trong cuộc sống này, hãy nhìn nhau mỉm cười trước khi đi ngang qua nhau, như thế được không em?

Tháng 9/2023

ĐI PHƯỢT NGÀY TẾT

*Chuyện cuối năm í ới gọi nhau lập team
trên mạng xã hội rủ nhau “Tết rồi, đi
phượt thôi” bây giờ đã trở nên quá
bình thường. Đi phượt trong mấy ngày
tết điều thú vị nhất là được phượt cùng
những người thân yêu hay cùng sở
thích thật là một điều tuyệt vời...*

PHƯỢT TẠI SAO KHÔNG?

Có bao giờ bạn nghe ai nói với mình, tết này tao đi phượt hay bạn có muốn ai đó rủ rê bạn rằng tết này tụi mình cùng đi phượt nhé. Chỉ cần nhìn nhau bằng ánh mắt hay một tiếng cười cũng đủ biết đối phương cũng hào hứng như mình.

Đi phượt ngày tết tại sao không?

Đó là một câu hỏi tự đặt ra cho những bạn trẻ. Cái tuổi đầy háo hức cho những chuyến đi xa đầy khám phá nhất là vào một thời điểm đặc biệt như mùa xuân. Khí hậu ôn hòa mát mẻ, vạn vật đâm mình trong màu xanh ngút ngàn của thiên nhiên núi rừng và bao loài hoa khoe sắc. Người trẻ chọn đi phượt như một cách để tự “thưởng tết” theo một cách độc đáo của riêng mình thay vì ở nhà vui chơi cùng gia đình trong mấy ngày tết. Thử lướt qua một số trang cá nhân của một vài gương mặt trẻ vào những ngày áp tết rộ lên những tin nhắn í ới lập team và bài viết chia sẻ kinh nghiệm đi phượt bằng các hình ảnh ghi lại những chuyến đi khám phá đầy thú vị của họ từ cảnh thiên nhiên hùng vĩ của rừng núi cao nguyên đến miền sông

nước tươi đẹp miền Tây, các bài viết nhận được sự ủng hộ đông đảo của cộng đồng mạng qua số lượt yêu thích chia sẻ bình luận.

PHƯỢT Ở ĐÂU CHO ĐÃ

Chọn đi phượt ở đâu trong mấy ngày tết là chủ đề chính các bạn trẻ bàn tán xôn xao trên mạng xã hội. Có bạn chọn lựa những cung đường dài, những vùng đất lạ để thỏa mãn sự khám phá mà ít ai “dám nghĩ dám làm” như chinh phục vùng đất Tây Nguyên, đắm chìm trong hương cà phê vừa bung cánh, chiêm ngưỡng những dòng thác kỳ vĩ khói sương hay trên những cung đường đèo núi quanh co vùng Tây Bắc hay Đông Bắc với cao nguyên đá Đồng Văn, Đèo Mã Pì Lèng, Rừng đào Sapa hồng phớt hoa thơm hay thác Bản Giốc thơ mộng... nhưng những chuyến đi phượt dài ngày có thể tạo cho ta những trở ngại, khó khăn bất ngờ nếu bạn không đủ sức khỏe, không khéo xoay xở có thể gặp một số rắc rối không tránh được nhưng tất nhiên những trải nghiệm khi họ trở về sau

những chuyến đi ấy vô cùng thú vị và có thể là một phần đời không thể quên mỗi khi nhớ lại.

Có bạn lại nghĩ đơn giản đi để thoát khỏi cái không khí ồn ào chật chội của đô thị ngày đêm gánh đầy khói bụi, nạn kẹt xe triền miên và những vướng mắc trong suốt một năm đầy áp lực mệt mỏi. Lên Đà Lạt, ra hải đảo đắm chìm trong không gian bao la của nhiên nhiên, núi rừng biển cả để tìm lại sự tĩnh tại trong tâm hồn, tái tạo năng lượng khi trở về nhịp sống hằng ngày. Ngao du về miền Tây sông nước với chợ nổi Cái Bè, Cần Thơ hay rừng trà Trà Sư, Thất Sơn huyền thoại hay U Minh rừng trà, đảo ngọc Phú Quốc cũng được nhắc đến. Có bạn lại chọn những chuyến phượt xa hơn ở nước ngoài... Mỗi lần đi là mỗi lần trải nghiệm khác nhau nên niềm đam mê đi phượt luôn làm cho các bạn trẻ háo hức đón đợi và lên đường.

KINH NGHIỆM PHƯỢT AN TOÀN

Đầu tiên trước khi đi bạn phải lên kế hoạch: Các điểm đến, cung đường nào thích hợp, kiểm

tra phương tiện xe cộ, hành lý, trang phục phải gọn nhẹ và phải có những vật dụng cần thiết như nước uống, áo mưa, áo chống nắng, thức ăn khô, nhẹ, đèn pin, có bạn còn chuẩn bị cả túi ngủ, lều trại đồ ăn để sẵn sàng dừng lại qua đêm ở những nơi nào mình thích, cũng đừng quên đem theo dầu xanh, thuốc trị bệnh thông thường... Tra google tìm hướng đi nhanh nhất cũng như đặt trước phòng trọ các điểm dự định dừng chân... Biết bao điều phải nghĩ đến, tất nhiên chưa có bạn nào dám tự hào sự chuẩn bị của mình cho chuyến phượt là hoàn hảo cả nên đi theo nhóm thường là sự chọn lựa của các bạn trẻ để tránh những trắc trở hiểm nguy đang chờ phía trước.

Đi phượt hay đi dã ngoại là những hoạt động mang tính chất tìm tòi khám phá được các bạn trẻ yêu thích lựa chọn. Do tính chất dịch chuyển nhiều, đi qua nhiều vùng đất mới xa lạ thậm chí hoang vu, vắng vẻ hiểm trở... nên việc trang bị cho mình những vật dụng cần thiết bảo hộ lúc cần khi di chuyển là điều cần thiết.

Nói chung nếu bạn chuẩn bị kỹ lưỡng chu đáo chừng nào thì chuyến phượt của bạn càng thoải mái và an toàn chừng đó. Trên đường phượt nên thông thả dành thời gian để tận hưởng khung cảnh thiên nhiên tươi đẹp trên đường đi.

PHƯỢT - TRẢI NGHIỆM THÚ VỊ

Đối với dân phượt, có thể nói, không gì thú vị tuyệt vời hơn bằng việc khởi động năm mới bằng những cuộc hành trình khám phá. Chuyện cuối năm í ới gọi nhau lập team trên mạng xã hội rủ nhau “Tết rồi, đi phượt thôi” bây giờ đã trở nên quá bình thường. Đi phượt trong mấy ngày tết điều thú vị nhất là được phượt cùng những người thân yêu hay cùng sở thích thật là một điều tuyệt vời. Ngồi trên xe máy rong ruổi trải nghiệm khám phá với một niềm đam mê thích thú thì còn gì bằng. Có một bạn trẻ tâm sự: “Có đi mới thấy đất nước mình thật đẹp, mới ngắm được những cung đường hùng vĩ, gặp những con người hiền hậu. Và có đi, mình mới có thêm

những người bạn. Nó khác hẳn những chuyến đi du tịch theo tour hay cùng gia đình, bởi đơn giản, bạn được làm những gì mình thích, đi những nơi mình muốn...”.

Sau mỗi chuyến đi phượt giúp cho bạn nhận ra thêm nhiều điều đáng quý trong cuộc sống. Con người cảm thấy thân thiện gần gũi với thiên nhiên đất trời, thêm nhiều trải nghiệm thú vị độc đáo, vốn sống tích lũy thêm. Tất nhiên là niềm đam mê đi phượt lại tăng cao hơn phải không các bạn trẻ./.

KHI TÌNH YÊU VỚI CẠN LẠI ĐẦY

*Cuộc sống như một dòng sông khi vơi
khi đầy, có lúc cạn kiệt trơ đáy có lúc
nước vỡ tràn bờ. Cuộc đời của mỗi con
người chúng ta cũng thế. Dòng sông
cuộc đời do hoàn cảnh có lúc cạn kiệt
mới thúc đẩy mây trời tụ tán gieo cơn
mưa lành trên lên vùng đất khô cằn hạn
hán ấy...*

“Tôi ơi đừng tuyệt vọng”, bao giờ ta cũng nhủ với lòng mình khi gặp những khó khăn không lối thoát thậm chí đã từng nghĩ đến cái chết để gửi đến một người bạn xa khi ta cảm thấy cô đơn không còn chỗ dựa, chỉ thấy bên ta cuộc sống xung quanh một bức tranh đời toàn màu xám. Chắc bạn cũng hiểu con đường chúng ta đi vốn dĩ không hề bằng phẳng hay trải đầy hoa thơm cỏ lạ mà ta là một du khách nhàn du đi qua thế gian này nên đừng bao giờ ngộ nhận thành công sẽ đến với mình hay thất bại sẽ rơi vào tay người khác. Cuộc sống luôn là sự thử thách sự kiên nhẫn cũng như lòng dũng cảm để mỗi người tự điều chỉnh trong từng hoàn cảnh khác nhau để vượt qua. Mỗi một thất bại, mỗi một lần thân thể bị bầm dập mang đầy thương tích là mỗi lần chúng ta phải biết chậm bước hay dừng lại để suy xét rút ra bài học gì từ lần vấp ngã đó.

Những ngày gần đây khi đọc tin trên báo hay trên mạng xã hội, lòng tôi không thể không chùng xuống trước những mất mát, đớn đau

của tha nhân mà chưa biết lý giải nguồn cơn nào đưa đến thảm cảnh như thế:

- Mẹ ôm hai con nhảy sông tự vẫn chết
- Trẻ nhảy lầu chết
- Cha ôm con cùng chết...

Điều gì cho ta thấy tình yêu cuộc sống ở một số người đang dần bị vơi cạn và trước mắt họ chỉ là hố sâu tuyệt vọng, không tìm ra con đường thoát cho bản thân và những người thân yêu. Cuộc đời không còn đáng sống đến thế sao? Những đứa trẻ vô tội trước mắt chúng là bầu trời xanh bao la lồng lộng với bao khát vọng khám phá những điều mới mẻ cho tương lai, chúng ta không thể nhân danh là cha mẹ, nhân danh tình yêu thương con mà cướp đi mạng sống của chúng, như thế thật là ích kỷ và quá nhẫn tâm.

Tôi rất bàng hoàng khi đọc được những dòng chia sẻ của một số cô gái, bà mẹ trẻ về điều này:

- Chị ơi! Chị biết bây giờ em đang nghĩ gì không? Đó là hình ảnh 3 mẹ con cùng chết. Có lẽ chỉ còn cách ấy, em mới hết khổ đau.

- Nếu ngày ấy không có nghị lực có lẽ em và đưa con gái bé bỏng mất cha có lẽ...

Bạn cũng từng tâm sự: “Ngày đó tôi cũng giống như người mẹ trẻ ấy, khi con mới tròn năm, không có anh ấy mở rộng cửa đón mẹ con tôi chắt dưới sông Sài Gòn chắc có thêm hai linh hồn oan khiên vất vưởng do sự suy nghĩ cạn kiệt của mình”, có ai tin rằng bây giờ bạn là một doanh nhân thành đạt, có nhiều sản phẩm cống hiến cho xã hội và chính bản thân bạn đã tìm thấy sự bình yên trong tâm hồn qua những tháng năm dông bão của cuộc đời mình?

Có lần bạn hỏi tôi có bao giờ từng tuyệt vọng không? Tôi có thể trả lời thẳng thắn với bạn: “Có chứ! Không phải một mà nhiều lần nữa là khác. Mỗi lần lâm vào hoàn cảnh khốn cùng tôi đã khóc rất nhiều, đôi khi sau đó là sự trầm cảm kéo dài, nhưng lúc đó bạn sẽ thấy cô đơn nhất, nhưng nếu ta để cho vận mệnh mình cuốn theo vòng xoáy nghiệt ngã của định mệnh thì tương lai sẽ đi về đâu, thế rồi tôi lau đi nước mắt tự đứng lên tìm cho mình một con đường đi”.

Phải sống và được sống. Sống là một điều ân sủng của tự nhiên và chết cũng vậy. Điều gì đã làm ta vơi cạn đi sự tin yêu vào cuộc sống này? Tất nhiên sự vơi cạn của mỗi người rất khác nhau nên không thể lấy sự vơi cạn của người này gán ghép cho kẻ khác được, nhưng điều tôi muốn nói chính những nỗ lực không mệt mỏi trong suốt cuộc hành trình gian nan tìm lấy hạnh phúc sẽ có một ngày làm ta bừng tỉnh: Tình yêu cuộc sống đã từng vơi cạn sẽ được lấp đầy bằng chính việc đi lên trên chính đôi chân của mình.

Những lúc này tôi lại nhớ biết bao lời Phật dạy: “Tình yêu thương luôn là cội nguồn của hạnh phúc.” Hận thù không thể hóa giải hận thù, mà bằng tình yêu; Đây là chân lý muôn đời. Hạnh phúc không bao giờ đến với người không biết quý trọng những điều mình có. Quả thật vậy, con người ai cũng có lòng tham vô đáy, ai cũng muốn đi tìm và chinh phục những thứ thật xa vời, mông lung ở tận đâu mà không biết quý trọng những gì mình đang có, đang hiện hữu gần bên thì thật là hão huyền, nếu chúng ta thật

sự trân trọng cái hạnh phúc giản dị như thế thì nó sẽ gõ cửa trái tim bạn và sẽ ở lại với bạn trong suốt cuộc hành trình của thế gian đầy chông gai thử thách.

Vật chất trong cuộc sống vốn chỉ là phù du, khổ đau và hạnh phúc vốn dĩ như cơn gió thoảng qua, được rồi lại mất, tại sao suốt cuộc đời mình phải chạy theo những bào ảnh, những hư vinh mà biết chắc rằng nó không bao giờ ở lại vĩnh hằng trong trái tim ta? Điều đầu tiên trong việc trong việc kiếm tìm tình yêu thật sự và sự bình yên trong tâm hồn là bạn phải biết tự yêu lấy bản thân mình và không bao giờ làm tổn thương người khác.

Cuộc sống như một dòng sông khi vơi khi đầy, có lúc cạn kiệt tro đáy có lúc nước vỗ tràn bờ. Cuộc đời của mỗi con người chúng ta cũng thế. Dòng sông cuộc đời do hoàn cảnh có lúc cạn kiệt mới thúc đẩy mây trời tụ tán gieo cơn mưa lành trên lên vùng đất khô cằn hạn hán ấy. Cuộc sống được thắp lửa đều đặn bằng những khoảnh khắc sát na. Cái khoảnh khắc ấy không

cho ta chiếm hữu hạnh phúc mãi mãi đồng thời cũng không để khổ đau bám riết không chịu buông rơi, mỗi người chúng ta phải biết nắm bắt và tận dụng. Tình yêu cuộc sống đã từng vơi cạn nay được lấp đầy.

Cuộc đời lại theo ngọn gió mang lời Phật dạy đem “HƯƠNG GIỚI BAY XA”/.

CUỘC PHÓNG SINH RỰC RỠ

Chim phóng sinh đã trở thành mặt hàng “hot” trong mùa lễ. Mỗi ngày này thử đi dạo ở mấy chợ bán chim phóng sinh ở đường Hoàng Hoa Thám-Hà Nội. Đường Nguyễn Văn Bổng-Đà Nẵng hay ở Tân Thành-Tân Phú-Hồ Chí Minh... không khí mua bán diễn ra khá rộn rịp sôi nổi...

Mùa phóng sinh năm nay xem ra tốn nhiều giấy mực của các tờ báo trung ương lẫn địa phương, cũng như có sự can thiệp gián tiếp của chính quyền vài nơi chỉ đạo từ... văn bản, nhưng có lẽ sôi nổi nhất là trên cộng đồng mạng. Ôi thôi, đa phương, trái chiều không biết đường nào mà lẫn. Nhiều người thì ủng hộ nhưng cũng có lắm kẻ phản đối.

Theo triết lý của đạo Phật quan niệm phóng sinh là tùy duyên, thấy động vật thì cứu hoặc thả nó về tự nhiên, chứ không phải dùng tiền để mua chim, cá về phóng sinh. Nhà chùa luôn khuyến khích phật tử, người dân làm việc thiện nguyện, cứu giúp những hoàn cảnh khó khăn bằng tấm lòng từ bi hỉ xả của mình. Vì có cung thì phải có cầu. Chim không tự nhiên mà bị nhốt trong lồng, cá không tự nhiên mà bơi quanh quẩn trong chậu. Càng có nhiều cuộc lễ phóng sinh trong những ngày lễ lớn Vu Lan, tết hay trong rằm tháng giêng thì càng có nhiều người giăng bẫy, chài lưới để bắt, để nhốt để bán cho nhà chùa hay những người có nhu cầu làm việc

thiện phóng sinh thì việc phóng sinh trả lại tự do sinh tồn cho các loài vật đâu còn ý nghĩa cao đẹp như trong triết lý ban đầu của nhà Phật nữa.

Trong tập truyện ngắn “Chim Phương Nam” tôi đã nghe tiếng kêu thanh thoát của nhà văn Trần Bảo Định khi viết: “Quê tôi có một thời, chẳng biết người phương nào, mang bẫy lồng, dụng cụ đến truy bắt chiến chiến vì tưởng nó là sơn ca. Hỏi ra họ tìm bắt chim sơn ca đem về thành bán. Về sau, chim gì cũng bắt, hỏi họ, bắt đem về bán cho thiên hạ phóng sanh(?)... Trời đất! Chim đang sống đời sống an lành và tự do trên cánh đồng vàng được kết từ hạt lúa chín. Ai nhốt mà thả? Ai giết mà phóng sanh? Lấy cái ác giả đổi cái thiện thật, mần sao đổi?”. Tiếng kêu như một lời báo động về tình cảm phai nhạt của con người, sự thiện tâm bị mai một vì đồng tiền đối với chim trời cá nước. Chim chóc, cá sông bị tận diệt đồng nghĩa với môi trường sinh thái bị hủy hoại và con người là đối thể sẽ trả giá đắt trong tương lai: Có chim trời, cá nước thì vườn tược, ruộng đồng bớt đi sâu bọ, cỏ dại, ao hồ

không bị ô nhiễm, có nhà khoa học nhận định rằng chim không những bắt sâu bọ mà mỗi ngày còn “xoi” từ ba bốn trăm hạt cỏ góp phần làm sạch môi trường, làm mùa màng thêm tươi tốt.

Ngày thường việc giăng bẫy, thả lưới đã nhiều đến mùa lễ hội quân săn bắt bổ sung quân số theo cấp số nhân dùng đủ phương tiện đánh bắt để bắt lại số động vật vừa thả. Trên cộng đồng mạng có lúc xôn xao chia sẻ tin nhắn mà tôi mong rằng không có thật của nhà sư trụ trì một chùa nhắn với các nữ Phật tử: chùa mình năm nay nhân đại lễ Vu Lan sẽ phóng sinh hai ngàn chim, con giúp cho thầy đủ số lượng nhé. Tra google xem việc mua bán chim phóng sinh ở đâu thì kinh ngạc lời kết quả đáp trả nhiều vô số kể với nhiều lời rao đại loại như: “Cửa hàng Hoàng Mai nơi bán chim phóng sinh. Uy tín chất lượng giá phải chăng. Giao tận nơi”. Chim phóng sinh đã trở thành mặt hàng “hot” trong mùa lễ. Mấy ngày này thử đi dạo ở mấy chợ bán chim phóng sinh ở đường Hoàng Hoa Thám Hà Nội. Đường Nguyễn Văn Bổng Đà Nẵng hay ở

Tân Thành Tân Phú Hồ Chí Minh... không khí mua bán diễn ra khá rộn rịp sôi nổi, mỗi ngày các cửa hàng bán ra hàng ngàn con là chuyện bình thường, nhìn mấy con chim táo tác trong lồng loạn xạ khi có người đến gần trông rất tội. Còn ở các chợ cá từ quê đến tỉnh, nhỏ hay lớn bày bán cá phóng sinh nhiều vô số kể. Những kẻ háms lợi khi bán chim phóng sinh đã cắt cánh, cắt đuôi chim để khi được thả chim không thể bay đi xa được.

Mới đây ở thành phố Hồ Chí Minh xảy ra một câu chuyện cười buồn, trào lộng như một vở kịch bát nháo không biết nên khóc hay nên cười. Khi một số người dân tụ tập thả cá phóng sinh trên rạch Bến Nghé thì ở hai đầu đã có sẵn các phương tiện ghe xuồng với dụng cụ cần thiết như chích điện, lưới vớt vây bắt đàn cá vừa được thả xuống nước phóng sinh. Người dân phát hiện trông thấy tức giận đã dùng gạch đá xua đuổi, bọn người này chống trả lại một cách hung tợn và traten ấu đã diễn ra quyết liệt náo động cả con rạch.

Việc tổ chức lễ phóng sinh như thế càng rình rang rực rỡ bao nhiêu càng tạo nghiệp bấy nhiêu và không còn có ý nghĩa thiết thực. Thượng tọa Thích Nhật Từ giải thích về nhân quả trong việc phóng sanh mà tôi thấy rất thực tế và thuyết phục: “Nhiều phật tử có khuynh hướng mua chim cá để thả mong cầu phước báu, tuổi thọ, bình an, phú quý về cho gia đình. Việc làm đó cũng có giá trị nhưng không thiết thực, việc phóng sanh không nên đặt ra mà hãy làm một cách tự nhiên. Chẳng hạn khi chúng ta đi và phát hiện đâu đó có sự giam cầm chim lồng cá chậu, cảm nhận nỗi đau mất tự do của các chủng loại này, chúng ta phát lòng từ bi và gieo hạt giống, mở cửa cho chúng trở về trời xanh, trở về biển cả, sông ngòi, đó là việc làm ý nghĩa. Còn đặt hàng mua chim cá phóng sinh với mưu cầu hạnh phúc cho bản thân lại không có giá trị”.

Chỉ tội nghiệp những con vật mới vừa được phóng sinh đã không vượt qua kiếp nạn của mình./.

DEREK BOOCOCK ANH LÀ AI?

Tôi không biết về sau căn bệnh ung thư tiền liệt tuyến của Derek có phát triển thêm hay dừng lại nhờ ý chí sống mãnh liệt của ông nhưng ông đã làm được một “ĐIỀU KHÔNG THỂ THÀNH CÓ THỂ”...

Trong cuộc sống chúng ta đôi lúc gặp phải những điều lý thú mà ta không thể giải thích được vì sao sự việc xảy ra như thế, ngược lại những điều ta suy nghĩ ban đầu hay tiên liệu trước? Cuộc sống muôn màu muôn sắc đã dạy cho ta nhiều bài học bổ ích và thú vị, giúp ta biết ứng xử trong những tình huống khác nhau nhất là khi rơi vào rơi vào bế tắc không lối thoát hoặc giúp ta hé mở một chân trời mới đầy khát vọng vươn tới một tình yêu đích thực trong sự yêu thương đồng cảm của mọi người. Tôi cũng đã từng rơi vào tâm trạng trầm cảm và đôi lần nghĩ đến sự giải thoát khi công việc và tình cảm không lấy gì suôn sẻ. Nhưng điều gì đã làm chúng ta dừng lại ý nghĩ điên rồ đen tối kia và bước qua cánh cửa cô độc không ai chia sẻ cảm thông để hòa nhập vào thế giới xung quanh để tìm ra lối thoát cho mình. Phải chăng đó là phép tiên?

Không phải đâu các bạn của tôi ơi. Tất cả chỉ nằm trong ý chí và nghị lực của chúng ta mà thôi. Tôi nhớ cách đây không lâu khi xem trên đài VTV4, chương trình Talk VIETNAM có một

buổi giao lưu thật thú vị với nhân vật tên Derek Boocock, đó là một người đàn ông nước Anh mà tuổi đời đã không còn trẻ nữa, U60 hay 70 gì đó, đang mắc bệnh ung thư tuyến tiền liệt ở giai đoạn chờ ngày Chúa gọi về thiên đường. Ông ta đã làm một chuyến du hành ngoạn mục là thực hiện ước mơ của mình trước khi rời xa cuộc sống: Đi vòng quanh thế giới bằng xe đạp.

Cuộc đời của Derek Boocock là những chuỗi ngày bất hạnh, cha mất sớm vì căn bệnh ung thư, khi ông vừa bước vào tuổi trưởng thành thì mẹ ông cũng mất nốt vì căn bệnh quái ác kia. Tai họa lại ập xuống đầu ông khi một người anh và người chị lại lần lượt ra đi vì chứng ung thư. Tinh thần Derek suy sụp hẳn khi vợ ông lại qua đời vì ung thư vú và bản thân ông được bác sĩ báo ông bị ung thư tuyến tiền liệt giai đoạn cuối. Thử hỏi trong cuộc sống này có ai rơi vào hoàn cảnh bi đát ấy không? Điều đó làm ông trở nên ít nói, trầm cảm một thời gian dài. Nhưng một hôm ông tìm đến gặp vị bác sĩ, người đang theo dõi chữa trị căn bệnh ung thư của ông.

Ông nói muốn làm một cái gì đó thay đổi cuộc sống hiện tại buồn chán của mình chỉ biết chờ đợi trong vô vọng. Vị bác sĩ nhiệt tình ủng hộ ý kiến của ông:

- Tốt quá! Vậy anh muốn làm gì Derek?

- Tôi muốn đi vòng quanh thế giới bằng xe đạp.

Vị bác sĩ kêu lên:

- Nhưng Derek này, điều đó là không thể, chuyến đi của anh có thể gián đoạn đấy vì sức khỏe anh không cho phép kia mà.

Derek bước ra ngoài. Trước khi rời khỏi cửa, ông đã ngoái đầu lại nói với bác sĩ kia:

- Cám ơn ông đã nói với tôi điều đó nhưng tôi muốn biến cái không thể thành có thể. Chào bác sĩ, ông ở lại mạnh khỏe nhé.

Thời gian sau đó, cùng với chiếc xe đạp Derek đã thực hiện dự định của mình. Rong ruổi các con đường trên khắp nước Anh, ông qua Mỹ. Ba lần bị cướp, một lần mất passport. Mỗi ngày ông chỉ tiêu xài tối đa 5 đô la. Nhưng ông có được niềm vui thấy được những khung

trời mới, mở lòng mình với những con người xa lạ ở những vùng đất mà vòng quay xe đạp của ông lăn qua.

Derek cho biết có lẽ đất nước Acmenia là đất nước để cho ông nhiều ấn tượng tốt đẹp nhất. Đó là một lãnh thổ nhỏ hẹp và nghèo nhất vùng Trung Á nhưng ở đó có những con người rất dễ thương. Họ đã chia sẻ cho ông từng khẩu phần ăn nghèo khổ của mình, cứu mang ông trên đường ông rong ruổi và ông mong muốn mau chóng thoát khỏi biên địa Trung Quốc để bước sang lãnh thổ Việt Nam, theo ông những ngày ở Trung Quốc là những ngày kinh khủng nhất đối với ông.

Đi tới đâu Derek cũng đều chụp hình, ghi lại những cảm nghĩ của mình gửi lên facebook, chia sẻ những kinh nghiệm với những ai quan tâm đến bệnh ung thư và những khó khăn trên bước đường du hành. Điều mà Derek nhớ mãi trên đường du lịch bằng xe đạp ông kết bạn với một người cũng giống như ông. Anh này có một người cha đang mắc bệnh ung thư, điều này

làm cho ông quan tâm chú ý. Khi anh này cho ông biết cha anh đang bị nhiễm trùng thì Derek đã khuyên anh nên trở về nhà nhưng anh này nói bác sĩ nói sức khỏe cha anh vẫn ổn nhưng cuối cùng anh ta cũng nghe lời Derek đáp máy bay trở về nhà thì hai hôm sau cha anh ta mất. Trong mail gửi cho Derek, anh bạn này cảm ơn ông mãi vì nhờ ông mà anh gặp được cha mình lần cuối trong bệnh viện. Điều đó làm Derek rất vui và có lẽ đến chết ông cũng không thể quên.

Những hình ảnh và những chia sẻ tâm sự trên facebook của Derek đã có những hiệu ứng nồng nhiệt ở Việt Nam. Ông được người dân địa phương ở Việt Nam nhiệt tình giúp đỡ. Vòng bánh xe quay của Derek tiếp tục lăn trên các cung đường Tây Bắc của đất nước Việt Nam: Lai Châu, Điện Biên, Hà Giang... Căn bệnh ung thư hình như bị đẩy lùi, ông thấy mình mạnh khỏe hơn trước và ông đang tiếp tục du hành vào thành phố Sài Gòn đầy nắng ấm qua đường Hồ Chí Minh.

Trong vòng 15 tháng Derek đã đạp xe trên 30.000km và đi qua trên 29 quốc gia khác nhau.

Chúng ta hãy nghe lời chia sẻ chân thành của Derek như một lời thông điệp gửi đến chúng ta: “Bạn nhìn thấy khó khăn và hay than phiền, bạn hãy nghĩ là thế giới rất đẹp, hãy sống với nó đến hơi thở cuối cùng”

Tôi không biết về sau căn bệnh ung thư tiền liệt tuyến của Derek có phát triển thêm hay dừng lại nhờ ý chí sống mãnh liệt của ông nhưng ông đã làm được một “ĐIỀU KHÔNG THỂ THÀNH CÓ THỂ”, và chắc vị bác sĩ kia với lời khuyên hết sức chân thành cũng không thể ngờ tới anh sẽ vượt qua một chặng đường dài rong ruổi vòng quanh thế giới với một tâm trạng đầy lạc quan và sức khỏe từng ngày một tốt lên.

Trong mỗi con người chúng ta, có mấy ai thực hiện được điều đó và hằng ngày chúng ta đã làm được gì để thay đổi chính bản thân mình cũng như người khác để cuộc sống có nhiều ý nghĩa hơn?./.

MÙA XUÂN TẢN MẠN TRANH DÂN GIAN ĐÔNG HỒ

*Ta thấy những hình tượng thể hiện
trong tranh Đông Hồ thường nói lên
ước mơ của người nông dân, đi cùng
với sự cầu mong cho nhân khang vật
thịnh, mùa màng tươi tốt bội thu, con
cháu học hành đỗ đạt, công việc làm ăn
thuận buồm xuôi gió, vui chơi hội hè
đình đám...*

Nhà thơ Hoàng Cầm trong bài thơ Bên Kia Sông Đuống có các câu thơ thật đặc sắc về mùa xuân, về tranh Đông Hồ thời kháng chiến chống Pháp mà tôi còn nhớ mãi: *“Tranh Đông Hồ gà lợn nét tươi trong/ Màu dân tộc sáng bừng trên giấy điệp”*. Tranh Đông Hồ, tên đầy đủ là Tranh dân gian khắc gỗ Đông Hồ, là một trong ba dòng tranh dân gian Việt Nam có xuất xứ từ làng Đông Hồ. Trước kia tranh được in và bán ra nhằm phục vụ cho Tết nguyên đán. Người nông thôn mua tranh về treo trang hoàng nhà cửa thêm phần sáng sủa đồng thời để vui trong mấy ngày tết. Tú Xương miêu tả không khí ngày xuân cũng không quên nhắc đến tranh Đông Hồ: *“Đì đoẹt ngoài sân tràng pháo chuột/ Loạt lòn trên vách bức tranh gà”*. Như thế ta cũng đủ biết tranh Đông Hồ ngày trước không thể thiếu trong nhà người dân quê giống như không thể thiếu “dưa hành thịt mỡ bánh chưng xanh” vậy.

Làng tranh Đông Hồ cách Hà Nội khoảng 33km về hướng Đông và sát bờ Nam đê sông

Đuống. Làng Hồ hay Đông Hồ là một làng nghề cổ truyền, có tên nôm là làng Mái, tên chữ cổ là Đông Mai, nay thuộc xã Song Hồ, huyện Thuận Thành tỉnh Bắc Ninh. Đây là cái nôi của dòng tranh dân gian khắc gỗ đặc sắc được nhiều người biết đến với những bức tranh từ lâu đã đi vào đời sống tinh thần bao người dân Việt.

Tranh Đông Hồ xuất hiện rất sớm khoảng cuối thế kỷ XVI, được khắc in bằng phương pháp thủ công, kết tinh của sự khéo léo và nhẫn nại cộng với nghệ thuật thẩm mỹ đầy tinh tế... Tranh Đông Hồ có tới 180 loại được phân thành năm loại chính gồm có tranh thờ, tranh lịch sử, tranh chúc tụng, tranh sinh hoạt và truyện tranh. Các cụ làng Hồ còn truyền câu ca dao cho dễ nhớ: *“Hỡi cô thắt lưng bao xanh/ Có về làng Mái với anh thì về/ Làng Mái có lịch có lề/ Có sông tắm mát có nghề làm tranh”*.

*

Nội dung của làng tranh Đông Hồ gắn bó và thể hiện sinh động xã hội nông nghiệp Việt cổ truyền, cuộc sống lao động của người nông dân

bình dị, chất phác, các phong tục tập quán và sinh hoạt của người dân Việt. Ta có thể kể đến một số tranh Đông Hồ nổi tiếng mà ta thường được giới thiệu:

1. Đám cưới chuột: Còn có tên gọi khác là Trạng chuột vinh quy. Đây là một trong những bức tranh dân gian độc đáo nhất của làng tranh Đông Hồ. Một đám cưới sinh động của “Quan trạng chuột” đông vui, long trọng và thấm đượm tính giáo dục nhân văn sâu sắc.

2. Vinh quy bái tổ: Là phần thưởng vinh danh người đỗ đạt và cho cha mẹ họ hàng làng xóm thầy dạy. Tân khoa muốn tỏ bày lòng biết ơn của mình theo đạo lý Việt Nam “Công cha, nghĩa mẹ, ơn thầy”. Tranh còn có ý nghĩa nhắc nhở thế hệ trẻ phải luôn cố gắng học tập mới vươn đến thành công.

3. Vinh hoa phú quý: mục đích chúc tụng, cầu may cho gia đình, được đông con nhiều cháu, gia đạo thuận hòa bình an.

4. Đàn gà mẹ con: Như một lời chúc tụng cho sự bình an, vô sự của gia chủ, đồng thời là

lời chúc cho gia đình con cháu đề huề, vợ chồng sớm có con cái.

5. Tứ quý bình, tứ quý hạc, tứ quý vịt sen: là bộ tranh gồm các hình ảnh thuộc về bốn mùa hay bốn bình quý. Mỗi tên một bức tranh khác nhau mang đến một ý nghĩa khác nhau, mang câu chuyện cảm động về tấm lòng thủy chung son sắc với cái kết có hậu cho những người có tình nghĩa.

6. Mục đồng thổi sáo: Bức tranh thể hiện sự thanh bình an lạc trong cuộc sống nơi chốn làng quê, thể hiện sự khích lệ con cái ngoan ngoãn biết giúp đỡ cha mẹ như cầu bé trong tranh vừa biết chăn trâu vừa có thể thổi sáo.

7. Gà trống hoa hồng: Ý nghĩa như một lời chúc cho khởi đầu mới, gia đình mùa màng bội thu, no ấm quanh năm.

8. Hội làng: Thể hiện cảnh sinh hoạt của người dân thôn quê, một không gian tưng bừng của ngày xuân ngập tràn, đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc.

9. Lợn đàn: hay “Mẹ con đàn lợn âm dương” mang lời chúc no ấm hạnh phúc, sinh sôi phát triển.

10. Hứng dừa: thể hiện một gia đình hạnh phúc viên mãn của người dân quê. Cha con, chồng vợ yêu thương bao dung, giúp đỡ lẫn nhau, cùng trồng cây phúc cho con cháu ăn quả.

11. Đánh ghen: Là lời cảnh tỉnh giáo dục sâu sắc, luôn nhắc nhở ta thức tỉnh trong đời sống vợ chồng tránh gây tổn thương cho những người thân trong gia đình.

12. Lễ trí – Nhân nghĩa: Còn có tên gọi khác “Gái sắc bể rùa xanh/ Trai tài ôm cỏ tía”, cầu mong em bé học được cái “Lễ” biết ứng xử phải phép với mọi người.

13. Gà dạ xướng: nhắc nhở về chữ tín mà người đời cần nhớ qua biểu hiện tiếng gà năm canh, dù trong hoàn cảnh nào, dù nắng hay mưa không bao giờ sai lời hứa.

14. Đu quay: Mô tả nét đẹp văn hóa, mô tả sự giao hòa giữa trời và đất, mong muốn thời tiết yên lành bội thu, tranh còn thể hiện tình yêu đôi lứa trong sáng và khát vọng bay cao của tuổi trẻ trong tương lai.

15. Mục đồng đọc sách: Mong con trẻ chăm chỉ học hành siêng năng trong công việc.

16. Cá chép: Cầu mong sự thành công cho con cái, thăng tiến trên con đường học vấn, công danh.

17. Gà đại cát nghinh xuân: biểu thị cho sự may mắn và thuận lợi trong những sự kiện trọng đại của con người như xây nhà, dựng vợ gả chồng.

18. Thầy đồ cóc: mang ý nghĩa chúc tụng. Thường được mọi người mua tặng các cháu nhỏ, các em học sinh sinh viên với sự mong muốn con cháu chăm chỉ học hành, ngày một thông minh sáng dạ.

19. Thiên hạ thái bình: ngụ ý mong muốn đất nước luôn thịnh vượng, nhà nhà an vui.

20. Mục đồng thả diều: Thường ghép với tranh Mục đồng thổi sáo thành một cặp tranh đối nhau treo trong nhà ngày tết.

Ta thấy những hình tượng thể hiện trong tranh Đông Hồ thường nói lên ước mơ của người nông dân, đi cùng với sự cầu mong cho nhân khang vật thịnh, mùa màng tươi tốt bội

thu, con cháu học hành đỗ đạt, công việc làm ăn thuận buồm xuôi gió, vui chơi hội hè đình đám...

Người xem tranh dân gian Đông Hồ cốt đạt được cái đại thể, ý tứ, chứ không xem bằng con mắt kỹ thuật, kỹ xảo, chỉ cần sự thuận mắt thuận tình, không phức tạp, phóng khoáng, hồn nhiên, dí dỏm là được.

*

Có thể nói giai đoạn từ cuối thế kỷ XIX đến năm 1944 là thời kỳ cực thịnh của làng tranh Đông Hồ nên người trong làng có câu ca dao để nhắc nhở nhau: *“Dù ai buôn bán trăm nghề/ Nhớ đến tháng chạp thì về buôn tranh”*. Có một thời gian dài đất nước chiến tranh nên bị gián đoạn, sau ngày thống nhất mới được khôi phục lại nhưng kéo dài không được bao lâu, đến thời kỳ đổi mới theo nền kinh tế thị trường, chịu tác động của trào lưu nghệ thuật phương Tây và các xu hướng xã hội, dòng tranh Đông Hồ ngày càng đối mặt với sự tồn vong của chính mình, phải có hướng phát triển cho phù hợp mới có

thể giữ được nét độc đáo của dòng tranh dân gian này nếu không theo thời gian sẽ bị mai một dần./.

Tham khảo:

1- Tranh Đông Hồ sáng bừng giấy điệp – trang web của Alltours

2- Vài nét về tranh dân gian Đông Hồ - Báo Bắc Ninh

CÁ BỐNG TRÚNG KHO TIÊU

*Hể mỗi lần nghe đài báo mùa nước nổi
miền Tây đã về, tôi lại thất thỏm dặn
người nhà ra chợ xem có ai bán cá bống
trúng thì mua về kho tiêu ăn cho đỡ
nhớ. Không phải vì nó ngon như ta đã
biết mà vì nó còn thấm đẫm hương vị
quê nhà, cái tình quê không vì thay đổi
được trong tâm hồn những kẻ xa quê...*

Không biết có ai còn nhớ mấy câu ca dao này không ta: *“Kho tiêu cá bống thêm giòn. Trã đất sợ bể, nồi đồng sợ kêu. Tay bụng cá bống kho tiêu. Bao nhiêu cay đó, bấy nhiêu ân tình”*. Mèn ơi! Trã bề, đồng kêu hay không thật tình tôi không thiết rõ, còn việc bụng cái nồi cá kho tiêu còn bốc khói hít ha hít hà cái vị cay nồng của tiêu và ớt thì tôi không chỉ bụng một lần đó nghe. Cá bống kho tiêu ăn đã ngon mà ăn với cá bống trứng nữa thì ngon tuyệt, không biết dùng bút mực như thế nào để diễn tả. Có một tờ báo nào viết lâu rồi tôi không còn nhớ rõ: Trong lúc đi điền dã sưu khảo và nghiên cứu văn hóa Nam Bộ, một lần nhà văn Sơn Nam được mời thưởng thức món cá bống trứng kho tiêu. Trong men cay của ly rượu đế, ông vỗ đùi đánh đét một cái bảo: Ngon quá. Sau đó ông viết lại miêu tả con cá bống trứng như sau: Con cá nhỏ như ngón tay con nít, nhưng có một sức mạnh lạ kỳ là mang trong mình nó một bộ trứng gần bằng cơ thể nó. Vậy đó, cái ngon của nó nhờ vào bộ trứng vàng hươm béo ngậy.

Mà cũng lạ lắm không ai giải thích được. Bình thường mấy con cá bống trứng này trốn trong hang hóc xó xỉnh nào không biết chứ vào tháng 7, tháng 8 âm lịch bắt đầu vào mùa nước son đổ về thì xuất hiện như những đoàn binh mã rần rần xuôi theo con nước thượng nguồn len lỏi vào khắp kinh rạch châu thổ sông Cửu Long từng đàn vớt hoài không hết. Chúng có tập tính chỉ nổi vào lúc trời sập tối và con nước bắt đầu trôi ngược nhẹ. Dân sống vùng sông nước có kinh nghiệm cho biết, cá bống trứng xuất hiện và chạy “đặc” kéo dài cho hết mùa nước son vớt thấy mà ham, mới đầu mùa ra chợ đã thấy cá bống trứng bày bán khá xôm tụ rồi. Bởi vậy bà con mới kháo vớ nhau: Mùa nước son là mùa cá bống trứng không sai. Cá bống trứng chỉ nhỏ bằng ngón tay út, lưng xám hay đen xấu xí nhưng có cái bụng ôm bụng trứng vàng hươm nổi rõ dưới làn da mỏng xám nhạt bắt ham. Chúng nương theo các dề lục bình trôi trên sông ăn tép rong, tảo bẹ đẻ trứng. Chỉ cần một chiếc xường tam bản, một

ngọn đèn nhỏ, một cái vợt lưới, bèo lằm thì cũng rõ rá gì đó cũng được, đợi đêm khuya nhẹ cái dầm ngược con nước men theo các dề lục bình đang trôi mà vớt. Nhanh tay giở dề lục bình lên cao khỏi mặt nước, tay còn lại dùng vợt vục sâu dưới nước với một độ nghiêng vừa phải là có thể vớt lên từng con cá bống trứng nhảy hỗn loạn, xoi xói.

Mê ăn cá bống trứng kho tiêu vậy đó nhưng nhắc đến việc làm cá lại có nhiều kẻ nhát bởi vì cực quá. Hồi ở dưới quê, chú Tư Thơm có nói cà giỡn với tôi: Vớt được cá bống trứng nhiều bán có tiền cũng ham lằm nhưng mần nó thì cực trần thân. Một đêm mần sạch khoảng năm bảy ký cá để sáng sớm mai cho bà đem ra chợ bán là suốt ngày hôm sau nằm rũ luôn không dậy nổi.

Nói gì thì nói “Muốn ăn phải lằm vô bếp” mà đúng không? Cá mang về đổ ra dùng kéo hót mang, cắt đuôi làm sạch vẩy bằng cách bỏ vào túi lưới chà mớ cá đó qua cái rổ tre. Đem rửa sạch để cho ráo nước khoảng mười phút

cho ráo, cho nước mắt ngon, nước màu, ít đường, bột ngọt... để một lát cho thấm rồi bắc lên bếp kho. Chờ cá chín thêm ít tiêu xay, tóp mỡ, hành lá, mấy lát ớt đỏ cho bắt mắt. Cá bống trứng có thể chế biến thành nhiều món nhưng kho tiêu có lẽ là ngon nhất. Ngày mưa mà quây quần bên mâm cơm gia đình với cá bống kho tiêu, tô canh rau má hay bồ ngót, canh bầu hay bí với nồi cơm trắng nóng hổi thì thú vị và cảm thấy ngon vô cùng. Bữa cơm tuy đạm bạc nhưng ấm cúng đậm đà tình yêu thương gia đình biết bao.

*

Năm nay mùa nước nổi lại đến chậm nữa, theo thông báo đài khí tượng thủy văn Nam Bộ. Người dân miền Tây không còn mơ cảnh cá bống trứng trôi về đầy sông đầy đồng từ con nước son nữa, kẻ mưu sinh thì chờ đợi méo mặt lo âu vì sợ sẽ là một mùa lũ cạn nhưng biết sao được. Ai nói người xa quê như tôi không nhớ mùa cá bống trứng khi lũ đầu mùa về chứ. Ánh sáng đô thị có thể làm mất mũi con người

ta sáng sủa hơn, ăn mặc lịch sự văn minh hơn nhưng làm sao gột hết bàn chân từng lấm láp mùi bùn trong ký ức bao người dân quê trong đó có tôi. Trong đầu tôi còn nhớ rõ hằng năm khoảng đầu tháng 7 âm lịch đứng trên cầu Xẻo Được thấy nước sông dần nhuộm đỏ, một dải nước đỏ như chẻ dòng nước bạc ra làm đôi. Đó là những hạt phù sa từ thượng nguồn theo hai nhánh sông Tiền, sông Hậu đổ về. Chẳng phải chờ lâu đâu, chỉ đợi thêm khoảng một tuần, dòng nước đỏ ấy sẽ nhuộm hết cả mặt sông, bấy giờ đúng là thời điểm thích hợp để gọi một cách chính danh: Mùa cá bống trứng.

Hể mỗi lần nghe đài báo mùa nước nổi miền Tây đã về, tôi lại thất thỏm dặn người nhà ra chợ xem có ai bán cá bống trứng thì mua về kho tiêu ăn cho đỡ nhớ. Không phải vì nó ngon như ta đã biết mà vì nó còn thấm đẫm hương vị quê nhà, cái tình quê không vì thay đổi được trong tâm hồn những kẻ xa quê. Những ngày mưa dầm gió lạnh, ngồi thơ thẩn mà lòng nhớ quê thao thiết. Nhớ mùa nước nổi, nhớ mùa cá

bống trướng một thời trong trí nhớ dần hao mòn
của mình, bên tai vẫn còn văng vẳng mấy lời ru
hời xưa cũ:

“Ví dầu cá bống kho tiêu

Lời ru của mẹ sớm chiều đã xa

Đâu mùa nước nổi quê nhà

Theo con suốt những đường xa dặm dài”./

NHỚ MỘT MÙA TRÂM ĐÃ XA

*...biết ai có còn nhớ tháng nào mùa
trâm chín để trèo hái những chùm quả
căng mọng cho cô bạn gái học cùng
trường, cùng che chung một chiếc áo
mưa, nhón cho nhau từng trái trâm
chấm muối ớt cay xè mà khúc khích
cùng nhau cười không nhỉ?*

“Có qua tuổi học trò, mới yêu thời áo trắng, trải bao mùa mưa nắng, mới thương tuổi bướm sâu”, không biết anh nhà thơ nào đã viết mấy câu thơ đầy trải nghiệm như thế sao giống tâm trạng của Di lúc này quá chừng. Mỗi lần đọc lại mấy câu thơ trong trang lưu bút cũ của bạn bè viết cho ngày rời khỏi mái trường phổ thông làm Di lại cảm thấy rưng rưng nước mắt. Sao lạ vậy kìa? Đã nói với lòng mình từ nay phải cứng rắn lên không được khóc mà sao lòng mãi mãi lòng băng khuâng thế kia? Tình cảm con người ta là cái gì khó diễn đạt qua, chắc giống tánh con gái cũng thất thường như vậy thôi, chắc cũng giống như mưa và nắng vậy mà. Hai cái thứ không thể chung sống hòa bình với nhau. Có những buổi trưa nắng hừng hực như đổ lửa, chạy xe ngoài đường thấy da thịt như được đặt trên lò nướng bánh mì quá lửa sắp bị cháy xém đi đột nhiên cơn mưa không biết từ đâu ập xuống nếu không tháo chạy kịp vào trong hàng hiên nào gần đó hay may mắn hơn đến được quán cà phê ngay đó ngồi nghe nhạc

Trịnh Công Sơn mà hát theo: “Trời còn làm mưa sao em không lại, lỡ mai trông cơn đau vùi làm sao có nhau...” ngấm mưa rơi thì không khéo ướt như chuột lột.

Mà cái tuổi bướm sầu đời học trò có ăn thua gì đến mấy trái trám đầu chó phải hôn? Vậy mà có. Tuổi bướm sầu của Di gắn liền với những mùa trám quê nhà, ở vùng núi Cô Tô xa ngút đầu biên địa Tây Nam đất nước với tình cảm ngây thơ biết yêu thương hết lòng, chiều chuộng hết mức của Nguyên dành cho Di. Mùa trám hàng năm bắt đầu tự lúc cơn mưa đầu mùa rớt hạt bằng những vạch chớp sáng ngời vạch trên bầu trời xám ngहित là lúc mấy cây trám mọc thành hàng trên đường làng đến trường của Di bất ngờ nhú ra những chùm bông trắng trắng, vàng vàng hay phớt hồng giống như những quả bóng dày đặc che bít cả cảnh, rồi không biết tự lúc nào cơ man những trái trám bé xiu cỡ chiếc tăm, xanh mướt lớn dần lên bằng đầu ngón tay cái thắm dần chuyển từ màu tím tím thành một màu đen bóng, căng mọng

dưới đôi mắt háo hức của lũ học trò. Khởi nói đám con gái của Di ngày ấy là chúa thích ăn chua, nhưng muốn ăn mấy trái trám đầu mùa có vị chua chua ngọt ngọt đó đâu phải dễ. Trái thì nằm lúc la lúc lỉu trên những cành cao làm sao mà trèo mà vói tới, lại còn phải đối phó với lũ kiến vàng chết khiếp kia nữa. Cái lũ kiến vàng bình thường không thấy trôi nổi ẩn náo ở đâu đến mùa trám chín lại xuất hiện hàng hàng lớp lớp giống như các chiến binh sắp ra trận tử chiến với quân thù vậy. Chúng là đội quân rất háo chiến và hung tợn. Ai có bị chúng cắn một lần rồi thì phải biết, nó tiết ra cái chất gì sền sệt mùi hăng hắc không lấy gì làm dễ chịu cho lắm làm da thịt bị bỏng rát, nhiều đứa không chịu nổi la làng, phải lia lịa tuột nhanh xuống không kịp chẳng khác nào bị ma đuổi. Mà cái giống kiến này cũng cứng đầu cứng cổ lắm đó nhe, bị bứt đầu bứt cổ ra khỏi cái thân chân cẳng lêu nghêu kia mà hai cái răng hàm to tướng của nó vẫn găm chặt da thịt người ta không chịu nhả ra mới ác liệt chứ.

Lũ con trai thì khỏi phải nói là chúa leo trèo hay nghịch ngợm: Leo đột dừa phá tổ chim, trộm xoài cắp mận cái gì có chừa đâu thì chuyện leo cây hái trái có ăn thua gì với bọn nó, mặc cho kiến vàng cắn miến là hái đầy một bụng trái ăn cho thỏa thích là được. Lũ con trai làng Di là lũ háo ăn lại kênh kiệu không cần biết cái từ “ga lăng” có nằm trong từ điển hay không, thấy mấy đứa con gái đứng xớ rớ nhìn lom lom chúng cười nham nhở: Ăn hôn, kêu tao bằng anh tao cho một bùm nè. Xí! Ai mà thèm, thấy ghét!

Chỉ có Nguyên là luôn để ý, chăm sóc đến Di một cách dịu dàng. Nguyên nói nhỏ vừa đủ Di nghe: Di thích hôn, Nguyên hái cho Di nhé. Chẳng biết Nguyên thủ sẵn bọc tro bếp hồi nào (Ở nông thôn tro bếp nhà nào mà không có hồi ngộ hôn), leo lên cây tới đâu Nguyên rải tro tới đó, không biết lũ kiến vàng kỳ mùi tro thế nào mà dạt ra trốn mất tiêu hết (Ừ! Thì cũng có cái mà trị chúng bây chớ), chỉ một lát là hái đầy một bọc. Xuống đất Nguyên đưa cho Di nói gọn lỏn: Của Di cả đó. Nhìn những trái trái đầu mùa

chín mọng mà nước miếng như chực ứa ra, trái nhỏ bằng đầu ngón tay út mà dài, màu đen bóng no tròn mọng nước, hột to, thịt chẳng có bao nhiêu, ăn vào có vị chát chua nhiều ngọt ít vậy mà đứa con trai con gái nào cũng thích mới chết chứ. Mà ăn trâm không giấu được ai vì nó để lại trên môi trên lưỡi một màu tím rất ư là dễ thương đấy nhé. Hái ăn không hết thì gói nhét vào trong cặp đem đến trường ra chơi tiếp tục lôi ra... ăn tiếp. Có khi để quên trong cặp, trâm bị giập từa nước ra nhuộm tím cả mấy quyển tập, làm gì mà không bị thầy cô quở mắng vì có đọc được chữ nào đâu.

Rồi cũng hết thời phổ thông, Di và Nguyên cùng khăn gói lên Sài Gòn học tiếp đại học ở hai trường khác nhau, xa tí tắp, thời gian học cũng thay đổi tẹt đùng như pháo nổ, cũng phải cố gắng hẹn gặp nhau cuối tuần hay cuối tháng gì đó. Quán cóc, quán ven đường tùy theo túi tiền từng đứa. Cười vang khi nhắc lại chuyện trường cũ lớp xưa, nhớ mùa trâm tím rậm trên môi cô học trò bé nhỏ, nhớ chuyện chàng trai vì

leo hái trám cho bạn bị rách vai áo về nhà bị rầy la dữ qua chừng. Không phải người lớn tiếc chi cái áo rách bị dính mủ trám, tím loang lổ vì trám mà vì sợ cậu quý tử trượt chân té gãy giò ai gánh nổi đây hồi trời.

Rồi cũng ra trường, mạnh ai nấy tung đi khắp nơi tìm việc làm. Có ai kịp hẹn hò gì với ai đâu, mưu sinh lo đỡ con mắt, vàng con người, thụt đầu lưỡi, kiếm cái ăn trước đã rồi hạ hồi phân giải, chuyện đâu còn có đó phải hôn. Đâu cũng vào đấy, Nguyên có việc làm nhưng đi công tác xa luôn. Di cũng thế. Lấp ra lấp rấp mà cũng hết năm hết tháng. Họa hoằn mới có thời gian rảnh hẹn cà phê, tán gẫu đôi câu ba điều bốn chuyện. Có lúc người này hay người kia quên mất mình có người bạn tên Nguyên hay tên Di gì đó. Vậy mà là bạn thân, vậy mà là yêu nhau sao? Thời đại nào rồi con trai con gái yêu nhau lạ quá hen.

Mới hôm qua đây thôi sau khi tan sở chạy xe cùng nhỏ bạn về nhà trọ, ở một góc đường Điện Biên Phủ chợt thấy một người phụ nữ

dựng xe đạp, phía sau là một rổ đầy trâm chín căng mọng màu tím sẫm. Di thẳng cái cộp dừng xe lại hỏi mua. Bạn trố mắt nhìn Di không nói. Khi đi xa rồi bạn mới cần nhần cữ nhử: Trâm gì mà mắc thế. Giá hơn cả một ký táo Mỹ, có “mát” không vậy? Di chỉ cười cười không nói không rằng cười thầm trong bụng: Không ngờ cái thứ trái cây dân dã quê mình lại có giá ghê nhỉ?. Con bạn nào hiểu Di đang nhớ mùi vị chát chát, chua chua, ngọt ngọt của trâm biết bao nhiêu. Đã lâu lắm rồi Di không gặp lại trái cây thôn dã quê nhà, nhớ dòng sông ấu thơ tới mùa lũ đục ngầu phù sa, tới cái lấu mắt cá linh non béo ngầy ngậy và mùa trâm với cơn mưa đầu mùa xối xả, những quả màu tím rìm hấp dẫn tụi con trai con gái và cả những kỷ niệm thời đi học của Di và Nguyễn bắt chợt ủa về nước nở chao chát. Bao lâu rồi mình không gặp nhau Nguyễn nhỉ, cùng sống trong một thành phố mà muốn gặp nhau sao khó thế. Có lúc rảnh nhấc máy gọi chỉ nghe tiếng léo nhéo từ đâu như xa xôi lắm vậy: Anh đang công tác ở miền Tây, hai tuần nữa

mới về. Đành thôi vậy. Hôm anh điện cho Di, Di lại bay ra Bắc có việc. Hai con chim bay không cùng một hướng, lốc tha lốc thốc ngược chiều gió mưa, sông hồ nắng đổ thì biết bao giờ mới gặp nhau đây trời, hổng chừng lúc gặp nhau tóc đưa nào đưa nấy đầy sợi bạc rồi cũng nên. Mình đâu còn trở lại thời áo trắng nhớ tuổi học trò, tâm hồn sắp còi cọc đến nơi vì bao mưa nắng của cuộc đời, vất vả mưu sinh giữa một thành phố phồn vinh mà nhịp sống hối hả từng giờ từng phút từng giây biết có còn nhớ cái tuổi bướm sâu đa cảm của thời mới lớn hay không, biết ai có còn nhớ tháng nào mùa trâm chín để trèo hái những chùm quả căng mọng cho cô bạn gái học cùng trường, cùng che chung một chiếc áo mưa, nhón cho nhau từng trái trâm chấm muối ớt cay xè mà khúc khích cùng nhau cười không nhỉ?./.

THƯƠNG HOÀI MÙA CÁ RA SÔNG

*... Hoàng hôn xuống dần, nắng nhuộm
vàng trên dòng sông Bình Di tĩnh lặng,
Thêm một mùa cá ra sông muôn màng
buồn thảm còn sót trong lòng người ở
lại. Thương hoài những mùa cá ra sông
năm xưa đầy ắp tiếng cười với những
mẻ lưới bội thu trước sự hào phóng của
thiên nhiên ban tặng hay thương hoài
với ngày xưa tươi đẹp và một cuộc tình
không trọn vẹn, Karim tự hỏi lòng mình
nhưng không tìm ra câu trả lời.*

Mỗi ngày mặt nước xuống thấp dần, nước sông Bình Di đã sưng lại vẫn lững lờ chảy ngược, nước từ Búng Bình Thiên bắt đầu đổ ra nhập vào con sông chính kéo theo nhiều loài tôm cá trú ngụ lớn lên suốt trong mùa nước nổi nhập đàn lũ lượt trôi ra sông Hậu. Năm nào cũng vậy, khi ngọn gió đầu đông lao xao chẻ ngọn tạt qua những cánh đồng nước nổi vùng biên giới Tây Nam cũng là lúc nước bắt đầu rút, tuy nhiên nó như đưa con gái điệu dàng đỏng đảnh làm duyên nhả nha từng ngày một, rủ rê lôi kéo theo lũ cá xu nịnh “ăn theo thuở, ở theo thời” từ khắp các cánh đồng ngoài bãi trong búng hộ tổng tìm đường đổ ra sông lớn trở về thượng nguồn, trở về “kinh đô vàng son một thuở”. Nước lũ xuống dần, cá tự nhiên trong ao hồ đồng bãi hình biết điều đó nhưng vẫn điềm nhiên nán lại vui đầu mải mê khi thức ăn còn phong phú. Đến khi lũ rút mạnh, cảm giác mấy cánh đồng sắp khô nước, sợ mắc cạn chúng mới ào ạt tuôn ra sông ngược thượng nguồn về quê cha đất tổ. Đây cũng là lúc dân sống nghề sông

nước sấm sửa ngư cụ từ lâu chờ sẵn đón lõng bọn chúng ra sông.

Xóm Chăm, nơi nhiều gia đình người Chăm sinh sống ở đây từ nhiều thế hệ nằm bên bờ sông Bình Di lộng gió. Nhà Karim và Daynap nằm bên cạnh Búng Bình Thiên hào phóng quanh năm ban tặng nguồn thủy sản dồi dào vô tận. Búng Bình Thiên là một hồ nước tự nhiên trời ban cho huyện An Phú đầu nguồn An Giang giáp với biên giới Campuchia. Mùa khô hạn mặt nước của nó chỉ khoảng 220 hecta vậy mà vào mùa nước nổi dòng sông mẹ Cửu Long tràn về giúp Búng Bình Thiên nở rộng lên hơn 600 hecta cuốn theo bao nhiêu loài tôm cá lên đồng vào bãi tìm thức ăn rồi trầm mình ở đó để trưởng thành. Nước rút cũng là thời điểm đánh bắt. Là cơ hội “hốt cú chót” sản vật trời ban như câu nói nôm na cà rớn của người dân vùng sông nước.

Đây cũng là mùa cá ra sông thứ năm mà Karim xa Daynap, người con gái Karim thương lấy chồng xa quê. Gia đình hai đứa chỉ cách

nhau con rạch nhỏ trở ra sông Bình Di bốn mùa gió thổi, chủ yếu sống bằng nghề sông nước. Ởi một tiếng bên này là bên kia có người hò lại. Cả hai lớn lên như những cây tre cây trúc tự nhiên theo năm tháng. Karim vẫn còn nhớ năm đó lũ về sớm nhưng rút chậm đàn cá có đủ cơ hội thời gian phổng phao trưởng thành. Mấy miệng vó lớn cứ liên tục cất lên rồi hạ xuống, ngày trước khi còn nhiều tôm cá nên cả xóm sáng đèn thức đêm để cất vó, có gia đình hợp sức dùng hai chiếc ghe đẩy lưới, cá từ trên các cánh đồng tìm ra sông bơi ngược nước về thượng nguồn, hai chiếc ghe lưới cứ chạy ngược nước một đoạn xa xa rồi đồng bộ thả lưới hứng lấy đàn cá đang ngược dòng, có ngày trúng năm bảy trăm ký, kẻ đặt dớn, người giăng câu đóng đáy thả lưới... Đây cũng là năm cuối Karim còn giúp đỡ gia đình Daynap bắt cá ra sông mưu sinh. Nhà Daynap nghèo, sức khỏe cha mẹ cô cũng không tốt nhất là mẹ cô – bà Minak - bệnh nặng phải vay mượn tiền của nhiều người để chữa bệnh trong đó có gia đình

chồng của Daynap sau này. Họ không đòi nợ nhưng họ chỉ xin Daynap làm dâu và hứa sẽ chu cấp thêm tiền cho ông Admad chữa bệnh cho bà. Daynap thương cha thương mẹ phải chấp nhận. Ngày đó Karim buồn lắm nhưng thương bạn và chỉ nuốt vào lòng nỗi xót xa riêng mình. Họa hoằn Daynap mới được dịp về thăm cha, rồi ông già sống cô độc buồn bã thêm một thời gian nữa cũng mất, đường về của Daynap từ lâu đã xa xôi giờ đứt đoạn hẳn, những ngày sau này một mình cô độc trên chiếc xuồng nhỏ giăng câu thả lưới là những ngày Karim buồn bã nhất. Lũ mỗi năm lại thất thường trở chứng, hay đến muộn lại đi nhanh, đàn cá cũng vui dần theo từng con nước, phải chăng cũng là nỗi chờ mong với một người đã đi xa cũng vui dần theo những mùa cá ra sông kia.

Hoàng hôn xuống dần, nắng nhuộm vàng trên dòng sông Bình Di tĩnh lặng. Thêm một mùa cá ra sông muộn màng buồn thảm còn sót trong lòng người ở lại. Thương hoài những mùa cá ra sông năm xưa đầy ắp tiếng cười với

những mẻ lưới bội thu trước sự hào phóng của thiên nhiên ban tặng hay thương hoài với ngày xưa tươi đẹp và một cuộc tình không trọn vẹn, Karim tự hỏi lòng mình nhưng không tìm ra được câu trả lời./.

NGÀY XUÂN TẢN MẠN VỀ NỤ TẦM XUÂN TRONG CA DAO

Bài ca dao NỤ TẦM XUÂN chỉ với mười câu thơ ngắn ngủi để tả một mối duyên lỡ làng của một đôi trai gái yêu nhau nhưng không đến với nhau được vì một hoàn cảnh nào đó nhưng đã hội đủ nhiều yếu tố đi vào lòng người như nhạc thơ khi êm đềm, lúc lại bổng trầm ghen ngào, nức nở, hình ảnh giản dị trong sáng nhưng vô cùng hàm súc, gợi cảm; tình ý vừa thơ mộng thắm thiết lại vừa ngậm ngùi... đã khiến nó dễ thấm sâu vào lòng người là vì thế...

Những ai đã từng yêu thích ca dao Việt Nam và nhất là nhạc của Phạm Duy thì không thể nào quên bài hát “Nụ Tầm Xuân” qua tiếng hát của Thái Thanh một thời vang bóng ở Sài Gòn trước đây. Bài hát mượn hình ảnh nụ tầm xuân để gọi lên tâm trạng khắc khoải, nỗi ray rứt khôn nguôi của một đôi trai gái về cuộc tình dang dở mà vì một lý do nào đó họ không đến với nhau được:

*Trèo lên, lên trèo lên,
trèo lên, lên trèo lên,
lên cây bưởi hái hoa*

*Bước ra, ra vườn cà,
bước ra, ra vườn cà,
cà hái nụ tầm xuân*

*Nụ tầm xuân, ời nụ tầm xuân
Nở ra, xanh (ơ) biết
Em lấy chồng, em đi lấy chồng
Anh tiếc, tiếc lắm thay !*

Một miếng trầu cay, hỡi chàng
Chàng ơi chàng hỡi, nào khó?

Một miếng trầu cay, hỡi chàng
Chàng ơi, khó gì?

Sao anh không hỏi
Sao anh không hỏi
Sao anh không hỏi
Những ngày em còn không?

Giờ đây, đây giờ đây
Giờ đây, đây giờ đây
Đây em đã có chồng

Em đã, đã có chồng
Như chim, chim vào lồng
Như cá ngậm mỗi câu
Cá cắn câu, biết đâu mà gỡ
Chim vào lồng, biết thuở nào ra

Bài ca dao nội dung như sau:

*Trèo lên cây bưởi hái hoa,
Bước ra vườn cà hái nụ tầm xuân;
Nụ tầm xuân nở ra xanh biếc,
Em lấy chồng anh tiếc lắm thay.*

*Ba đồng một mớ trâu cày,
sao anh không hỏi những ngày còn không?
Bây giờ em đã có chồng,
Như chim vào lồng, như cá cắn câu.
Cá cắn câu biết đâu mà gỡ,
Chim vào lồng biết thuở nào ra !*

Bài ca dao vốn vẹn chỉ có mười câu thơ hay năm cặp câu lục bát ngắn gọn diễn đạt rất nhẹ nhàng tinh tế nhưng lại mang một tâm trạng nặng trĩu, một sự nuối tiếc xót xa với nỗi đau khổ, nuối tiếc trong tình cảnh éo le của những người trong cuộc.

Mấy câu thơ trên là những lời tỏ tình muộn màng nhưng vẫn nồng nàn tha thiết. Khi tình yêu

và hôn nhân không đồng hành với hạnh phúc thì những đôi lứa yêu nhau trên đời dường như đều mang nỗi niềm hối tiếc về một hình bóng và kỷ niệm nào đó thấp thoáng trong màu xanh biêng biếc của loài hoa tầm xuân này. Hoa tầm xuân đã trở thành một văn ảnh xinh đẹp trong thơ ca và trong đời sống tình cảm của nhân dân ta.

Đi tìm nguồn gốc của bài ca dao này người viết bắt gặp được nhiều chi tiết khá thú vị:

Trước hết ta phải tìm hiểu về cây tầm xuân trước đã:

Theo bách khoa toàn thư mở Wikipedia tầm xuân là loài cây bụi có chiều cao từ 1-5m, có nguồn gốc châu Âu, Tây Bắc Phi và Tây Á. Hoa thường có màu hồng nhạt, biến đổi từ màu hồng đậm đến trắng. Vì tầm xuân có hoa đẹp nên nhiều nơi trồng làm cây cảnh. Tầm xuân có hoa đẹp nên được trồng ở nhiều nơi để làm cảnh. Tầm xuân có một số hoạt chất chống ôxy hóa. Quả tầm xuân có lượng vitamin C cao và dùng để làm Xi rô, trà... Trong Đông y, tầm xuân là một vị thuốc. Người ta thường thu hái hoa,

quả, cành và rễ để làm thuốc. Theo quan niệm của Đông y, tầm xuân có công dụng thanh nhiệt, lợi thấp, trừ phong, hoạt huyết, chỉ huyết, giải độc, giảm đau, thường dùng để chữa các bệnh như hoàng đản, thủy thũng, lỵ, tiêu khát, tiêu chảy, tiểu dầm ở trẻ em...

Theo công trình nghiên cứu của Nguyễn Xuân Đức thì có một loại hoa họ đậu được phân phối nhiều ở duyên hải miền Trung Việt Nam có tên là tầm xuân hay còn gọi là hoa đậu biếc có màu xanh tím.

Theo nhà thực vật học, giáo sư Nguyễn Thiện Tích ở Đại Học Khoa Học đường Saigon (nay là Trường Đại Học Khoa Học Tự Nhiên) thì giống hoa này có chung một họ mà tên khoa học là Clitoria. Cái tên thật dễ gọi đến phần nhạy cảm nhất trong cái “vưu vật tôn nghiêm” của cơ thể phụ nữ: “Clitoris”. Thuộc dòng họ Clitoria này có những chi mariana, blue pea, vine, fragan, macrophylla, alba,...

Hoàng Phủ Ngọc Phan trong một bài viết đăng trên báo Tuổi Trẻ cũng có cách lý giải riêng

của mình: Hoa tầm xuân là hoa gì ra sao ở đâu... thì hỏi mười nhất là các bạn trẻ có đến bảy tám đều không biết. Còn những người nói là biết thì mỗi người biết một cây tầm xuân nào khác. Lại có người bình luận một cách dí dỏm: Nụ tầm xuân nở ra vàng rực. Em đi lấy chồng anh bọc lăm thay... Nụ tầm xuân nở ra thơm phức .Em có chồng rồi anh tức lăm thay... Cứ như giọng điệu này thì hình như tác giả không tin rằng hoa tầm xuân trong ca dao là có thực, rất có thể nó cũng tương tự như loài Hoa Vòng Vang trong tiểu thuyết của Đỗ Tốn thời Tự Lực Văn Đoàn hoặc như ngọn Lá Diêu Bông trong bài thơ của Hoàng Cầm - những hoa ấy lá ấy đều chỉ là sản phẩm trong thế giới ảo của thơ ca lãng mạn... Phải chăng đây cũng chính là điều mà nhà thơ Lưu Quang Vũ đã từng viết: Hoa tìm mùa Xuân suốt đời không gặp .Anh suốt đời chẳng gặp sắc tầm xuân... Có lần anh đem thắc mắc này ra hỏi một nghệ nhân chơi hoa cao tuổi người miền Bắc. Ông cụ trả lời: “Cái hoa ấy thì vẫn có thật đấy chứ. Nhưng bây giờ đi khắp đâu

non cuối biển chưa chắc đã tìm thấy. E rằng đã tuyệt chủng rồi. Cũng may còn mấy câu ca dao chưa đến nỗi thất truyền.” Mặc dầu ông cụ nói vậy nhưng không hiểu sao nhà văn vẫn cứ nuôi chút hy vọng. Miễn là hoa có thực biết đâu rồi cũng có khi may mắn tìm thấy được. Quả nhiên điều may mắn ấy đã đến với anh. Một hôm nhân tra cứu một thuật ngữ y được anh bỗng tình cờ bắt gặp tấm hình chụp hoa tầm xuân ở trang 977 trong quyển sách Cây thuốc và vị thuốc Việt Nam của Giáo sư Tiến sĩ Đỗ Tất Lợi (NXB Khoa học và Kỹ thuật - Hà Nội 1995.) Cây thuộc họ Hoa Hồng (Rosaceae) hoa năm cánh màu xanh biếc. Giáo sư Đỗ Tất Lợi là nhà khoa học rất coi trọng sự chính xác nên tôi tin rằng hoa tầm xuân trong sách của ông chính là hoa tầm xuân trong ca dao mà chúng ta đang có.

Riêng nhà thơ Chu Thị Thơm trong bài Tầm Xuân có cách lý giải riêng của mình khi nhắc về bài ca dao trên thì nhớ đến cây tầm xuân được trồng ở quê nhà thời thơ ấu, chị mô tả là loài hoa được trồng làm hàng rào. Đây là

loài hoa bà con thân thuộc của họ hồng, có 5 cánh, xếp chồng lên nhau, mỏng manh và nhiều màu sắc... Khi nở bao giờ cũng từng chùm, với đủ các cung bậc sắc màu đan chen nhưng đầy vẻ phô diễn. Vào mùa xuân từng chùm hoa tung mình phô sắc. Những bông hoa nhỏ xếp vào nhau với muôn màu trắng, hồng, phớt đỏ...mùa xuân hàng rào hoa tầm xuân bắt đầu phô sắc thì ngôi nhà trong trí nhớ của chị giống như quay tròn khép kín trong sắc màu rực rỡ của hàng rào hoa tầm xuân. Nhưng hình như đó không phải là loài hoa tầm xuân “nở ra xanh biếc” mà ta đang ra sức tìm kiếm. Khi lớn lên đi học, đọc bài ca dao, chị băng khuâng trước cái tình của đôi trai gái, yêu mà không lấy được nhau đến nỗi sinh ra ngẩn ngơ tiếc nuối, nhờ cánh tầm xuân cất hộ lời khó nói. Tôi biết chàng trai si tình trong bài ca dao cổ đã phải mượn cánh tầm xuân để trút nỗi đau tiếc nuối vì không lấy được người con gái mình yêu như thế nào. Nhưng nỗi đau mang màu sắc xanh rất lạ trong bài ca dao đã nói lên một nguyên lý rằng: Sự mất mát

và đau đớn mãi mãi là có thật. Chàng trai-nhân vật trữ tình trong bài ca dao cổ đã phải nhờ đến sắc xanh không có của một loài hoa hoang dại để trút nỗi tiếc nuối và trải lòng mình:

“Trèo lên cây bưởi hái hoa

Bước xuống vườn cà hái nụ tầm xuân

Nụ tầm xuân nở ra xanh biếc

Em đã có chồng, anh tiếc lắm thay...”

Có lẽ chỉ trong ca dao nổi nhớ mang một sắc xanh. Và chỉ trong ca dao, những cử chỉ, động tác bất bình thường mới được thừa nhận như nó không vốn có. Tầm xuân đi vào thơ ca và cuộc đời bởi những nguyên do như thế. Khi tình yêu bỏ đi và hạnh phúc không kết trái đơm bông... hoặc cả khi viên mãn cuộc đời, thì con người vẫn rất cần đến loài hoa này để viện dẫn và lý giải cho sự thất vọng và mất mát của mình.

Theo nhiều tác giả như Trần Bảo Thư trong bài “Nụ tầm xuân nở ra xanh biếc”, hình ảnh nụ tầm xuân cũng có một giai thoại khá thú vị: Lịch sử nước ta có ghi lại thời kỳ Trịnh Nguyễn phân tranh. Ai cũng biết danh tướng Đào Duy Từ đã

có công rất lớn trong việc giúp chúa Nguyễn giữ vững biên thùy và mở rộng bờ cõi về phương Nam. Đào Duy Từ có tài kinh luân nhưng không thể tiến thân bằng con đường khoa cử ở đất Bắc vì xuất thân từ gia đình xướng ca nên ông đành ngậm ngùi đi về phương Nam lập nghiệp. Noi theo chí lập thân của người xưa, theo cách cũ của Bách Lý Hề, Ninh Thích gõ sừng trâu mà đủng đỉnh ngâm khúc “Ngọa Long Cương “. Chúa Sãi Nguyễn Phúc Nguyên đã có tầm nhìn xa đoán được anh hùng giữa chốn trần ai. Ròng mây gặp hội, Đào Duy Từ đã đem hết tài kinh luân giúp chúa Nguyễn an bang tế thế, vững bền biên thùy một cõi nguy nga ở phương Nam. Thành tích và chiến công của Đào Duy Từ đến tai chúa Trịnh. Tiếc vì để vuột mất nhân tài, Trịnh Tráng sai người mang lễ vật cho Đào Duy Từ với lời ân hận đã bỏ lỡ cơ hội cho cuộc tương phùng:

*Trèo lên cây bẻ hái hoa,
Bước ra vườn cà hái nụ tầm xuân;
Nụ tầm xuân nở ra xanh biếc,
Em lấy chồng anh tiếc lắm thay.*

Lễ vật và tình ý không chiêu dụ được Đào vì ông đã tìm ra chân chúa, ông đã trả lời Trịnh Tráng:

*Ba đồng một mớ trâu cay,
sao anh không hỏi những ngày còn không ?
Bây giờ em đã có chồng,
Như chim vào lồng, như cá cắn câu.
Cá cắn câu biết đâu mà gỡ,
Chim vào lồng biết thuở nào ra !*

Lời từ chối nhẹ nhàng nhưng khéo léo; Trịnh Tráng lại cho người chiêu dụ một lần nữa, lần này họ Đào quyết liệt hơn:

*Có lòng xin tạ ơn lòng,
Đừng đi lại nữa mà chồng em ghen.*

Trịnh Tráng không còn kiên nhẫn nữa tức giận:

*Có ai về tới Đàng Trong,
Nhắn nhe Bố Đổ liệu trông đường về;
Mãi tham lợi bỏ quê quán tổ,
Đất nước người dù có như không.*

Lịch sử còn đó, Thanh Đô Vương Trịnh Tráng và Nội tán Lộc Khê Hầu Đào Duy Từ đã đi

vào lịch sử, chuyện chiêu dụ và khước từ cũng đã rõ ràng nhưng câu chuyện văn chương thì vẫn còn là những ẩn khuất. Lấy gì làm bằng chứng rằng hai bậc vương hầu Trịnh-Đào đã đối đáp với nhau bằng những câu ca dao như thế. Văn khố nào lưu giữ bút tích của người xưa? Chắc là khó vì xét cho cùng thì đó là những bí mật quân sự. Khó tìm thấy câu chuyện văn chương này trong những thư tịch khả tín nhưng giai thoại thì vẫn đồn đãi, lưu truyền trong dân gian. Không có lửa sao có khói hay là chúng ta để dài một chút, chấp nhận câu chuyện qua lời truyền tụng của nhân gian.

Những năm gần đây, khi tết đến ta thấy một số cửa hàng bán hoa cho ra đời các loài hoa cắt cành còn nụ nhuộm nhiều màu khác nhau cho bắt mắt để bán cho những nhà thích trưng bày làm đẹp trong những ngày xuân, thiết nghĩ họ chỉ ăn theo gọi tên cho “sành điệu” tát nước theo mưa chứ không ăn nhập gì đến nụ tầm xuân chúng ta đang đề cập trong bài này. Thực ra nụ tầm xuân mà các nhà bán hoa ăn theo này là tên

gọi của một loài cây thuộc chi Liễu có tên là Liễu to (Pussy willow) chứ không hẳn tên là “Nụ tầm xuân” như chúng ta vẫn gọi. Tên gọi “Liễu to” của nó là hoa có lông tơ mềm mại như lông mèo. Nụ hoa của loài cây này mọc nhiều theo nách lá và sau đó những chồi non mau chóng mọc ra màu xanh nõn. Ý nghĩa của những cành hoa tầm xuân là sự thịnh vượng, những chồi non nhỏ bé nhưng lại có sức sống mãnh liệt, cũng giống như niềm tin, hy vọng mà mọi người đặt vào năm mới vậy. Không những thế, nụ tầm xuân nếu biết cách bảo quản còn có thể chơi được rất lâu, có khi đến cả năm không héo.

Cũng vì bài ca dao có sức lan rộng rất lớn trong dân gian, nó tiêu biểu cho một cuộc tình dang dở của một đôi trai gái bằng một hình ảnh rất tinh tế, gợi cảm như nhà thơ Chu Thị Thơm đã viết nên nhiều nhà thơ Việt Nam chúng ta thường dùng hình tượng này để trải tiếng lòng của mình với ai đó, tôi xin ghi lại vài đoạn thơ sau của các nhà thơ đã đưa hình ảnh tầm xuân vào thi ca:

Đom Đóm Quê Nhà

Hoa tìm mùa xuân suốt đời chẳng gặp
Anh suốt đời chẳng gặp sắc tầm xuân
Em hồn nhiên em chẳng biết anh buồn
Em cứ kể về loài hoa bé nhỏ
Những chùm hoa nở bừng trong gió
Những chùm hoa ngày cũ chết lâu rồi.

(Hoa Tầm Xuân – Lưu Quang Vũ)

Tầm xuân hoa nở bên rào
Mưa phơn phớt ngõ, gió xao xuyến chiều
Ngày đang khuất, mắt trông theo
Cánh chim bé tẻo tèo tèo cuối trời

(Hoa Tầm Xuân – Bế Kiến Quốc)

Ngày xuân tha thẩn trên đường
Hoa ai một nhánh bên vườn chào ta
Đến gần nhìn rõ - thì ra
Tìm xuân lại gặp hoa là tầm xuân.

(Tìm xuân, tầm xuân – Tế Hanh)

Tầm xuân thì đầy xuân rồi
Câu ca một thời hát lại
Tầm xuân mình tôi ngâm ngải
Trầm hương bay ở đâu rồi.

(Tầm Xuân – Nguyễn Tấn Sĩ)

Người về tìm nụ tầm xuân
Thương màu hoa bưởi trắng ngần chợt tan
Mây buồn từ dạo lang thang
Vườn cà thuở ấy cũng hoang phế sầu.

(Nụ tầm xuân – Thanh Trắc Nguyễn Văn)

Bài ca dao NỤ TẦM XUÂN chỉ với mười câu thơ ngắn ngủi để tả một mối duyên lỡ làng của một đôi trai gái yêu nhau nhưng không đến với nhau được vì một hoàn cảnh nào đó nhưng đã hội đủ nhiều yếu tố đi vào lòng người như nhạc thơ khi êm đềm, lúc lại bổng trầm ghen ngào, nước nở, hình ảnh giản dị trong sáng nhưng vô cùng hàm súc, gợi cảm; tình ý vừa thơ mộng thăm thiết lại vừa ngậm ngùi... đã khiến nó dễ thấm sâu vào lòng người là vì thế./.

THƯƠNG ƠI NHỮNG TIẾNG RAO ĐÊM

*... Ôi! Tiếng rao đêm nhắc nhở ta về
một tuổi thơ êm đềm bên người thân,
một thời nghèo khó ta đã trải qua và
trong mỗi chúng ta ai là người lớn lên
từ những quang gánh tảo tần khó nhọc
ấy nhỉ. Thương nhớ làm sao những
tiếng rao đêm đã mất hay còn sót lại
trên các nẻo đường bụi bặm của
Sài Gòn biết bao...*

Tiếng rao như chìm vào dòng đêm tĩnh mịch nghe chao chat ngậm ngùi. Lòng phố Sài Gòn có những ngày buồn đến lạ. Mỗi khi nghe tiếng rao đêm lòng cứ thắt thỏm ngơ ngẩn như có điều gì đó thốt ra từ tiềm thức của những ngày xưa cũ lại lấp loáng hiện về.

Tuổi thơ tôi cũng như nhiều bạn nhỏ khác thường ngóng trông, chờ đợi cha mẹ mua cho những món ăn đêm từ chiếc bánh mì, chiếc bánh giò hay cái bánh bao nóng hôi hổi, hay chén chè thương đường cát ngọt lịm từ bàn tay chai sần nặng gánh mưu sinh của người bán rong đêm và tiếng rao của họ nhẹ nhàng đi vào giấc ngủ mộng mị của tôi một cách êm đềm. Hồi còn sống ở quê nhà. Nhà trong hẻm buổi tối ít khi ra đường, tôi thường thức khuya soạn giáo án hay chấm bài cho học sinh, đêm khuya bụng đói tôi thường chờ xe bánh mì của một chú thường chạy qua hẻm vào tầm 10 giờ tối. Với cái cần xé to kiềng chặt ở phía sau, chú ủ nóng những chiếc bánh mì bằng nhiều lớp vải cũ và giấy để gởi đến người mua. Tôi đã trở thành mối quen của chú,

lân la hỏi chuyện biết chú nhà bên Cái Vồn-bờ bắc sông Hậu. Chiều nào chú cũng đón phà sang Cần Thơ để bán bánh mì cho tới tận khuya rồi theo chuyến phà cuối cùng rời bến qua sông trở lại nhà. Có một đợt hơi lâu không thấy xe bánh mì của chú chạy ngang nhà, tôi cũng hơi bồn chồn trông ngóng. Thời gian sau lại có tiếng rao. Ai bánh mì nóng hông..., tôi lật đật chạy ra cửa gọi lại nhưng không phải người cũ, tôi mua và băng quơ bắt chuyện: Mấy tháng trước thường có một chú bên bờ Bình Minh bán bánh ngang đây, lâu quá không thấy ghé. Người bán mới nói, chắc anh nói chú Tư xóm làm nhang chứ gì, chú chết rồi bị tai nạn giao thông trên đường bán về nhà, cũng hơn hai tháng tôi có đi đưa. Tôi ngỡ ngàng trước thông tin buồn không vui ấy và bần thần trong nhiều ngày liền sau đó.

Về Sài Gòn một thời gian, tôi dần quen với cuộc sống nhội nhịp diễn ra suốt ngày đêm của một thành phố đầy năng động và cũng dần quen với những tiếng rao tôi bắt gặp trên đường phố, những tiếng rao đêm kéo dài trên phố khuya

khi màn đêm tĩnh mịch buông xuống. Từ lâu tiếng rao đêm trở thành một phần hồn của Sài Gòn, của Người Sài Gòn. nó có một sắc thái riêng không lẫn vào đâu được, ngấm vào ký ức của người dân sống cố cựu ở đây, từ tiếng lóc cóc của xe mì gõ nơi góc đường suốt hai mùa mưa nắng, tiếng bấp xào, hột gà nướng, hột vịt lộn xào me nảo nuốt của cô gái trên xe ba bánh cải tiến chạy suốt tuyến đường còn nghe tiếng phành phạch mùi khói khét lẹt của cái động cơ cũ kỹ, đến tiếng kiu kịt quang gánh của người đàn bà rao ai tàu hủ nóng hông... hông... Tiếng rao tỏa ra khắp hang cùng ngõ hẻm, tỏa đi khắp mọi nẻo đường, vang lên tận những tòa nhà cao cao như thiết tha mời gọi. Sao tôi nghe tiếng rao nào cũng buồn buồn xa xót, cứ như bị ngắt quãng bởi những luồng gió lạnh tạt ngang ẩm ướt. Nó như đè nặng quang gánh nhọc nhằn lên vai những hoàn cảnh, hay những phận đời kém may mắn. Có ai lớn lên và thành đạt từ tiếng rao rún rát, đôi gánh đè nặng trên đôi vai nhỏ bé của người mẹ, người chị lặn lội trong đêm hè

xao xác hay những đêm đông lạnh lùng giá rét. Càng về khuya tiếng rao càng nhỏ dần nhưng âm thanh lại vang xa, tiếng rao nổi từ con phố này sang con phố khác hun hút lạc loài trong hang cùng hẻm tối, trong ánh đèn mờ khuya vàng vọt mù sương, hòa lẫn trong tiếng quét rác xạc xào của công nhân vệ sinh làm ca đêm khiến tiếng rao chìm sâu hơn thao thiết hơn. Với những người sinh ra và lớn lên trên mảnh đất Sài Gòn, tiếng rao đêm trở thành một kí ức, nỗi hoài niệm đẹp đẽ và bình dị trong đời. Tiếng rao ấy quen thuộc đến nỗi giống như chiếc đồng hồ báo giờ chính xác, mưa hay nắng, sáng hay chiều hễ nghe tiếng rao quen thuộc ấy người phố biết là mấy giờ.

Cuộc sống hiện đại, ta thấy ít đi tiếng kĩa cà kĩa kẹt trên đôi quang gánh vất vả nhọc nhằn xưa cũ, thay vào đó là chiếc xe đạp, cái hon da mòn lổp, hay chiếc xe đạp ba bánh hoặc cải tiến hơn có gắn động cơ, lời rao cũng nhờ các thiết bị điện tử thay thế nên khi phát ra loa, người nghe gần như không còn cảm nhận cái cảm xúc

lời người rao như trước. Điệp khúc rao lập đi lập lại trở nên vô cảm đối với người. “Lời rao điện tử” bây giờ chỉ công cụ truyền tải thông tin bán hàng mà thôi. Thời thế mà, phải sống cho phù hợp chứ biết sao hơn. Phải chăng một ngày nào đó tiếng rao đêm thân thương ấy sẽ không còn nữa.

Ôi! Tiếng rao đêm nhắc nhở ta về một tuổi thơ êm đềm bên người thân, một thời nghèo khó ta đã trải qua và trong mỗi chúng ta ai là người lớn lên từ những quang gánh tảo tần khó nhọc ấy nhỉ. Thương nhớ làm sao những tiếng rao đêm đã mất hay còn sót lại trên các nẻo đường bụi bặm của Sài Gòn biết bao.../.

NHỚ TIẾNG QUẾT BÁNH PHÒNG NGÀY TẾT

*Tiếng chày quết bánh phòng ngày tết
ở xóm thôn hình như thừa dần và có
lẽ một ngày nào đó sẽ mất hẳn. Nhưng
những ký ức về tuổi ấu thơ gắn bó với
dòng sông quê ngoại và âm thanh tiếng
chày quết bánh phòng ngày tết năm nào
vẫn còn nguyên vẹn trong một góc nhớ
của trái tim tôi.*

Khi ngọn gió bắt đầu chẻ ngọn đón luồng chướng non từ biển thổi vào, đất bắt đầu khô ráo se lạnh báo hiệu cái tết đang đến gần. Tôi ngồi lắng nghe miền ký ức gọi về, thứ âm thanh của tiếng quét bánh phồng đều đặn giữa đêm khuya gợi nhớ về tuổi ấu thơ êm đềm bên dòng sông quê ngoại.

Ngày ấy, thời điểm sau 23 âm lịch tiền Ông Táo về trời, nhiều nhà ở quê tôi bắt đầu cán bánh phồng để dành trong ba ngày tết có bánh nướng cúng tổ tiên và tặng bà con xa nếu gia đình nào làm nhiều thì bán kiếm tiền chợ tết. Tùy theo ý thích bánh phồng có thể làm bằng khoai mì hay nếp. Nhà bên này gọi nhà bên kia bắt chân nhíp chà quét bánh, để phơi đặng kịp nắng.

Người làm bánh dậy rất sớm trước khi gà gáy sáng để quét nếp làm bột cán bánh, năm nào quê tôi cũng duy trì tiếng quét bánh phồng thân quen đó, tiếng quét đi đụp làm rộn cả xóm làng, đó cũng là đồng hồ báo thức cho một mùa tết - mùa sum hợp của gia đình.

Nhớ lại trong thời khắc thiêng liêng giao mùa, bên bếp than hồng, đám trẻ con chúng tôi thường quây quần xem bà nướng bánh, những chiếc bánh phồng được đặt trên hai đũa bếp bằng tre dài, một đầu chẻ nhỏ xòe ra như hình bàn tay để dễ trở đều hai mặt bánh, bề mặt bánh gập hơi lửa nóng phồng nhanh, chúng tôi ai cũng được thưởng thức chiếc bánh từ bàn tay nhăn nheo nhưng tràn đầy yêu thương của ngoại. Những chiếc bánh đẹp nhất, ngon nhất dành đặt lên bàn thờ, cha tôi châm trà thả hương cúng tổ tiên và cả nhà cùng vui đón giao thừa.

Phần lớn mỗi gia đình ở quê thường dành thời gian để tự quết bánh phồng làm bánh cho nhà mình. Muốn làm bánh phải ngâm gạo nếp một hai ngày trước đó rồi nấu thành xôi, sau đó bỏ xôi vào cối quết nhuyễn. Công việc này đòi hỏi người có sức lực và kinh nghiệm, vì nếu quết càng nhuyễn càng mịn thì khi nướng bánh sẽ nở đều và xốp bánh sẽ hấp dẫn và ngon hơn. Nên việc này xóm làng thường vần công với nhau cho thêm phần gần bó.

Trong đêm thanh vắng, tiếng chày lúc buông loi, lúc thúc giục rượt đuổi quét nhau tạo nên không khí rộn ràng sôi động, tiếng cười nói râm ran, khi có thêm nhiều người phụ giúp sẽ tổ chức quét bằng chày hai chày ba, giã như thế bánh sẽ dẻo nhanh hơn, có những cô gái chàng trai đã nên vợ nên chồng sau những mùa quét bánh gắp bó đó. Khi quét bánh trộn đều với nước cốt dừa và đường cát trắng với mức độ hợp lý. Lúc xôi đã được quét thành một khối bột dẻo mịn theo kinh nghiệm của mẹ là được thì chuyển sang việc “bắt” bột, các bà các chị ngắt thành những cột bột nhỏ bằng trái chanh rồi dùng cây lăn cán thành những chiếc bánh mỏng, trải lên những chiếc chiếu hay đệm mới cũng là lúc vừa kịp sáng, đem phơi ngoài nắng, Nếu nắng tốt thì bánh có độ dẻo thơm càng ngon và giữ được một thời gian dài. Sở dĩ nhà quê phải thức thâu đêm để quét bánh vì bánh phòng phải được phơi đủ nắng trong ngày đầu tiên nếu không sẽ bị ương làm hư bánh.

Bánh phòng phổ biến thường có hai loại: Bánh phòng nếp và bánh phòng mì. Công đoạn

làm bánh phồng nếp chúng ta biết rồi nhưng phải nói thêm một điều: Nếp làm bánh phồng phải là loại nếp ngon không được lẫn gạo dù chỉ một hạt. Còn bánh phồng mì nguyên liệu chính của nó là khoai mì. Khoai mì sống sau khi mua về được lột vỏ, rửa sạch rồi đem ngâm qua nước một đêm để tránh bị thâm đen. Sáng hôm sau, ta đem khoai mì rửa thật sạch với nước lạnh, cắt thành từng khúc rồi cho vào nồi hấp cách thủy cho đến khi khoai chín. Sở dĩ khoai hấp mà không phải khoai luộc vì làm như thế khoai không bị nhão khó quết, sau đó ta bỏ cọng rễ lõi bên trong, chỉ chọn lấy phần mềm củ khoai bỏ xơ và phần sượng đi. Khi quết trộn với nước cốt dừa cùng đường mía hay thêm sữa. Chiếc bánh sau khi được cán và phơi được nắng sẽ có màu trắng ngà của nước cốt dừa, ăn sống sẽ có mùi thơm sự béo ngậy của sữa.

Bây giờ trong thời đại công nghiệp nhờ máy móc hỗ trợ nên các công đoạn làm bánh phồng ngày trước nhanh hơn và đỡ nặng nhọc hơn đồng thời tạo ra nhiều loại sản phẩm đa dạng

phong phú hơn. Thử dạo một vòng trong các siêu thị hay các cửa hàng bách hóa lớn trong mấy ngày áp tết, không khí mua sắm vô cùng sôi động, chúng ta thấy mặt hàng bánh phồng cũng có mặt và rất nhiều chủng loại tùy sở thích của người dùng mà chọn lựa, mẫu mã cũng thật bắt mắt nhưng đa số được sản xuất bằng dây chuyền máy móc. Tiếng chày quết bánh phồng ngày tết ở xóm thôn hình như thưa dần và có lẽ một ngày nào đó sẽ mất hẳn. Nhưng những ký ức về tuổi ấu thơ gắn bó với dòng sông quê ngoại và âm thanh tiếng chày quết bánh phồng ngày tết năm nào vẫn còn nguyên vẹn trong một góc nhớ của trái tim tôi./.

TRĂM NĂM HOA ĐỜI VẪN NỞ

*... cuộc đời không lấy đi của ai tất cả.
Lấy đi cái này thì trả lại cho ta cái khác,
cánh cửa này khép đi thì cánh cửa khác
lại mở ra. Trăm năm hoa đời vẫn nở,
vẫn xanh tươi và rực rỡ trước mặt trời
đầy nắng và gió.*

“Cuộc sống như sông, như biển. Trên mặt là ào ào sóng gió nhưng lặn sâu xuống dưới là một dòng chảy rất êm, rất ấm, rất miên man. Ấy chính là lòng người”. Tôi rất đồng tình với nhà báo Hàng Chức Nguyên trong một cuộc trò chuyện về những bông hoa của đời, những câu chuyện thật đẹp trong đời sống chúng ta khi những cái ác đâu đó còn lấn át điều thiện. Nói như nhà sử học Nguyễn Khắc Thuần: “Xã hội có tốt xấu, cao thượng-thấp hèn... nhưng ta hãy nhìn vào cái đẹp để sống tốt hơn, vui hơn, thoải mái hơn. Có vậy ta làm cho người khác cũng tốt, cũng vui, cũng thoải mái và cứ thế nhân ra”. Một câu chuyện đăng trên báo Tuổi Trẻ cách đây không lâu làm cho tôi vương vấn mãi, một câu chuyện mà tình yêu vượt qua cái chết, sự bất hạnh và hạnh phúc sẽ nảy mầm, sinh sôi từ trong mất mát ấy.

Tôi muốn nói đến một câu chuyện rất cảm động về tình người, về tình cảm gia đình mà mỗi lần đọc lại câu chuyện tôi vẫn còn xúc động. Đó là câu chuyện về một người mẹ song sinh hai

bé trai sau khi người chồng qua đời cách đây...4 năm(?), chuyện tưởng vô lý nhưng là một câu chuyện có thật giữa đời thường chứa đầy những cái vô lý. Hai bé trai Hồ Sỹ Hoàng Đức và Hồ Sỹ Hoàng Hải chào đời ngày 9/12/2013 con của chị Hoàng Thị Kim Dung và anh Hồ Sỹ Ngọc - người bị tai nạn giao thông mất cách đây đã bốn năm.

Anh chị Kim Dung và Sỹ Ngọc yêu nhau và đến với nhau như những thanh niên cùng lứa tuổi khác. Họ là bạn học chung lớp tại trường Đại Học Bách Khoa Hà Nội. Mỗi tình kéo dài 7 năm và họ đã quyết định xây dựng cho mình một mái ấm gia đình mặc dù mỗi người đều đang có nhiều dự định, ước mơ ấp ủ cho những hoài bảo, cống hiến tài năng cho xã hội. Sáu tháng sau khi kết hôn, chị Kim Dung phải trở sang Pháp để bảo vệ luận án tiến sĩ. Lúc này chị đã mang thai đứa con đầu lòng. Về nước cuộc sống êm ả trôi đi thì tai họa ập đến với gia đình nhỏ bé của chị, anh Sỹ Ngọc bị tai nạn giao thông mất đi khi tuổi đời mới 30, để lại cho chị một bé gái mới 6 tháng tuổi.

Chị Dung kể lại: Hai vợ chồng từng mong muốn sẽ sinh hai con. Nhưng mới sinh được một cháu gái thì chồng chị qua đời nên chị quyết định giữ lại cái gì đó của chồng, giữ lại hình ảnh thân yêu của chồng trên thế gian và thực hiện di nguyện của chồng sẽ có hai cháu. Chị tìm hiểu việc giữ lại tinh trùng của người đã mất. Công việc gặp không ít khó khăn về thủ tục và hơn nữa anh Sỹ Ngọc đã mất hơn 6 tiếng, thời gian mà tinh trùng còn sống quá mong manh, nhưng bệnh viện Nam học và hiếm muộn đã thực hiện thành công.

Sau khi chồng qua đời 4 năm, nhờ thụ tinh nhân tạo chị Kim Dung đã thực hiện được di nguyện của chồng, không chỉ một đứa mà là hai đứa con trai kháu khỉnh. Ngồi bên hai con trai nhỏ mới sinh, chị Dung hồi tưởng lại bảy năm yêu rồi cưới nhau của anh chị thì thật ra chỉ có... sáu tháng là thật sự ở chung. Sau khi tốt nghiệp ĐH, Dung đi Pháp du học rồi ở lại làm luận án tiến sĩ. Những năm năm trời đằng đẵng nhưng bạn trai ở nhà luôn động viên Dung học tốt, học

chăm, thành đạt, khi nào Dung công thành danh toại bạn trai mới lo đến bản thân mình. Vậy là Dung học luôn phần bạn trai, học xong thạc sĩ lại làm luôn lên tiến sĩ. Năm 2009 chị về nước cùng anh lo đám cưới rồi trở lại Pháp bảo vệ luận án. Và khi vợ trở về nước, con gái đầu lòng chưa đầy 6 tháng tuổi, vợ chồng mới bén hơi thì anh Ngọc mất sau một tai nạn giao thông, khi đó anh chưa đầy 30 tuổi.

“Em ngẫm lại thấy những cặp đôi khác nếu sống xa nhau hoặc một người đi học nước ngoài thì chỉ một thời gian là tan vỡ, nhưng chúng em thì kể cả khi em đi học, lúc nào anh ấy cũng chăm sóc và động viên, lúc nào em cũng có cảm giác như anh ấy đang ở bên mình, thấy rất gần gũi dù người ở Pháp, người ở Hà Nội. Anh ấy cũng có lời mời đi học tiếp ở Áo, nhưng định đợi em học xong rồi mới tính đến mình. Nào ngờ anh ấy mất sớm quá, tuổi còn quá trẻ và khi anh ấy còn sống, anh có nói với em sau này mình sẽ sinh thêm một cậu con trai. Thế là em quyết định”.

Đúng như lời ông Hồ Bình, cha của anh Hồ Sỹ Ngọc, nói việc con dâu còn trẻ mà ở vậy suốt đời để nuôi con thì thương cho con quá nên việc chị Dung sinh thêm con từ tình trùng của người chồng đã mất ông không phản đối cũng không khuyến khích nhưng nếu chị sinh thêm con thì bố mẹ sẽ chịu ơn con. Đối với chị Dung quyết định sinh thêm con cũng là một quyết định vô cùng can đảm. Chúng ta xin được chia sẻ với niềm hạnh phúc của chị khi chị thực hiện được di nguyện với người chồng đã mất.

Cám ơn báo Tuổi Trẻ, cám ơn bác sĩ Lê Vương Văn Lệ - Giám đốc bệnh viện Nam học và hiếm muộn, cám ơn ê kíp bác sĩ ca sinh cho chị Kim Dung, cám ơn chị và gia đình đã đem đến cho cuộc sống một niềm tin yêu, cuộc đời không lấy đi của ai tất cả. Lấy đi cái này thì trả lại cho ta cái khác, cánh cửa này khép đi thì cánh cửa khác lại mở ra. Trăm năm hoa đời vẫn nở, vẫn xanh tươi và rực rỡ trước mặt trời đầy nắng và gió./.

MỤC LỤC

ĐI QUA MÙA GIÓ.....	5
ĐOM ĐÓM QUÊ NHÀ.....	13
CÓ MỘT MÙA THANH TRÀ NGÀY ẤY... ..	23
MÙA TRÂM TÍM BIẾC MÔI HỒNG	31
ĐI QUA NHỮNG MÙA LAU TRẮNG.....	38
NÀNG TIÊN DUNG CỦA ĐẤT NƯỚC PHÙ TANG	44
NHỚ MÙA DÂU HẠ CHÂU	49
Ở RỪNG QUỐC GIA CÁT TIÊN	60
THƯƠNG NGÀY MƯA VỀ.....	67
BÌM BỊP KẼ SÁT THỦ GIẤU MẶT	73
CÀ NA XANH MÓN QUÀ MÙA NƯỚC NỔI.....	79
NHỚ TRANH ĐÔNG HỒ NGÀY TẾT.....	85
MÃ ĐÀ - VÙNG ĐẤT ĐẦY HUYỀN THOẠI	95
CANH SIM LO NGÀY CŨ	102

CHÚNG TA QUEN VÀ QUÊN NHAU TỪ FACEBOOK.....	108
ĐI PHƯỢT NGÀY TẾT	114
KHI TÌNH YÊU VỚI CẶN LẠI ĐẦY	121
CUỘC PHÓNG SINH RỰC RỠ	128
DEREK BOOCOCK ANH LÀ AI?	134
MÙA XUÂN TẢN MẠN TRANH DÂN GIAN ĐÔNG HỒ	141
CÁ BỔNG TRỨNG KHO TIÊU	150
NHỚ MỘT MÙA TRÂM ĐÃ XA	157
THƯƠNG HOÀI MÙA CÁ RA SÔNG.....	166
NGÀY XUÂN TẢN MẠN VỀ NỤ TẦM XUÂN TRONG CA DAO	172
THƯƠNG ƠI NHỮNG TIẾNG RAO ĐÊM.....	188
NHỚ TIẾNG QUẾT BÁNH PHỒNG NGÀY TẾT.....	194
TRĂM NĂM HOA ĐỜI VẪN NỞ	200

Đom
đom
quê
nhà

Thơ
Nguyễn An Bình

In 500 cuốn; khổ 13.5x20.5cm
tại Công ty CP Văn hóa in Lạc Việt,
Khu nhà máy Pin Văn Điển
Thanh Trì, Hà Nội
Số xác nhận ĐKXB: số 717 - 2024/
CXBIPH/01 - 20/HNV
Số quyết định xuất bản: số 430/QĐ-
NXBHNV; ký ngày 06/05/2024
In xong và nộp lưu chiểu năm 2024
Mã ISBN: 978-604-333-840-9

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

65 Nguyễn Du - Hà Nội
Tel & Fax: 04.38222135
E-mail: nxbhoinhavan@yahoo.com.vn
<http://nxbhoinhavan.com>

Chi nhánh miền Nam

371/16 Hai Bà Trưng-Q3-TP. HCM
Tel & Fax: 028.38297915
Email: nxbhvn.saigon@gmail.com

Chi nhánh miền Trung và Tây Nguyên

277 Trần Hưng Đạo - thành phố Đà Nẵng
Tel: 0236.3849516
Email: nxbhvn.mientrungtaynguyen@gmail.com

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc

NGUYỄN THÚY HẰNG

Biên tập: NGUYỄN THỊ MINH PHƯỚC
Thiết kế bìa: VÕ THỊ NHƯ MAI
Trình bày: NGUYỄN SƠN HÀ
Sửa bản in: NGUYỄN AN BÌNH